

Lăng Độ Vũ 1 - Nguyệt Ma

Contents

Lăng Độ Vũ 1 - Nguyệt Ma	1
1. Cái Chết Của Giáo Sư	1
2. Chạy Trốn Dưới Đêm Trăng	9
3. Thảm Kịch Trong Không Trung	16
4. Ma Lực Của Áo Thạch	22
5. Tội Ác Tày Trời	28
6. Đối Mặt Với Cáo Nâu	37
7. Ác Ma Nơi Địa Ngục	46
8. Nạn Kiếp Của Nhân Loại	51
9. Vĩ Thanh	66

Lăng Độ Vũ 1 - Nguyệt Ma



Giới thiệu

Trong cuộc đời đầy những truyền kì của Lăng Độ Vũ, đây mới là lần đầu hấn gặp phải tình trạng xáo

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/lang-do-vu-1-nguyet-ma>

1. Cái Chết Của Giáo Sư

Khi Lăng Độ Vũ trở về nhà, chiếc đồng hồ quả lắc cổ kính treo giữa đại sảnh đã gõ đến nhịp thứ mười hai, báo hiệu giờ kết thúc của một ngày.

Tiếng côn trùng trong rừng núi râm ran, xuyên qua lớp cửa lan man vọng tới, căn townhouse kiểu phương Tây hiện đại của Lăng Độ Vũ nằm trên đỉnh một ngọn đồi cao. Trước nhà, tầm nhìn trải rộng, dưới chân núi, hải cảng và cảnh đêm mê đắm của thành phố nằm ở bờ bên kia thu hết vào tầm mắt.

Ánh đèn lấp lánh dọc hai bờ hải cảng rực rỡ soi bóng xuống nước, mờ ảo xa xôi, chập chờn như mộng.

Lăng Độ Vũ khẽ khàng thở ra, ngồi xuống bộ sofa ở góc đại sảnh. Ngả mình vào chiếc ghế bành êm ái nhích nhàng, cảm giác thoải mái thấm dần vào từng dây thần kinh.

Chuyện lạ lùng lúc ban ngày, vẫn còn vương vất quanh hần.

Lăng Độ Vũ lấy trong túi ra một cuốn sổ nhỏ bọc da xanh, bìa in mấy chữ DIARY thép vàng, viết theo lối rồng bay phượng múa, chắc người thiết kế đã bỏ không ít tâm tư.

Có điều hứng thú của Lăng Độ Vũ không nằm ở phần thiết kế đó, mà nằm ở nội dung bên trong. Khi hần phát hiện ra thi thể Tạ giáo sư, thì cuốn sổ này đang được nắm chặt trong bàn tay gầy xác của ông. Trên bìa hiện giờ vẫn có thể nhìn thấy lờ mờ dấu móng tay hần xuống, bên trong nhất định là có một bí mật kinh nhân, khiến ông ta đến lúc chết vẫn không chịu buông.

Lúc đó Lăng Độ Vũ không dám mạo nhiên nay những ngón tay của Tạ giáo sư ra.

Trước khi chết, ông ta vận sức nắm quá chặt, khiến cho cơ bắp căng cứng, trừ phi bẻ gãy khớp ngón, bằng không đừng nghĩ đến chuyện lấy được quyển nhật ký. Cũng may là Lăng Độ Vũ thường mang ngân châm theo bên mình, hần dùng nó chích vào mấy huyết vị ở khuỷu tay và bả vai của Tạ giáo sư, đồng thời ấn lên những kinh mạch điều chuyển cử động nơi cánh tay ông ta, khiến các ngón tay rời lỏng ra, từ đó mới lấy được quyển nhật ký, hồi nhỏ hần đã học được rất nhiều phương cách ứng phó với người chết từ một bậc thầy về thiên táng (1) ở Tây Tạng.

Hần còn chưa có cả cơ hội và thời gian để lật xem các trang bên trong.

Khoảng một giờ trưa hôm nay, Lăng Độ Vũ nhận được điện thoại đường dài của Trần Ngộ Bằng từ Mỹ gọi về.

Trong giọng nói luống cuống của Trần Ngộ Bằng, lộ ra một sự kinh hoàng khủng khiếp, y yêu cầu hần lập tức mau đến nhà ông cậu là Tạ giáo sư, nhưng lại không chịu nói rõ lý do.

Với tính cách của Lăng Độ Vũ, cho dù là người lạ mặt không hề quen biết nhờ giúp đỡ, hần cũng chẳng chối từ, hướng hồ Trần Ngộ Bằng và hần là người thuộc cùng một tổ chức bí mật, lại từng chung hoạn nạn, kể như có mối sinh tử chi giao.

Hần lái chiếc Porsche màu trắng ngọc trai, lao đi với tốc độ 80 dặm/h, vượt năm lần đèn đỏ, chạy thoát ít nhất ba chiếc mô tô của cảnh sát giao thông, lúc đến căn nhà ngoại ô của Tạ giáo sư, mới kinh hãi phát hiện ra ông ta đã chết! Có điều lồng ngực còn ấm, ước chừng mới ngộ hại độ nửa tiếng đồng hồ.

Tình trạng tử nạn cũng hết sức kỳ quặc.

Theo sự quan sát của hần, Tạ giáo sư chết vì nghẹt thở.

Xương lồng ngực của ông hầu như không còn cái nào nguyên vẹn, nhưng kỳ lạ là phần da thịt lại không có lấy một vết thương, hay thậm chí một dấu hiệu sang chấn nhỏ.

Thế là thế nào? Phải là vật nặng đến một nghìn pound, mới có thể tạo nên sự nứt gãy xương cốt như vậy. Hần xem xét kỹ lưỡng từng góc ngách trong nhà, nhưng hoàn toàn không tìm thấy hung khí gì khả dĩ gây nên thương thế ấy.

Trong nhà gọn gàng ngăn nắp, không có dấu vết của sự đánh lộn. Cửa lớn cửa sổ nguyên vẹn không sứt mẻ. Lăng Độ Vũ đã dùng hai sợi dây thép nhỏ mảnh vẫn thường đem bên mình, thành thạo xoắn nó vào ổ khóa, cửa mở, hần đột nhập một cách êm ả.

Đôi mắt Tạ giáo sư trợn trừng, con ngươi gần như lọt ra khỏi tròng, bộc lộ nỗi sợ hãi cùng cực trước khi chết. Sắc diện thất thần đó, cho thấy đến chết ông ta cũng không tin được những gì đang diễn ra trước mặt.

Lăng Độ Vũ vốn gan dạ can đảm, nhưng nhìn thấy tình cảnh ấy, người bỗng không rét mà run.

Thi thể ngã ngửa trên ghế, miệng há to, như chưa kịp hít nốt hơi thở cuối cùng, gương mặt xám ngoét ngả về phía sau theo một góc độ trái khoáy, cặp kính lão mắc ở tai phải, đung đưa tựa hồ sắp rơi. Hình như có bàn tay ma vô hình to lớn, đã xọc vào cổ họng yếu ớt của ông ta.

Trong cuộc đời đầy những truyền kì của Lăng Độ Vũ, đây mới là lần đầu hắn gặp phải tình trạng xác chết như thế. Hắn đã từng trông thấy tử thi bị lột sạch da hay bị chặt đứt cả tứ chi, tuy hết sức tàn nhẫn, nhưng cũng không thể so sánh được với tình trạng nguy dị khó hiểu, khiến người ta phát run như cái chết của Tạ giáo sư.

Tay trái ông rủ oạt xuống đất, tay phải đặt lên ngực, năm ngón gầy bấu chặt vào quyển nhật ký bìa da xanh mà Lăng Độ Vũ đang cầm đây.

Lăng Độ Vũ xóa sạch mọi dấu vết chứng tỏ hắn đã lén vào nhà, rồi mới thông thả đi báo cảnh sát. Nhật ký thì chẳng phải nói, hắn cất biến đi, một là vì xưa nay hắn chỉ tin tưởng vào mỗi năng lực của mình, hai là vì hắn lơ mờ cảm thấy quyển nhật ký này là đầu mối của vấn đề, hy vọng có thể giữ gìn nó cho tới lúc Trần Ngộ Bằng trở về.

Khi cảnh sát đến, hắn giả bộ như không hay biết một chút gì, kiên nhẫn trả lời những câu tra hỏi triền miên.

Đến hoàng hôn, hắn lén cảnh sát gọi một cú điện thoại, tìm Trần Ngộ Bằng đang ở Mỹ, kể lại cái chết của Tạ giáo sư. Trần Ngộ Bằng xưa nay tính tình vẫn hay xúc động nóng nảy, nhưng nghe tin buồn về ông cậu, phản ứng của y lại rất kỳ lạ, không hề thương cảm bi ai như Lăng Độ Vũ tưởng, mà chỉ lầm bầm: “Ông ấy chết rồi, chết thật rồi...”.

Lăng Độ Vũ lập tức hỏi: “Ngộ Bằng, rốt cục là chuyện gì?”.

Đầu dây bên kia, Trần Ngộ Bằng hình như hoàn toàn không nghe thấy lời y nói, chỉ lầm bầm: “Cuối cùng cũng thành sự thật, ta là người duy nhất biết...”, tiếp theo đó y hét lên cuồng loạn: “Thật đáng sợ quá!”.

Lăng Độ Vũ trong lòng khiếp đảm, Trần Ngộ Bằng cũng là một người đã trải qua bao sóng to gió lớn, chuyện gì đáng sợ đến mức làm y trở nên thất thường. Ít nhất năm phút thở hồng hộc gấp rút, Trần Ngộ Bằng mới bình tĩnh lại một chút. Lăng Độ Vũ cảm thấy hắn đang phải vận sức kiềm chế ghê gớm mới thốt được ra: “Tất cả đợi tôi về hãy hay.” Rồi “cộc” một tiếng, điện thoại ngắt.

Nói chuyện với Trần Ngộ Bằng xong, không những không phá giải được chút bí ẩn nào, mà còn làm lòng hắn nảy thêm những nghi hoặc. Cũng may là, Trần Ngộ Bằng đang trên đường trở về Hong Kong.

Lăng Độ Vũ hít một hơi thật sâu, lật trang đầu tiên của nhật ký, ngày tháng đề

15/3/1984, tức là ghi chuyện bốn năm trước. Nội dung như sau:

“Sáng nay quay về phòng nghiên cứu của đại học. Tình cờ gặp ông Hứa. Nghe nói tiến sĩ Trịnh Văn Lâm từ trần, không nén nổi nghẹn ngào. Nhân sinh như xuân mộng thu vân, danh lợi không ngoài vòng tuần hoàn ấy, cổ triết học vẫn than giao du tàn lụi, con người sao có thể là ngoại lệ”.

Lăng Độ Vũ lại lật vài trang, nhật ký không liên tục, có khi mấy tháng chẳng thấy một chữ, nên gọi nó là sổ ghi chép thì hợp lý hơn.

Giáo sư Tạ Ninh là một nhà khảo cổ nổi tiếng. Năm ba mươi lăm tuổi, bài “Khảo cứu về sự di cư của các dân tộc miền duyên hải châu Phi” đã giúp ông dương danh trong giới khảo cổ thế giới, gây dựng được uy tín lớn về phương diện này. Mấy chục năm tiếp theo ông tinh nghiên văn hóa và ngôn ngữ cổ Ai Cập, trở thành một nhân vật siêu việt trong giới khảo cổ. Bên cạnh đó ông còn là một lữ hành gia trữ danh, có thể coi như một Từ Hà Khách(2) của thời hiện đại. Nhà bác học hiền hách như vậy, lại chết một cách li kỳ, không minh không bạch, nhất định là một tổn thất to lớn không gì bù đắp được cho giới khảo cổ.

Giáo sư năm nay sáu mươi lăm tuổi, năm năm trước đã về nghỉ hưu, sinh sống bằng việc dạy học. Theo lời Trần Ngộ Bằng, hai mươi năm nay giáo sư say mê nghiên cứu các nền văn minh cổ, ông tin rằng trước nền văn minh hiện nay, trên trái đất đã từng xuất hiện những nền văn hoá văn minh cao hơn nhiều, có thể là tồn tại trước cả

người vượt Bắc Kinh và người vượt Lam Điền, khoảng thời kỳ bốn mươi đến năm mươi vạn năm trước. Trong ngành khảo cổ, bất kỳ chứng cứ đáng tin cậy nào được tìm ra được ở những dải đất không có người trú ngụ, đều là những sự việc gây chấn động.

Dòng suy nghĩ dồn dập, Lăng Độ Vũ tiếp tục gỡ đọc bút ký của nhân vật khổng lồ trong giới khảo cổ này, nội dung xoay quanh những cảm tưởng về cuộc sống hàng ngày, những tâm đắc trong khoa học, hoặc những kiến giải tinh tú về chuyên môn.

Lăng Độ Vũ lướt qua thế giới tư tưởng khoáng hoạt vô biên của nhà học giả trứ danh, cảm thán trí thông tuệ thực sự của ông. Cái quyền uy học thuật thuộc cấp đại sư, sức tưởng tượng táo bạo phong phú này, khác xa những người được gọi là học giả mà đầu óc đông đầy thành kiến.

”Nhân loại đã quen nhốt mình trong cái không gian hạn hẹp trước mắt, sống như con dè điều rúc đầu vào cát, liệu họ có đủ dũng khí và nghị lực để tìm hiểu và giải đáp được vô số những câu đố bí hiểm trong lịch sử không?”

Ví dụ, trong lịch sử lâu dài miên viễn của mỗi dân tộc, đều có ghi chép về nạn hồng thủy đã nhấn chìm cả một vùng đất lớn. Ngay Trung Quốc của chúng ta, cũng từng nhắc đến Đại Vũ trị thủy(3). Ban đầu phụ thân của Đại Vũ áp dụng phương cách làm tường bao, thất bại rồi tới Đại Vũ áp dụng phương pháp nạo vét, mới giải trừ được nạn lũ lụt. Đây là một trận thủy tai vô cùng kinh khiếp, phải trải qua thời gian hai đời mấy chục năm, hồng thủy mới bị đẩy lui.

Dù không được ghi chép cặn kẽ, dân tộc Do Thái cũng có chuyện về con thuyền vương của ông Nô-ê. Thánh kinh kể Nô-ê được chỉ dẫn của Thượng đế, trước khi hồng thủy xảy ra ông đóng một chiếc thuyền vương khổng lồ, chọn từ mỗi loài động vật ra một trống một mái. Những cặp động vật này trở thành sinh mệnh tồn tại duy nhất sau cơn hồng thủy, làm sự sống được tiếp tục kéo dài, hiện nay vẫn có người còn truy tìm tông tích chiếc thuyền vương đó.

Những nước khác như Hy Lạp, Ấn Độ, không nước nào là không nhắc đến một lần đại hồng thủy khiến con người khiếp đảm. Đây là chứng cứ không thể nghi ngờ, cho thấy vào khoảng một niên đại trước khi nền văn minh hiện nay bắt đầu, đã xảy ra một trường đại thủy tai có tính toàn cầu, kéo dài mãi không dứt, do đó các dân tộc khác nhau trên trái đất đã lần lượt đem những tai nạn có tính hủy diệt khủng khiếp ấy ghi lại trong cổ sử của họ. Những đại họa đó, nhiều khả năng là đã hủy diệt triệt để những nền văn minh dĩ vãng. Nền văn minh hiện nay, chỉ là một nền văn minh khác mới trỗi dậy. Nhưng điều đang làm chúng ta lo lắng là thủy tai có thể tái diễn trong tương lai, vấn đề ấy hết sức bức thiết”.

Lăng Độ Vũ chờ người ra, giáo sư lập luận đơn giản nhưng rất rõ ràng, hồng thủy là một nạn kiếp đáng sợ, cũng có thể là những ngày sắp đến của nhân loại.

Quyển ghi chép lại tiếp tục:

”Năm 1976, trong thủy tầng ở Siberia đã phát hiện ra một đàn voi mamút. Đây là loại voi mamút chỉ sống ở vùng nhiệt đới. Chúng có ba đặc điểm, thứ nhất là cơ thể vẫn hoàn hảo vô khuyết, có thể xẻ thịt ăn được; thứ hai là trong miệng và dạ dày còn cỏ xanh chưa tiêu hóa; thứ ba, dạ dày căng phồng, cho thấy chúng tắc thở mà chết.

Cách giải thích hợp lý duy nhất là đang khi ăn cỏ xanh ở vùng nhiệt đới, đột nhiên nhiệt đới biến thành vùng cực hàn, khiến chúng chỉ trong giây lát là bị đông cứng lại.

Đây có lẽ là một chứng cứ quan trọng nhất về sự biến đổi của trục trái đất. Bởi vì lâu nay, giới khoa học đều nhận định rằng, khi trái đất quay, theo định lý về lực li tâm, những nơi xoay chuyển ở vòng ngoài là những nơi rộng nhất trên trái đất. Vì vậy vòng xích đạo cũng chính là nơi đường kính trái đất lớn nhất. Căn cứ theo kết quả điều tra, thủy tầng của Bắc Cực và Nam Cực đều đang không ngừng dày thêm và nặng thêm, khi băng tuyết ở hai cực này tích tụ đến mức nặng hơn vùng xích đạo, thì sẽ phá vỡ sự cân bằng, khiến cả quả đất quay ngược lại, hai cực biến thành xích đạo, còn xích đạo ban đầu, sẽ biến thành hai cực.

Điều này giải đáp xác hợp nhất về tình trạng của đàn voi mamút. Voi mamút ở xích đạo, khi ăn cỏ trên vùng thảo nguyên rộng lớn, trục trái đất đột nhiên chuyển biến, nháy mắt đã đưa chúng từ vùng thảo nguyên nhiệt đới đến vùng Siberia băng tuyết phủ, khiến chúng đông cứng ngay lại.

Băng tuyết ở hai cực, chuyển đến được vị trí của xích đạo rồi, thì mau chóng tan chảy, tạo thành cơn hồng thủy kinh nhân, nhấn chìm toàn bộ địa cầu. Theo ước tính của các nhà khoa học, băng tuyết trên hai cực nếu cùng tan chảy, mực nước trên toàn cầu có thể cao thêm hơn 50m. Đây nhất định là nguyên nhân khiến Nô-ê phải đóng chiếc thuyền để thoát chết, cũng chính là cơn hồng thủy khiến Đại Vũ trở thành vĩ đại.

Khi trục trái đất thay đổi, tất cả những tai họa bất khả kháng nhất như động đất, sóng thần, đều có thể đột ngột xảy ra, bất kỳ một nền văn minh nào cũng có thể tiêu tan như mây khói. Tai họa lớn như vậy nhiều khả năng là vòng tuần hoàn có tính chu kỳ, một nền văn minh bị hủy diệt, lại một nền văn minh khác ra đời”.

Lăng Độ Vũ hít sâu một hơi, hô hấp bắt giác trở nên nặng nề. Sự thay đổi của trục trái đất có thể diễn ra bất cứ lúc nào! Hẳn lật trang kế, thời gian ghi chép là sau đó một tuần:

”Rất nhiều người đem những điều bí ẩn chưa được giải đáp trên trái đất đổ diệt cho những vị khách ngoài vũ trụ, tôi lại nghiêng theo hướng tin rằng trước chúng ta, đã từng tồn tại những vị khách của nền văn minh cao độ, họ thậm chí có thể là một loại sinh vật phi nhân loại. Hồi còn trẻ, có một vấn đề cứ mãi theo đuổi tôi, đó là, một số dân tộc nguyên thủy của châu Phi, từ khi có ý thức là bắt đầu sùng bái sao Thiên Lang(4).

Họ nói sao Thiên Lang có một người bạn hắc ám, người bạn này chứa một dạng vật chất quan trọng nhất trong vũ trụ. Điều này khiến bao nhiêu người kinh ngạc. Thiên văn học hiện đại, sau khi bước vào thế kỷ này, mới từ quỹ đạo dị thường của sao Thiên Lang, phán đoán ra sao Thiên Lang là một trong hệ thống song tinh. Ngôi sao còn lại có lẽ là một sao neutron không phát sáng. Đây có phải là người bạn hắc ám không?

Mật độ vật chất trong một mét khối trên sao neutron còn cao hơn bất kỳ dạng vật chất nào trên trái đất đến hàng triệu lần, vật chất dày đặc trên sao neutron này có thể còn nặng hơn cả trái đất. Đây chẳng phải là loại vật chất tối quan trọng trong vũ trụ ư? Kết luận đó chúng ta có được, là nhờ chế tạo ra kính viễn vọng tiên tiến, còn những dân tộc nguyên thủy kia, họ nhờ vào cái gì mà có được kiến thức không thể tưởng tượng nổi ấy? Đây phải chăng là một mảnh ký ức sót lại từ thời kỳ văn minh trình độ cao xa xưa???”.

Giáo sư kết thúc đoạn viết bằng ba dấu chấm hỏi, hiển nhiên là một nghi hoặc của ông về phương diện này.

Lăng Độ Vũ cảm thấy thú vị, đọc một mạch mười trang, đều là những ghi chép từ năm 1985 đến tháng Bảy năm 1986, lật đi lật lại, xoay quanh vấn đề văn minh thời tiền sử.

Giở một mạch đến ngày 8/8/1986, trang đó kể chuyện rất lạ lùng, không đầu không cuối, nội dung như sau:

”Hôm kia rốt cục cũng liên lạc được với M, cho y xem qua tư liệu mình chép lấy, y hỏi mình tại sao không chụp ảnh, y không biết mình khó khăn lắm mới dứt lốt được, mới có thể đột nhập vào tầng thư các của thần điện trong một tối, chép lại tư liệu trên thạch bản. Trải qua vô số thời kỳ chiến loạn, thạch bản có thể bảo tồn đến mức độ này, quả thực cũng rất hiếm có rồi.

M nói thẳng y hoàn toàn không tin vào các ghi chép trên thạch bản, y bảo những thứ đó là của các nhân vật trong truyền thuyết, khó tránh khỏi sự khoa trương sai lệch sự thật. Thực ra thạch bản đã có niên đại rất lâu đời, tư liệu ghi chép trên đó dù sai sự thật đi nữa, cũng có thể phản ánh đến một mức nhất định những gì đã xảy ra ở thời cổ đại, huống hồ những điều ghi chép trên thạch bản, lại là hiện vật đặt trong bảo tàng Cairo. Nếu M chịu tự mình đi xem một lần, trải qua những sự kỳ lạ mà mình đã trải qua, chắc hẳn y sẽ tin lời mình nói.

Ồi! Nó làm mình loay hoay suốt ba tháng ở Ai Cập! Mình nhất định phải lấy được nó, tiếp cận với những chỉ dẫn trên thạch bản, làm cho nó khởi động. Họ thật ngô nghê, tại sao không dám động vào nó kia chứ, đến người khác nghiên cứu nó, họ cũng cấm tuyệt”.

Lăng Độ Vũ thoát thấy đầu óc mờ mịt. M là ai? Thứ đó là thứ kỳ diệu gì vậy? Tại sao khiến Tạ giáo sư phải trải qua những chuyện kỳ lạ? Tại sao không có ai dám động vào?

Trang sau là ngày 2/3/1987, là chuyện nửa năm sau trang trước, viết rằng:

”Đêm qua M gọi điện từ Paris về, bảo mình rằng y đã đi Cairo một chuyến. Khi tập trung tinh thần vào con mắt tròn của cái thứ ấy, sự kỳ dị lại phát sinh, y không thể tin đó là sự thực, nhưng đúng là y đã trông thấy một thế giới vô cùng quái đản, lúc đó y bật khóc.

Nó thật kỳ diệu, cách một tấm kính dày của tủ trưng bày, vẫn có đầy đủ ma lực như vậy! Giả như chúng ta thật sự có thể theo chỉ dẫn trên thạch bản, khởi động nó vào giữa lúc trăng tròn đêm trung thu, thì liệu có như ghi chép, liệu có lên được thế giới khả dị của quỷ thần?

Mình hoàn toàn không tin vào sự tồn tại của thế giới quỷ thần. Thứ đó chắc là sản phẩm khoa học kỹ thuật không thể bị hủy diệt do một nền văn minh cao lưu lại, vượt xa mọi khả năng lý giải của chúng ta. Tính chất giống như băng video hiện nay, ghi chép lại tình hình của nền văn minh lúc đó, nếu đúng như vậy, giá trị của nó là không thể tiên lượng được.

Nhưng vì sao nó lại liên quan đến trăng tròn? Liệu nó có hấp thụ một loại năng lượng nào đó lúc trăng tròn không? Tuy trước mắt khoa học kỹ thuật vẫn chưa thể giải thích một cách hợp lý về hiện tượng trăng tròn, nhưng thống kê học đã cho thấy khi trăng tròn tai nạn giao thông rất nhiều; các nhà tâm lý cũng nói khi trăng tròn trạng thái của con người bất ổn hơn bình thường; phụ nữ sẽ đau hơn khi có kinh nguyệt. Người sói trong truyền thuyết chứng minh rất rõ mối quan hệ giữa trăng tròn với trạng thái và tiềm thức con người. Các nhà thơ nước ta ưa ngắm trăng tròn mà ngậm vịnh, có lẽ là vì từ nơi sâu thẳm trong lòng họ, đã cảm thụ được một loại dị lực khó bề lý giải. Mà cái thứ đó vừa khéo có thể vận dụng được loại dị lực này.

Muốn có được đáp án, xem ra phải lấy được nó. Mình tin rằng M sẽ lấy được, nhưng y nói còn phải tìm một vị bằng hữu người Nhật đến giúp. Mình nghĩ người đó nhất định là Tagi Masamune, chỉ y mới có thể ở nơi lạc hậu mà vẫn thi triển được những thủ đoạn thông thiên.”

Lăng Độ Vũ nhất thời dờ người ra, khó khăn lắm mới bắt óc liên tưởng được đến Tagi Masamune. Quả thực không cách nào chấp nhận nổi trong nhật ký của một bậc thầy về khảo cổ, lại có thể xuất hiện cái tên của một nhân vật phong vân trong giới hắc đạo quốc tế như thế này - Tagi Masamune.

Tagi Masamune là đại phú hào của thế giới ngầm Nhật Bản những năm sau chiến tranh. Nghe nói bọn xã hội đen bình thường không thể nào sánh được với ông ta, phương châm và nguyên tắc xử sự của Tagi là tuyệt không làm những việc mất hết nhân tính như lạm sát hay buôn bán ma túy. Thêm nữa thủ đoạn nhanh nhẹn, cư xử khéo léo, sơ tài trượng nghĩa, được cả hai giới hắc bạch quốc tế rất hoan nghênh. Theo nguồn tình báo đáng tin cậy, Lăng Độ Vũ biết rằng Tagi Masamune là một trong những thế lực có thể thao túng chính trường Nhật Bản. M trong sổ ghi chép của Tạ giáo sư, nếu là bằng hữu của Tagi Masamune, thân phận tất nhiên cũng rất khác thường.

Cả câu chuyện này xem ra tuyệt nhiên không đơn giản.

Quyển ghi chép còn đến một nửa chưa xem hết. Lăng Độ Vũ chợt nghĩ ra điều gì, bèn cầm quyển sách đứng dậy, theo cầu thang xoắn ở góc sảnh, bước lên lầu hai căn nhà townhouse kiểu phương Tây, đi về hướng phòng đọc sách bên phía Nam.

Phòng sách của Lăng Độ Vũ diện tích gần sáu trăm thước(5) vuông, trên bốn vách tường treo mấy bức tự họa Trung Quốc, ngoài ra đều là các giá chất đầy sách vở.

Hắn xưa nay rất kiêu hãnh về cái sự đọc nhiều đọc rộng của mình, từ văn học lịch sử, đến khoa học kỹ thuật thiên văn đỉnh cao, đều là hứng thú của hắn. Thông qua sách vở, hắn tiếp xúc được với những tâm linh vĩ đại trên thế giới, bản thân hắn không ngừng trưởng thành, tri thức không ngừng mở rộng.

Trên giá sách có rất nhiều tài liệu ngôn ngữ học, hắn luôn tin rằng con đường chân chính duy nhất để đến với văn hóa của các dân tộc khác nhau chính là học thứ ngôn ngữ sản sinh ra nền văn hóa đó. Ngôn ngữ là dấu hiệu tiêu biểu cho sự trải nghiệm, chẳng hạn người Eskimo có thể miêu tả về tuyết bằng mấy chục hình dung từ khác nhau, điều đó phản ánh sự thể nghiệm từ cuộc sống trong băng tuyết của họ. Chỉ có hiểu biết ngôn ngữ của các dân tộc, mới có thể thực sự lĩnh hội được kinh nghiệm và văn hóa của họ. Đây là nguyên nhân khiến Lăng Độ Vũ miệt mài học các loại ngôn ngữ. Cũng tiện lợi không ít cho việc hắn đi lại khắp nơi.

Chính giữa phòng sách đặt một cái bàn lớn, bên cạnh bàn có một bộ máy tính, đó là trợ thủ đắc lực của Lăng Độ Vũ, giúp hắn tiến hành nghiên cứu được mọi phương diện.

Bức tường đối diện với cái bàn treo một tấm tranh màu, tranh vẽ bán thân một lát ma mục quang lóng lánh, nét mặt uy nghiêm. Dưới bức tranh có đề hàng chữ Tạng.

Lăng Độ Vũ ngưng thần ngắm bức họa, rồi cung kính vái lạy, miệng lầm bầm:

“Cha! Con vẫn khỏe!”. Sau đó mới ngồi xuống chiếc ghế xoay trước màn hình máy tính, bật nút khởi động.

Màn hình sáng lên, bắt đầu chạy dần những hàng chữ hiển thị trình tự.

Lăng Độ Vũ mở transmitter, thiết bị này có thể đưa những file tài liệu trong đầu hần, thông qua mạng thông tin của thế giới, gửi đến kho tư liệu máy tính bí mật ở Mỹ.

Và chỉ cần dùng một tổ hợp mật mã riêng mình hần biết, thì dù ở bất kỳ nơi đâu, với bất kỳ một hệ thống máy tính nào có đầy đủ device, Lăng Độ Vũ cũng dễ dàng tải được về những tư liệu mà hần đã cất giữ. Đây là một phương pháp bảo mật tối ưu.

Máy tính đã chuyển sang trạng thái chờ thao tác, Lăng Độ Vũ gõ một loạt mật mã, trên màn hình hiện lên dòng chữ Đại chỉ dẫn .

Lăng Độ Vũ gỡ nhật ký ra, dùng máy ảnh chụp từng trang, bắt đầu từ trang thứ nhất, chụp xong thì ghi vào bộ nhớ máy tính, rồi dùng transmitter gửi đến kho lưu trữ ở cách mình hàng ngàn dặm kia.

Mãi đến hai giờ sáng, công việc mới xong xuôi, hần ghi hết những tấm ảnh chụp từng trang nhật ký vào máy tính, gửi đến hệ thống bảo mật xa xôi. Gỡ tới phần chót của quyển sổ ghi chép, Lăng Độ Vũ bất giác bật lên chữ rửa, hai trang cuối cùng đã bị ai đó xé mất tiêu rồi.

Hai trang này nhất định là chứa những yếu sự quan thiết nhất.

Lăng Độ Vũ nhắm nghiền hai mắt, lỗ mũi nhẹ nhàng hít vào thở ra, hô hấp vừa dài vừa chậm, theo một nhịp điệu kỳ dị. Đó là cách luyện tập quen thuộc của hần hàng ngày trước khi ngủ, chưa hề gián đoạn kể từ khi bắt đầu có ý thức đến nay. Trong vòng mấy phút, tinh thần của hần dần thả vào vùng yên tĩnh không sóng gió, chỉ hư chỉ tĩnh, luồng hô hấp dài sâu tiến gần đến chỗ như có như không, đột nhiên lỗ mũi tắc lại, hô hấp ngưng ngang, bước vào tầng tinh thần thiền tọa thai tức(6).

Đạo tu hành Mật tông ở Tây Tạng, có câu Nhất tức thượng tôn, tự tâm bất tức .

Chữ tức 息 ở đây là do chữ tự phía trên, chữ tâm phía dưới hợp thành, phải từ bỏ cái tâm của thế tục, mới có thể tiến đến thiền cảnh, vì vậy thai tức là một quá trình rất quan trọng. Trong lĩnh vực này, Lăng Độ Vũ có tu vi cực cao, lúc này toàn thân hần thả lỏng, trong người khí chuyển rùng rùng, linh đài(7) thông suốt.

Đúng lúc ấy, cảm giác nguy hiểm đang rình rập đột nhiên trào lên trong linh giác yên tĩnh của Lăng Độ Vũ. Đó là năng lực mà các nhà tâm lý học đặt cho cái tên thâm lâm linh giác . Giống như dã thú trước cơn địa chấn luôn có những biểu hiện rất kỳ lạ, bởi vì bình thường đã quen với quy luật và nhịp điệu của tự nhiên, bằng cảm quan linh dị chúng dễ dàng nhận thấy khi xuất hiện một biến đổi nào đó, và chúng tỏ ra bất an.

Lăng Độ Vũ cũng vậy. Thế giới nhân loại ngoài các tầng vật chất ra, còn có một tầng chung dành cho tinh thần, các nhà tinh thần học gọi nó là ý thức cộng thể (Universal consciousness). Ý thức cộng thể đó đã vượt qua bình diện ý thức thông thường, đa số mọi người chỉ có thể cảm nhận sự tồn tại của tầng tinh thần ấy trong khi ngủ, trong việc mơ thấy những điều kỳ lạ quái đản và có tính dự báo. Nhưng đối với người đã tu tập tâm linh lâu ngày như Lăng Độ Vũ, dần dần hình thành một loại xúc giác mà người thường không có, nhưng ở hần thì tự nhiên như hít thở và đi lại. Vì vậy tuy đang ở trong thế giới vật chất không có lấy nửa điểm khác lạ và dự báo, nhưng Lăng Độ Vũ đã cảm thấy tồn tại một sự nguy hiểm.

Lăng Độ Vũ mở bừng hai mắt, tập hô hấp lại từ đầu, đến khi mũi hần ngừng nhịp thở, và hô hấp được tiến hành qua các lỗ chân lông khắp thân thể, quá trình thai tức ngừng lại, và lỗ mũi trở về trạng thái hoạt động bình thường.

Lăng Độ Vũ nhìn lên hình vẽ lạt ma trên bức tường đối diện, thầm nói: “Cha, sắp xảy ra một sự gì đáng sợ lắm phải không?” Người trong tranh đó là Linh Đạt Lạt ma, lãnh tụ hoạt phát đời thứ ba mươi sáu của Thượng Mật Tông phái huyền bí nhất ở Tây Tạng.

Hần chưa từng gặp ông bao giờ, vì khi hần ra đời, Linh Đạt đã nhập diệt vào cõi cực lạc được 9 tháng, khiến hần vừa mới sinh đã mất cha. Năm 98 tuổi, vị hoạt phát địa vị tối cao vô thượng này đã làm một việc hết sức kỳ cục, là thụ thai cho Lăng Nhã, mẹ của Lăng Độ Vũ, một phụ nữ gốc Trung Quốc từ Mỹ sang tham bái ông ta, ba ngày sau thì tọa hóa. Sau khi Linh Đạt Lạt ma nhập diệt, Lăng Nhã sinh ra đứa con theo họ mẹ, Lăng Độ Vũ, và tuân thủ lời dặn dò của Linh Đạt Lạt ma, bà để con trai lại Tây Tạng tu hành theo các phương pháp nghiêm khắc nhất. Mãi cho đến khi hần 15 tuổi, Lăng Nhã mới đón con sang Mỹ, bắt đầu cho hần hấp thụ nền giáo dục Tây phương.

Đó là xuất thân lạ lùng của Lăng Độ Vũ.

Từ bên ngoài townhouse truyền lại tiếng xe hơi, căn nhà của Lăng Độ Vũ nằm cuối một con đường toàn tư gia, tiếng xe vắng tới cho thấy mục tiêu chắc chắn đến 99% là nơi ở của hắn.

Lăng Độ Vũ tắt máy tính, thả cuộn sổ tay của Tà giáo sư vào học tủ dưới bàn làm việc, rồi mới bước xuống nhà, vừa lúc tiếng chuông cửa reo vang.

Chú thích:

(1) Thiên táng: Ở Tây Tạng, có một phương pháp gọi là thiên táng hoặc diêu táng, đem xác người chết đặt trên núi cao để làm mồi cho các loài chim ăn thịt. Đôi khi điều này do các quan điểm tôn giáo cho rằng chim ăn mồi sẽ chuyển chở linh hồn về chốn thiên đường, nhưng cũng có khi chỉ đơn giản phản ánh một thực tế là đất đai Tây Tạng quá cứng khó đào chôn, cây cối cũng không nhiều để làm củi thiêu xác và theo tôn giáo tại đó (Phật giáo) thì sau khi chết, xác người chỉ là một cái vỏ rỗng, không để làm gì nữa, có thể cho thú vật làm thức ăn.

(2) Từ Hà Khách: (1586~1641), nhà du khảo nổi tiếng đời Minh, tên Hoàng Tổ, tự Chấn Chi, biệt hiệu Hà Khách, người Giang Âm tỉnh Giang Tô. Tuổi nhỏ đã bác lăm hết thư tịch cổ kim cùng những bản đồ về đất và sông núi. Từ năm 22 tuổi, ông bắt đầu du hành, đi suốt hơn ba mươi năm, bắc đến Yên, Tấn, nam đến Vân, Quý, Lương Quảng. Những điều quan sát trên đường, được ghi chép lại dưới dạng nhật ký hành trình. Tác phẩm để lại là Từ Hà Khách du ký, một tư liệu quý về địa lý, tự nhiên, lịch sử, nhân văn và con người Trung Quốc, thậm chí được xưng tụng là Thiên cổ kỳ thư.

(3) Đại Vũ trị thủy: Đại Vũ nối ngôi của vua Thuấn, bận lo trị thủy, 30 tuổi vẫn chưa thành gia thất. Sau nhân trị thủy tại Đồ Sơn (nay là tây bắc huyện Thiệu Hưng, tỉnh Triết Giang) mới gặp Nữ Kiều, hai người cùng sinh lòng yêu mến nhau. Sau khi cưới 4 ngày, Đại Vũ tiếp tục đi trị thủy, Nữ Kiều được đưa đến An Ấp (nay là đông bắc huyện Giải, tỉnh Sơn Tây), bà luôn nhung nhớ quê nhà ở phương nam, Đại Vũ biết nhưng không có thì giờ an ủi vợ nên cho người đắp một cái đài cao, gọi là Vọng hương đài ở phía nam thành, cho vợ lên đài trông về quê hương. Có một lần Đại Vũ đi trị thủy ngang nhà, vừa gặp Nữ Kiều sinh con, người thân khuyên ông về thăm, Đại Vũ nói “Trị thủy cần dành thời gian, không được phân tâm”, người thân nói “Ông không thể về thăm vợ con, cũng nên đặt cho con một cái tên chứ!”. Đại Vũ trong lúc vội vàng, nói “Thì đặt tên là Khải” có ý là “khải hành trị thủy”. Như thế đi luôn 13 năm, ngang nhà 3 lần mà không vào, lúc trở về thì con đã hơn 10 tuổi mà Nữ Kiều cũng trở thành một phụ nữ trung niên rồi. Sau khi vua Vũ chết, Khải nối ngôi, thành vua khai quốc của nhà Hạ.

(4) Sao Thiên Lang: còn gọi bằng cái tên sao Sirius. Trên bầu trời phía Đông Nam vào mùa Đông mỗi năm, chúng ta có thể nhìn thấy các hằng tinh (như mặt trời hay chòm sao Chức Nữ), nhưng sáng nhất trên bầu trời, chính là sao Thiên Lang. Thể tích của nó chỉ lớn gấp đôi, nhưng ánh sáng của nó lại gấp 20 lần Mặt trời. Bên cạnh nó còn có một ngôi sao nhỏ không nhìn thấy quay quanh, ngôi sao nhỏ này chính là sao bạn Thiên Lang. Ba đặc trưng cơ bản của nó là nhỏ, nặng và màu trắng. Ngôi sao này hàng trăm năm trước đây không thể nhìn thấy bằng mắt thường. Cho đến ngày nay, nếu không có sự trợ giúp của kính viễn vọng hiện đại nhất thì cũng không thể quan sát, đo đạc được. Các nhà thiên văn học phỏng đoán, sao bạn Thiên Lang có vào năm 1844. Họ phán đoán sao bạn Thiên Lang nhất định chịu ảnh hưởng, sức hút của một ngôi sao khác, từ đó dẫn tới sự vận động bất quy tắc của nó. Năm 1930, nhờ có sự trợ giúp của kính viễn vọng với tầm nhìn rất xa và các dụng cụ thiên văn hiện đại, người ta mới nhận biết được nó là một ngôi sao kèm (hệ tinh) có thể tích nhỏ nhưng mật độ lại cực lớn.

(5) Thước Trung Quốc: 1 thước = 1/3 mét.

(6) Thai tức: cách tập điều hoà hơi thở, người luyện thở vô, giữ hơi tại đan điền một lúc rồi mới thở ra, lâu ngày bụng dưới lớn dần như phụ nữ có thai, nên gọi là thiên thai tức.

(7) Linh đài: là điểm giữa hai đầu chân mày.

2. Chạy Trốn Dưới Đêm Trăng

Hệ thống vô tuyến đặt bên cửa tự động vận hành, chiếu hình một nam và một nữ đang đứng ngoài cổng hoa viên, sau lưng là hai chiếc xe cảnh sát.

Lăng Độ Vũ than thầm, hẳn từ Cục Cảnh sát quay về chưa quá hai tiếng đồng hồ, họ đã đến ngay cửa viếng thăm, sao lại có sự quan tâm thế này.

Căn townhouse của hắn bài trí rất cầu kỳ màu mè, nền trải thảm Ba Tư, chiếc bàn lớn bằng gỗ tử đàn, mang chút hơi hướng của một căn nhà châu Âu thời trung cổ, ngoài ra còn treo rải rác các bức thư họa Trung Quốc. Nhưng thiết bị thì hết sức hiện đại, nhiều đồ điện tử, thậm chí là những đồ mà hắn, một chuyên gia bậc nhất thế giới về điện tử, máy tính và vũ khí đã phải tốn mất bao tâm tư mới thiết kế được ra.

Lăng Độ Vũ rờ tay vào thắt lưng, mở chiếc ví da vẫn luôn đeo bên mình, để lộ một bộ điều khiển nhỏ bằng hộp diêm, hắn thành thạo ấn một loạt các con số, máy khuếch âm bên cửa lập tức truyền tới những tiếng lảo xào.

Lăng Độ Vũ hỏi vào ống thoại: “Mã cảnh ty, có chuyện gì, lẽ nào không thể chờ đến sáng mai hãy nói sao?”.

Viên cảnh sát trẻ tuổi tên gọi Mã Tu Minh đáp vọng vào: “Lăng tiên sinh, xin lỗi làm phiền ông lúc khuya khoắt, có điều do diễn tiến sự việc đã vượt xa dự liệu của chúng tôi. Vị này là Trác chủ nhiệm Trác Sở Viên, tổ trưởng Tổ hành động đặc biệt của Cảnh sát hình sự quốc tế, vừa từ Đài Loan bay sang để giải quyết việc này, mong được gặp ông ngay”.

Lăng Độ Vũ thò tay ấn một nút trên bộ điều khiển, cánh cửa sắt ngoài hoa viên từ từ mở ra, Mã Tu Minh và Trác chủ nhiệm của Cơ quan cảnh sát hình sự quốc tế bước vào, cánh cửa lớn từ từ khép lại sau lưng họ. Bên ngoài thấp thoáng mấy bóng người, ít nhất có sáu đến bảy nhân viên quân cảnh, tản xung quanh nhà như sắp đối phó với đại địch.

Lăng Độ Vũ trong dạ phân vân, không biết có phải bọn họ đề phòng hắn bỏ trốn hay không.

Lăng Độ Vũ lại ấn lên bộ điều khiển, cánh cửa gỗ của căn nhà chậm rãi hé mở, Mã Tu Minh rải những bước rộng đi trước, tiến vào bắt tay chào Lăng Độ Vũ.

Lăng Độ Vũ tương đối có hảo cảm với vị cảnh sát trẻ trung này. Mã Tu Minh nói vài lời khách sáo với hắn xong, rồi ngoảnh sang giới thiệu: “Đây là người phụ trách Tổ hành động đặc biệt của Cảnh sát hình sự quốc tế, Trác Sở Viên chủ nhiệm”.

Từ lúc vào phòng, tầm nhìn của Lăng Độ Vũ vẫn bị Mã Tu Minh che khuất, không thấy được người phía sau y. Mã Tu Minh vừa nhích sang, người phụ nữ đằng sau liền hiện ra, Lăng Độ Vũ lóa mắt, gần như muốn chum môi huyết lên một cái.

Trác Sở Viên mặc bộ trang phục màu xanh nước biển, tà váy bó sát in nổi những đường nét tuyệt mỹ của đùi và eo, vóc dáng thon cao ngay ngắn khiến người ta thưởng thức ngay được vẻ kiêu hãnh và sức sống thanh xuân của nàng.

Làn tóc mượt như mây cuộn thành một búi nhỏ, rèm mi trong sáng, nước da tươi nhuận màu đồng thiếc, cái mũi thanh tú, bờ môi nhỏ rất nét, tôn lên đôi mắt đen lóng lánh phiêu hốt, trong cái ánh khí vẫn hé lộ thần thái kiêu mị đến rung động lòng người.

Trong lúc Mã Tu Minh giới thiệu, Trác Sở Viên mỉm cười cởi mở, hàm răng đều đặn trắng như ngọc, nàng chủ động bắt tay Lăng Độ Vũ.

Lăng Độ Vũ thầm nhủ đẹp đến thế này, làm mình tỉnh hay người mẫu thật thích hợp, vì sao lại gia nhập cảnh sát hình sự quốc tế, rồi được thăng lên vị trí cao như vậy.

Có điều khi nắm lấy tay nàng, tức thời hắn thay đổi mọi ấn tượng. Những ngón tay thon dài hữu lực, Lăng Độ Vũ vốn là đệ nhất hảo thủ về giao đấu, liền nhận ra ngay giai nhân trước mặt mình đã từng được rèn dũa rất nghiêm ngặt về quyền thuật.

Trác Sở Viên nói: “Lăng tiên sinh, chào ông!”. Thanh âm nhẹ nhàng uyển chuyển, gợi cảm êm ái.

Lăng Độ Vũ mời hai người vào trong sảnh, lại chỗ bộ sofa.

Hắn ngồi một bên, Mã Tu Minh và Trác Sở Viên ngồi một bên.

Hai người, bốn con mắt nhìn chăm chăm vào Lăng Độ Vũ, khiến hắn trào lên cảm giác như hai bên là hai cánh quân đang giằng co nhau.

Lăng Độ Vũ mở lời trước: “Trác tiểu thư vừa đến nơi đây, đã lại chỗ tôi ngay, tác phong làm việc thật khiến người ta khâm phục”.

Trác Sở Viên có vẻ không hài lòng về câu nói của Lăng Độ Vũ, nàng chau đôi mày đẹp như vẽ, lạnh lẽo đáp: “Lăng tiên sinh, trên phi cơ tôi đã xem qua hồ sơ về ông, một người danh tiếng trên thế giới. Biết rằng Lăng tiên sinh thường có cách làm việc độc đáo riêng, nhưng cái chết của Tạ giáo sư gây liên đới rất nhiều, tôi thay mặt cảnh sát hình sự quốc tế mời ông cùng hợp tác”. Nàng nói mạch lạc phân minh, rất có sức thuyết phục.

Lăng Độ Vũ bắt đầu sinh thiện cảm với cách vào đề thẳng thắn của nàng, đồng thời cũng nhận thấy khó mà phản bác. Tuy hắn mới 33 tuổi, nhưng những trải nghiệm thì hơn hẳn sự kinh lịch của nhiều người cộng lại, chẳng phong ba nào mà chưa từng gặp qua. Hắn hồ hững vuốt vuốt tay, hỏi: “Tôi có chỗ nào tỏ ra bất hợp tác nhỉ?”

Vẻ lạnh lùng trên nét mặt Trác Sở Viên không hề thay đổi: “Lăng tiên sinh, nếu quả thực là ông hợp tác với chúng tôi, hãy giao Áo Thạch ra đây!”.

Giờ thì đến lượt Lăng Độ Vũ chau mày, hắn lầm bầm: “Áo Thạch? Rốt cục là cái quái gì vậy?”.

Trác Sở Viên không giận mà lại cười, thông thả đọc: “Lăng Độ Vũ. Trước năm 20 tuổi hồ sơ không rõ ràng. 23 tuổi tốt nghiệp học viện công nghệ Massachusetts. Năm tiếp theo lấy MA ở đại học Havard, đề tài luận văn là Quan hệ giữa Kim tự tháp Ai Cập và Thiên văn học. 25 tuổi đạt học vị PhD, luận án về Lỗ đen và tuổi thọ vũ trụ, được ca tụng là nhân vật trẻ tuổi xuất sắc nhất trong thế giới đương đại. Sau đó du lịch nhiều nơi, tự xưng chuyên gia lập trình máy tính”.

Trong lúc nàng nói, Mã Tu Minh ngồi cạnh mắt mở mỗi lúc một to, tựa hồ đây là lần đầu tiên y biết đến những kỳ tích của Lăng Độ Vũ.

Lăng Độ Vũ thoải mái tựa mình trên sofa, ung dung thư thái, khuôn mặt đầy vẻ

không thừa nhận thì bất kính.

Trác Sở Viên tiếp tục nói: “Đây là Lăng Độ Vũ mà mọi người thường biết, nhưng căn cứ theo những nguồn tình báo đáng tin cậy, Lăng tiên sinh liên quan đến phong trào dân tộc ở khá nhiều nơi trên thế giới, có khả năng là hội viên quan trọng của một tổ chức bí mật mang tính toàn cầu là Liên minh chống bạo lực. Tổ chức này tuy thực hiện những hành vi phi pháp như lén vận chuyển vũ khí, chiêu nạp quân đội, ám sát..., nhưng mục tiêu đều là giúp đỡ các chiến sỹ dân chủ ở mọi nơi kháng cự lại cường quyền, vì vậy cục tình báo lớn ở các quốc gia dân chủ đều giữ vai trò quan sát, không can thiệp vào hành động của Lăng tiên sinh. Ít nhất cho đến giờ phút này, vẫn là như vậy”. Nói tới đây, giọng Trác Sở Viên trở nên sắc bén, vừa ôn nhu vừa cứng rắn, Lăng Độ Vũ bắt đầu nhận thấy một khuôn mặt khác, khuôn mặt ghê gớm của Trác Sở Viên.

Nhưng kèm theo câu nói, Trác Sở Viên lại mím một nụ cười mê hồn, rồi chậm rãi tiếp: “Bản lãnh của Lăng tiên sinh không chỉ có vậy, chẳng hạn kiến thức về vũ khí, khả năng tay không tấn công, đều có thể liệt vào hạng các chuyên gia hàng đầu, đồng thời cũng là một đại sư về thuật thôi miên. À, ngoài ra, tôi suýt nữa thì quên, Lăng tiên sinh còn là một hảo thủ có tài mở khóa”. Nói đến đây, nét mặt nàng trầm xuống, rồi lại tiếp:

“Một nhân vật như vậy, nếu đoán rằng ông già trong nhà đã gặp biến cố, y liệu có chịu thúc thủ vô kể, sót ruột đợi cảnh sát đến không?” Trác Sở Viên từ từ siết thông lọng, giọng điệu nhẹ mà gấp gáp, dồn người ta vào chỗ bất lợi, khiến đối thủ khó bề phản bác.

Ánh mắt Lăng Độ Vũ loé lên vẻ kiên cường, nhìn thẳng vào Trác Sở Viên không hề thoái nhượng, Mã Tu Minh nhất thời chỉ biết đứng trông.

Một lúc sau, Lăng Độ Vũ mới từ tốn nói: “Mỗi chi tiết của sự việc ngày hôm nay, tôi đã tường trình hết với cảnh sát địa phương, đã ghi chép trong hồ sơ, trừ phi đứng trước tòa án, bằng không thứ lỗi cho tôi không thể nhắc lại”.

Trác Sở Viên thở dài, tỏ ra lấy làm tiếc vì thái độ bất hợp tác của Lăng Độ Vũ, nàng nghiêm trang nói: “Lăng tiên sinh, có lẽ ông chưa đánh giá đúng mức độ nghiêm trọng của sự việc, tính cả giáo sư, cho đến nay đã có mười mấy người chết vì Áo Thạch .

Năm ngoài, sau khi chính thức nhận sự ủy thác của tổng thống Ai Cập, Cảnh sát hình sự quốc tế đã thành lập Tổ điều tra số 1, không may bảy người trong nhóm lần lượt theo nhau mất mạng, cuối cùng phải giải tán cả tổ, tôi là người của Tổ số 2, tổ tiếp nhiệm.

Với tác phong làm việc vì chính nghĩa của Lăng tiên sinh, đây đã là hiện vật trân quý của người Ai Cập, Lăng tiên sinh nên tự mình hoàn trả lại chỗ cũ, không chút do dự mới phải”. Trác Sở Viên dùng võ không được, lại giở đến văn, ứng phó quả thật linh hoạt.

Lăng Độ Vũ bị nàng thuyết phục năm lần bảy lượt, nhưng vẫn lãnh đạm trả lời:

“Trác tiểu thư hoài công rồi, tôi quả thực không biết gì hết. Cả Áo Thạch cũng mới nghe thấy lần đầu”.

Trác Sở Viên sầm mặt nói: “Mong rằng sau này Lăng tiên sinh không phải hối hận về quyết định ngày hôm nay. Chúng tôi có thể xem xét một chút được không?”

Lăng Độ Vũ trầm giọng đáp: “Xin cho tôi xem lệnh khám nhà!”.

Trác Sở Viên nhìn Mã Tu Minh, thần sắc có vẻ lúng túng: “Lệnh khám nhà sẽ đến bất kỳ lúc nào”.

Lăng Độ Vũ sực hiểu, Trác Sở Viên chặn ở đây, yêu cầu gửi lệnh khám nhà đến ngay, nhưng dù tiến hành một cách nhanh nhất, những giấy tờ thuộc loại này vẫn cần một trình tự và thời gian nhất định mới được ký duyệt, vì vậy đối phương vẫn chưa thể tiến hành lục soát một cách hợp pháp. Bọn cảnh sát nấp nom ở ngoài kia, hiển nhiên là đang đợi mang lệnh đến.

Lăng Độ Vũ ung dung nhún vai, trong đầu điểm qua mấy cách, cách nào cũng có thể phù phép cho cuốn sổ tay đang nằm nơi học tử kia biến mất. Trong đó lắp một thiết bị, chỉ cần hấn nhập mật mã vào bộ điều khiển bên thắt lưng, hệ thống dẫn nổ ở phòng sách sẽ gây ra một đám cháy nhỏ, bảo đảm sau đó không sao tra ra được nguyên nhân phát hỏa. Ba người nhất thời lặng im không nói.

Tiếng xe hơi ngoài nhà vang lên. Lăng Độ Vũ ước chừng có ít nhất là ba chiếc nữa vừa đến.

Tại sao lại nhiều người như vậy?

Mã Tu Minh cũng có vẻ thắc mắc, y rút trong túi áo ra một máy bộ đàm: “Số 137, ai đấy? Over”.

Tiếng nói từ đầu bên kia truyền tới: “Họ có văn kiện của Bộ Chính trị, là Lệnh khám nhà. Over”.

Mã Tu Minh cau mày đáp: “Chỉ cho một người mang lệnh vào thôi. Over”. Y cũng rất cẩn thận, trước tiên hãy cho một người của đối phương vào đã.

Mã Tu Minh nói với Lăng Độ Vũ: “Lăng tiên sinh, xin mở cửa”.

Lăng Độ Vũ bình thường không hề chạm tới bộ điều khiển nằm trong ví da bên thắt lưng. Trên trà kỷ trước ghế sofa cũng có một dây phím dùng để đóng mở cổng, Lăng Độ Vũ ấn xuống phím bên phải, cánh cổng ngoài hoa viên và cửa chính của căn nhà nhẹ nhàng tự động mở ra.

Mã Tu Minh đứng dậy nói: “Thiết bị trong tư gia của Lăng tiên sinh thật là tân tiến”. Lời còn chưa dứt, y đã bước về phía cổng.

Lăng Độ Vũ trong lòng cảm thấy bất an, đôi tai thính nhạy của hấn đã báo cho hấn biết có ba người đang tiến tới. Mã Tu Minh vừa ra lệnh chỉ để một người vào thôi, tại sao lại biến ra như vậy?

Hấn bắt giác ngẩng đầu nhìn, tay phải đồng thời đặt lên bộ điều khiển nơi thắt lưng.

Đúng lúc ấy hấn nhìn thấy Mã Tu Minh má trái cầm một cây châm dài, thân hình từ từ gục xuống. Ma toan châm!

Ổ cửa vào có ba người nước ngoài, mỗi người trên tay cầm một khẩu súng lục đen ngòm.

Lăng Độ Vũ thân kinh bách trận, phản ứng vô cùng nhạy bén, hấn ấn nhanh vào bộ điều khiển bên thắt lưng, cả căn phòng thoát bỗng chìm vào bóng tối. Tiếp đó hấn lật người, tung mình về sau chiếc sofa.

Mấy tiếng động vang lên, Lăng Độ Vũ biết chiếc sofa hấn đang dùng làm bia chắn, đã trúng ít nhất bốn ngọn châm. Địch nhân quả là đáng sợ.

Bên ngoài không hề nghe thấy động tĩnh, xem ra đám cảnh sát đã bị bọn kia giải quyết một cách êm thấm. Vừa rồi khi hấn tắt hết đèn trong phòng, khoé mắt còn kịp liếc thấy Trác Sở Viên cùng lúc cử động, không biết nàng có tránh được Ma toan châm không.

Lăng Độ Vũ lại nhấn nút nữa, một tấm cửa lớn trên trần hạ xuống, cắt dòng ánh trăng và luồng sáng từ ngoài xa hắt tới, căn phòng trở nên tối đến nỗi giơ tay lên không nhìn thấy ngón.

Tịch tịch vô thanh.

Chẳng ai dám hé nửa lời, sợ mình sẽ trở thành đích ngắm.

Cửa lớn và cổng ngoài hoa viên đồng thời khép lại.

Lăng Độ Vũ hiểu rõ tình thế đang hết sức có lợi, chẳng ai thuộc góc gác trong nhà này bằng hấn.

Điều duy nhất khiến hấn đau đầu là vũ khí đều đặt ở ngăn tường trong phòng sách.

Lăng Độ Vũ nhẹ nhàng bò ngược về đằng sau, thăm trải trên sàn giúp hấn có thể rời đi một cách yên ả. Hấn nhất thiết phải nhằm lúc địch nhân còn chưa ổn định vị trí mà thoát lên tầng hai. Nhìn tướng mạo và trang phục ba người đó, nhiều khả năng là thành viên của một nhóm sát thủ Israel. Nếu hấn đoán không nhầm, bằng vào sự gan dạ của mình, lần này có thể trốn khỏi tay họ đã là một chuyện phi thường. Lại thêm đối phương ở bên ngoài còn không biết là bao nhiêu nữa, dù tính cả Trác Sở Viên, bên hấn cũng chỉ có hai người. Muốn đối phó với những sát thủ tinh nhuệ được huấn luyện nghiêm ngặt và trang bị hiện đại ấy, chẳng khác nào châu chấu đá xe.

Bò được nửa đường, còn cách cầu thang lên lầu hai độ bốn thước, Lăng Độ Vũ dừng lại bất động.

Một làn u hương dịu dàng len vào mũi, chính là mùi thân thể Trác Sở Viên. Nàng ở ngay đây, sát trong gang tấc. Lăng Độ Vũ dám cá rằng trên tay nàng đang cầm một khẩu súng lục, lúc này địch ta khó nhận, nhờ bị nàng ban cho một viên kẹo đồng, chẳng phải là chết uống lăm sao.

Hấn chợt nghĩ ra một kế, bèn ấn bộ điều khiển, ở góc xa của đại sảnh đột nhiên vang lên một tiếng động kinh thiên, Lăng Độ Vũ nghe thấy người bên cạnh kêu khê, hiển nhiên là rất khiếp hãi. Thực ra hấn chỉ dùng bộ điều khiển bật cái đài ở góc đại sảnh, chính nấc to nhất, lại ấn vào cái công tắc, âm thanh lập thể cực lớn liền phát ra từ bộ loa.

Bóng tối vụt ồn ào.

Trong phòng hỗn loạn.

Địch nhân bị âm thanh làm cho nháo nhác, nhất thời không xác định được phương vị.

Lăng Độ Vũ thì thào: “Là tôi, Lăng Độ Vũ”.

Phía bên trái, khoảng ba thước, tiếng Trác Sở Viên ồ khê.

Lăng Độ Vũ mau chóng áp sát, thò tay lần tìm, đụng phải bờ vai Trác Sở Viên, hấn vội vàng lướt xuống, nắm chặt lấy bàn tay mềm mại của nàng.

Trác Sở Viên hơi cưỡng lại, rồi đành để hấn nắm lấy, nàng biết chỉ Lăng Độ Vũ mới có thể dẫn mình thoát khỏi cảnh đen tối này. Những chuyện bất ngờ như hôm nay lần đầu tiên nàng mới gặp phải.

Lăng Độ Vũ kéo nàng bước lên lầu. Trác Sở Viên vấp ngã mấy lần, có điều âm nhạc huyền ảo, còn ai nghe ra những tiếng động nhỏ nhoi ấy nữa?

Hai người rón rén lần mò trong bóng tối đến được nửa thang, dưới sảnh truyền lại một âm thanh kỳ lạ mà tiếng nhạc âm ì đến tét màng nhĩ cũng không át được, Lăng Độ

Vũ thẳm kêu bắt diêu, kéo Trác Sở Viên chạy thật nhanh. Trác Sở Viên thốt nhiên trở nên mau lẹ, đồng thời đã quen được với độ xoắn cầu thang, nàng liền bám sát từng bước chân của Lăng Độ Vũ.

Một luồng sáng trắng chói mắt từ giữa sảnh lóa lên. Nhất thời đang từ chỗ tối chuyển sang chỗ sáng, mắt như bị quáng, chẳng nhìn rõ gì.

Chiếu minh đạn!

Bấy giờ một chút nghi hoặc còn sót lại của Lăng Độ Vũ cũng sụp đổ nốt, đối phương là một đội xung kích quân sự.

Tại sao?

Cổ vật dù trân quý hết sức, cũng không thể lao sư động chúng đến như thế này.

Khi mắt bắt đầu quen với ánh sáng, Lăng Độ Vũ và Trác Sở Viên cũng đã đặt được chân lên lầu hai.

Lăng Độ Vũ ấn bộ điều khiển bên thắt lưng, một tấm cửa sắt chạy bằng điện lập tức hạ xuống chắn cầu thang xoắn. Đúng là bố trí ngàn ngày, chỉ sử dụng vào một lúc này đây. Cửa sắt chặn bọn người đang săn đuổi họ lại dưới cầu thang. Trên lầu hai một bầu tịch mịch, nhưng sự tịch mịch đó không thể kéo dài được lâu.

Lăng Độ Vũ bật hai chiếc đèn, lúc này dưới nhà tiếng nhạc hình như bị ngắt.

Hắn lắc đầu than: “Lũ vũ phu, không có tí hiểu biết gì về âm luật”.

Dưới ánh đèn, nét mặt Trác Sở Viên nhợt nhạt. Sự tấn công của bọn người kia khiến nàng quá bất ngờ, quả thực là trở tay không kịp. Nghe Lăng Độ Vũ còn đứng đó hài hước bình phẩm, nàng dữ tợn lườm sang, rồi mới phát hiện ra tay mình vẫn nằm gọn trong tay hắn. Trác Sở Viên giật ra thật mạnh.

Lăng Độ Vũ cười giễu: “Tiểu thư! Đừng có qua cầu rút ván thế chứ, tất cả mới chỉ bắt đầu thôi”. Rồi hắn khề giậm chân nói: “Chúng có thể sẽ xông lên từ chỗ này”. Hắn nói không úp mở, “căn nhà không phải tường đồng vách sắt, làm sao chống lại được một đội quân có vũ trang đầy đủ”.

Lời còn chưa dứt, một tiếng động ầm ầm đã vang lên, sàn lầu hai rung lắc dữ dội, không khí cuộn xoáy, hai người thất thần đứng không vững, ngã dúi vào nhau.

Bụi bay mù mịt, mùi thuốc súng nồng nặc tỏa ra khắp nhà. Tiếng thủy tinh vỡ lách cách dội lên từ các góc gác, chỗ an cư của Lăng Độ Vũ thoát biến thành chiến trường.

Điều hắn cảm nhận đã linh nghiệm.

Lúc ấy Trác Sở Viên phản ứng cực nhanh, nàng đẩy bàn tay Lăng Độ Vũ đang đặt trên bộ ngực mềm nhô cao của mình ra, thân hình bật lên như một con mèo.

Tiếng kim khí loảng xoảng.

Lăng Độ Vũ thoát nhảy căng, hét to: “Nèm móc!” Đó là dụng cụ cần thiết để leo núi.

Hắn bắt chắp địch nhân đang cho thuốc nổ để phá lỗ ở chỗ nào, nắm ngay lấy tay Trác Sở Viên, chạy như điên về phía sân thượng. Hai người đầu mặt toàn bụi cát, cặp rã cặp rập.

Lăng Độ Vũ nhập mật mã vào bộ điều khiển một cách dứt khoát, phát động cơ quan tự động hủy diệt đặt ở bàn làm việc trong phòng sách.

100 giây nữa thôi, tất cả những thứ nằm trong học tủ dưới cái bàn ấy sẽ chỉ còn là tro tàn giữa đồng lửa nhỏ.

Không còn lựa chọn nào khác.

Trác Sở Viên lần này không giật tay Lăng Độ Vũ ra nữa, mặc hắn kéo mình theo cầu thang xoắn bước lên sân thượng.

Cửa sân thượng đóng lại sau lưng họ.

Làn không khí thanh tân khiến tinh thần xao động.

Giữa trời một vầng trăng tròn sáng, chỉ mười ngày nữa là trung thu rồi.

Sân thượng rộng hơn một nghìn thước vuông, một con điều lượn cực lớn, đang tắm trong ánh sáng ôn nhu của trăng đêm, an nhiên đậu trên cái giá khổng lồ, không lý gì đến những sự hỗn loạn dưới lầu.

Hai năm trước, khi xây dựng căn nhà này, Lăng Độ Vũ đã đặt con điều chở người màu xanh đỏ ở đây, như một kỳ bảo để tháo thân, để đối phó với những bất trắc trong cuộc sống đầy những đao kẻ cổ súng kẻ miệng của hắn, và đến bây giờ mới đem ra sử dụng.

Lăng Độ Vũ đẩy Trác Sở Viên vào khoang dưới thân điều, thắt dây an toàn cho nàng.

Trác Sở Viên vội hỏi: “Còn ông thì sao?” ngữ điệu mang đầy vẻ quan thiết. Con điều này chỉ dành cho một người dùng, mà hiện giờ thì cả hai người bọn họ đều cần đến nó.

Dưới ánh trăng, cặp mắt Lăng Độ Vũ loé lên một tia kỳ lạ: “Xem ra cô cũng rất quan tâm đến tôi”.

Trác Sở Viên cúi kính mím khuôn miệng nhỏ, ngoảnh phất đầu đi nơi khác. Đến lúc nước sôi lửa bỏng thế này, mà hắn vẫn không chịu sửa đổi.

Ở gầm khoang của con điều, có ba cái ròng rọc, gắn trên ba cái trục dài trơn nhẵn, chênh 30 Å so với mặt đất, hướng ra ngoài không gian của sân thượng, làm đường băng cho điều cất cánh, thiết kế thật hoàn hảo.

Gió đêm vụt mạnh lên.

Hải cảng nơi xa và thành phố nằm ở bờ bên kia, lấp lánh dưới ánh trăng, vô cùng mỹ lệ.

Đáng tiếc, bây giờ không phải là lúc thưởng trăng.

Vòng thép siết chặt con điều vào cái trục. Bình thường Lăng Độ Vũ vẫn lo là vòng thép quá ít, gió mạnh có thể đẩy điều bay mất, bây giờ đến lúc phải tháo, thì lại ghét vì vòng thép quá nhiều.

Khó khăn lắm mới tháo được điều ra.

Con điều bắt đầu từ điểm cao của trục sắt, trượt xuống thấp, rồi dần dần tăng tốc, hướng xuống bầu trời đêm ngoài sân thượng.

Tiếng nổ thứ hai vọng lên, cánh cửa sắt đóng sân thượng cũng đã bị phá tung, va vào hàng lan can, gây ra một âm thanh rùng rợn, khiến người ta mất hết cả hồn vía.

Lăng Độ Vũ hừ khê, dùng toàn lực đẩy, con điều vụt tăng tốc, vù một tiếng tuột khỏi mút cuối của trục sắt. Lúc này Lăng Độ Vũ mới tỏ ra thân thủ bất phàm, hai chân điểm xuống nền, cả người hắn bật lên như một con báo, hai tay vừa khéo tóm chặt lấy giàn giá phần dưới thân con điều lúc này đã rời khỏi sân thượng.

Một con điều với hai người, bắt đầu lượn vào bầu trời đêm.

Lăng Độ Vũ ngoảnh mặt về phía sân thượng, trông thấy thấp thoáng bóng người.

Hắn thầm nhủ: “Tạm biệt nhé, các bạn!”

Từ phòng sách truyền lại một tiếng nổ, cơ quan hủy diệt trong đó đã hoàn thành nhiệm vụ của nó. Cuốn sổ ghi chép của Tạ giáo sư, vậy là không còn lưu lại chút vết tích gì nữa.

Căn nhà trong nháy mắt biến thành một chấm đen nhỏ như hộp diêm.

Từ ngày sinh ra đến nay, chưa bao giờ hắn sống trong một căn nhà trọn hai năm, cái ổ an lạc này mới chỉ được một năm tám tháng, cuối cùng cũng không giữ nổi.

Lăng Độ Vũ khê co hông, ngoắc chân ngược lên giá để giảm bớt sức chịu đựng của hai cánh tay, rồi cũng với tư thế ngồi như Trác Sở Viên xinh đẹp, chỉ có điều một người hướng lên trên, một người quay xuống dưới, hai thân thể sát lại bên nhau, đến hơi thở của đối phương cũng có thể cảm nhận được.

Gió đêm thổi tung làn tóc của Trác Sở Viên, mơn qua mặt Lăng Độ Vũ, vừa ngứa vừa buồn, chỉ tức là không giờ được tay mà gặt nó đi.

Trác Sở Viên không chịu nổi sự gần gũi, nàng khép đôi mắt đẹp, rồi đành phó mặc cho hoàn cảnh.

Con điều bay với tốc độ khủng khiếp, lướt một cái là đến trăm trượng, hướng xuống hải cảnh rộng rãi phía dưới.

Lăng Độ Vũ thoảng xao động, đột nhiên nảy ham muốn chọc ghẹo người con gái xinh đẹp mà kiêu ngạo này một trận, để ngắm phản ứng từ cặp mắt hạnh trợn trừng kia, nhưng đến phút cuối hấn từ bỏ ý định dụ hoặc ấy, chỉ lẩm bẩm nói: “Coi như chúng ta gặp may, đám người điên loạn đó đã quên mang theo tên lửa”.

Trác Sở Viên không nghe không hỏi, tựa hồ đã đem sinh mạng mình đặt vào trong tay hấn vậy.

Con điều lượn y như một cánh thần điêu cứu sinh, lao mỗi lúc một nhanh, Lăng Độ

Vũ liên tục điều chỉnh góc độ của hai cánh, để tránh đâm vào những toà nhà chọc trời, nếu không thì điều tan mà người cũng chết.

Con điều vốn dĩ thiết kế dành riêng cho một người, hiện giờ phải chở đến hai, tất nhiên vận hành không được thuận lợi.

Mục tiêu của hấn là hải cảnh dưới chân núi kia, lúc này hấn hết sức cảm tạ sự yêu thích thường xuyên với môn điều lượn của mình.

Con điều vượt qua một loạt tòa nhà dọc bờ biển, rồi lao xuống hải cảnh theo một góc nghiêng 300.

Điều gặp gió biển căng rộng hai cánh, vạch một đường cong tuyệt đẹp trong không trung, rồi trượt xuống lớp sóng bạc lấp lánh.

Vị mặn của nước biển xộc vào mũi Trác Sở Viên, khiến nàng khó chịu mở bừng hai mắt. Nét mặt Lăng Độ Vũ thoảng cười mà như không phải cười, trông như kiểu một kẻ ăn no. Đúng lúc ấy, hấn bỗng kêu lên thẳng thốt, thì ra phần lưng đã ngập vào nước, lại thêm tốc độ nhanh, tình thế thật nguy hiểm.

Con điều chậm dần, bắt đầu lướt đi trên mặt ba đào, đến hơn một trăm mã(1), mới từ từ dừng lại.

Nước biển lạnh buốt, đem thu thanh hàn, vừa rồi trong lúc bay đã phải chịu hết áp lực từ khí lưu tầng cao đến cuồng phong, y phục của hai người lại không thích hợp với hoạt động dưới nước, họ cùng cất tiếng than thở.

Lăng Độ Vũ rời khỏi giá, nhảy xuống nước giúp Trác Sở Viên cởi dây thắt. Không biết vì nước lạnh làm hấn lóng ngóng, hay vì thân hình hoàn hảo gợi cảm của nàng quá hấp dẫn, khiến tay hấn cứ liên tục chạm vào những chỗ không nên chạm.

Trác Sở Viên cau rúm đôi mày đẹp, nhưng không biết làm thế nào. Dương khí trong phổi nàng đã sắp bị rút cạn.

Cuối cùng cả hai cùng ngoi lên được khỏi mặt nước.

Lăng Độ Vũ nhìn ra thấy mạn cảng gần nhất chỉ cách độ hai trăm mã, hấn mừng rỡ kêu lên, vừa rồi treo mình vào cái giá dưới thân điều, sức lực cơ thể hầu như đã cạn kiệt, quả thực là không thể bơi lội kiểu marathon được nữa.

Sở Trác Viên rẩy đôi giày ra, rồi cởi áo khoác ngoài, vừa khỏa nước, vừa thở hổn hển.

Lăng Độ Vũ cũng tháo giày, vừa gạt nước để giữ thăng bằng, vừa bảo: “Tiểu thư, thứ lỗi cho tiểu đệ không chuẩn bị sẵn áo tắm ba mảnh”.

Trác Sở Viên trừng đôi mắt đẹp, hừ một tiếng, rồi quay đầu bơi về phía bến cảng.

Lăng Độ Vũ lắc lắc đầu, cái lạnh của nước làm hấn ngán ngấm, nếu bây giờ được ở nhà đọc sách thì sung sướng biết bao nhiêu. Nghĩ suông vô ích, hấn miễn cưỡng vận động gân cốt một chút, thể lực hấn rất tốt, nhưng nếu không nhờ được huấn luyện trong thời gian dài và tuân theo một cuộc sống có kỷ luật, chắc hấn đã không thể chịu đựng nổi đến lúc này.

Nước biển dưới ánh trăng xao động như muôn vạn con rắn màu, Trác Sở Viên bơi kiểu tự do, nàng hướng về phía bến cảng, động tác uy mỹ đẹp mắt.

Lăng Độ Vũ thắm tán thưởng dáng vẻ mỹ nhân ngư ấy, vừa rồi cùng du hành trên một con diều, mọi cơ hội thuận tiện để có thể hôn nàng hẳn đều đã bỏ phí. Quân tử cứ hay phải giữ gìn, nhân sinh thì như một cơn gió, những thứ đẹp dễ đã qua là mất hết vết tích, giống như lâu đài trên cát, dù tạo nên thực đấy, cũng chỉ thoáng cái là biến mất thôi.

Lăng Độ Vũ lại thở dài, rồi ra sức bơi theo mỹ nhân ngư đã cách rất xa.

Hai người lần lượt vào bờ, đêm khuya thanh vắng, một dãy dài toàn xe đỗ, không thấy bóng người.

Lăng Độ Vũ ngắm Trác Sở Viên, cao giọng khen: “Thật không ngờ, thân hình của Trác tiểu thư lại đẹp thế này!”

Trác Sở Viên nhìn xuống, toàn thân nàng lồ lộ, dưới ánh đèn như kín như hở, nàng giận dữ xoay lưng lại hét: “Ông cút đi!”

Lăng Độ Vũ nhún nhún vai: “Chúc ngủ ngon!”, rồi xoay mình bước theo con phố đang chìm trong bóng tối.

Trác Sở Viên do dự giây lát, rồi nghiêng răng, tức tốc chạy theo.

(1) Mã: tức yard, đơn vị đo lường Anh - Mỹ (1 yard = 0.9144m).

3. Thảm Kịch Trong Không Trung

Tiếng nước ì oạp từ phòng tắm văng ra.

Lăng Độ Vũ mặc bộ áo tắm, đợi Trác Sở Viên tắm xong. Trên đầu hẳn như phủ toàn bụi trắng, đó là bọt muối từ nước biển giờ đã khô lại. Lên bờ rồi, Lăng Độ

Vũ thi triển thần thủ diệu kỹ, kiếm được một chiếc xe thùng đang đỗ bên đường mà chẳng mất chút công sức nào, đưa Trác Sở Viên đến đây, một cái ổ ẩn thân khác của hắn.

Hắn gọi điện thoại đường dài cho Trần Ngọc Bằng, đáng tiếc y vừa rời đi, nghe nói là đang trên đường trở lại thành phố này, hẳn hẳn hụt mất một lúc.

Cửa phòng tắm hé mở, Trác Sở Viên vừa bước ra vừa dùng chiếc khăn bông to lau mái tóc đẹp như mây được vén qua một bên. Trên mình nàng khoác bộ áo ngủ kiểu Nhật in hoa trắng điểm xanh, cổ để hở rất thấp, chân ngực nửa ẩn nửa hiện, thân hình thon mảnh yếu diệu, Lăng Độ Vũ nuốt nước bọt một cách hết sức bản năng.

Trác Sở Viên vừa lau khô tóc, vừa đi lại chỗ bàn điện thoại, thò tay nhắc ống nghe.

Lăng Độ Vũ tiến tới, chặn lên bàn tay đang cầm điện thoại của nàng.

Trác Sở Viên lạnh lùng ngắt đầu hỏi: “Ông định làm gì đây?”.

Hai người gần sát trong gang tấc, làn hương thanh xuân quyến rũ của người con gái làm Lăng Độ Vũ choáng ngợp. Hẳn cao 6 feet, Trác Sở Viên thân hình thon mảnh, chỉ thấp hơn hẳn độ 3 inches. Trai tài gái sắc đứng bên nhau, trông thật đẹp đôi. Đáng tiếc giữa họ chỉ toàn mùi thuốc súng, lấy đâu ra ý thiếp tình chàng.

Lăng Độ Vũ hừ nhẹ, cứng rắn đáp: “Cô mà nhắc điện thoại gọi cảnh sát, tôi đảm bảo chỉ trong vòng một giờ đồng hồ thôi, bọn sát thủ đó sẽ từ trên không nhảy dù xuống đây”.

Trác Sở Viên không hề thoái nhượng: “Ông căn cứ vào đâu?”, rồi rút phất tay ra.

Lăng Độ Vũ phì cười: “Căn cứ ư? Bọn chúng xác định thời gian tấn công không hề chậm trễ, đúng vào lúc các vị đang chờ lệnh khám nhà, vừa ra tay là đã chế phục được hết thầy mọi người, chiếm lấy thượng phong, nếu bảo là không có tình báo chuẩn xác, thì ai mà tin cho được?”.

Lăng Độ Vũ nói về chế giễu, khiến Trác Sở Viên tức giận đến tái mặt, nàng trầm giọng đáp: “Tôi thừa nhận hôm nay có chỗ sơ suất, nhưng hoàn toàn không có nghĩa cảnh sát là đường dây của bọn chúng”.

Lăng Độ Vũ nhún đôi vai rộng: “Xã hội này tôn sùng sự tự do, cô muốn nghĩ thế nào thì tùy, nhưng không thể ép tôi thay đổi quan niệm”.

Trác Sở Viên nói: “Đó không phải là quan niệm, mà là thành kiến”.

Lăng Độ Vũ nghiêm nét mặt: “Đám quái khách này hành động thần tốc sấm sét, vũ trang tuyệt hảo, tuy có cải dạng, nhưng ai sáng mắt cũng nhận ra chúng là đội xung kích do Israel phái đến. Tình báo Israel nổi tiếng là nhạy bén, trong cơ quan Cảnh sát hình sự quốc tế bọn cô có tai mắt của họ cũng không lấy gì làm lạ”.

Trác Sở Viên khuôn mặt như phủ một làn sương lạnh, cặp mắt đẹp chiếu ra những tia sắc nhọn: “Lăng tiên sinh, xin hãy cẩn thận với lời nói của mình. Tôi đã từng chính miệng hứa với tổng thống Ai Cập, là sẽ tìm được món quốc bảo có ý nghĩa to lớn đó trả về cho họ, bất luận ông có giở trò gì đi nữa, cũng không thể làm tôi nửa chừng bỏ dở được đâu”. Nói xong nàng lại cầm điện thoại, bấm số.

Từ ống nghe truyền tới giọng một người đàn ông: “Chung Ước Hàn đây”.

Trác Sở Viên nói: “Chung cảnh ty, tôi là Trác Sở Viên”.

Chung Ước Hàn kêu lên: “Trác chủ nhiệm, cô ở đâu, chúng tôi đang huy động tất cả mọi người đi tìm cô đấy!”.

Trác Sở Viên cau hai hàng mày nét như vẽ, tựa hồ có vẻ không vui vì cái lối ầm ĩ của Chung Ước Hàn. Nàng trầm giọng nói: “Anh không cần hỏi vội, tình hình bây giờ ra sao rồi?”.

Chung Ước Hàn sức hiểu, điềm đạm trả lời: “Tu Minh và bảy viên cảnh sát ngầm đều trúng Ma toan châm, cũng may là được tính còn nhẹ, đã tỉnh lại rồi, hiện giờ đang theo dõi tiếp ở bệnh viện”.

Trác Sở Viên hỏi tiếp: “Lũ hung đồ thì sao?”.

Chung Ước Hàn có vẻ lúng túng, y thở dài: “Bọn họ đều là nhất lưu hảo thủ, ngoài hai cái lỗ lớn bị phá bằng tạc đạn trong nhà, thì chúng tôi không tìm thấy gì nữa hết”.

Theo nhận định của chuyên gia về vũ khí, loại thuốc nổ đó là thứ hàng hóa rất phổ biến trên thế giới, hoàn toàn không lần ra được manh mối nào. Bây giờ vẫn đang tiến hành điều tra, nhưng tôi nghĩ chắc cũng chẳng thu được kết quả gì”.

Trác Sở Viên hỏi: “Điều tra đến đâu rồi?”.

Giọng Chung Ước Hàn lại trở nên mất kiểm chế: “Đám chuyên gia Đàm Thần do quý cơ quan cử đến quả nhiên lợi hại, đã tìm thấy trong thư phòng của Lăng Độ Vũ một ngăn kín, cô thử đoán xem đó là cái gì?”. Rồi y tuôn ra tên của hàng loạt các loại vũ khí súng ống.

Trác Sở Viên nhướng mày: “Đừng tiết lộ hành tung của tôi, đợi tôi liên lạc lại”, đoạn gác máy, xoay mình sang phía Lăng Độ Vũ.

Lăng Độ Vũ nhìn vẻ kiêu diễm của Trác Sở Viên, thấy cặp mắt đẹp của nàng không ngừng chiếu ra những tia dị thường, hần thềm kêu khổ, chẳng biết lần này nàng sẽ giở ra con bài lợi hại nào đây.

Trác Sở Viên nghiêm mặt, chấp tay ra sau lưng, ưỡn bộ ngực hấp dẫn lên, thông thả đi lại trước mặt Lăng Độ Vũ.

Lăng Độ Vũ hàm răng ngứa ngáy, mà không thể tóm lấy nàng.

Trác Sở Viên ngừng bước, duyên dáng mỉm cười với Lăng Độ Vũ: “Trong nhà Lăng tiên sinh tàng trữ nhiều thứ phong phú, tiên sinh lại là chuyên gia lắp đặt điện tử sống dài, vì vậy tôi đã đặc biệt mời tới đây một chuyên gia điện tử nước ngoài, quả nhiên rất có thu hoạch. Trong thư phòng tại căn hộ của ông, chúng tôi đã phát hiện ra một ngăn kín, bên trong đặt thiết bị chống nhiễu rất tinh xảo, có thể qua mắt được các khí cụ dò tìm kim loại. Thật khiến người ta bội phục”.

Lăng Độ Vũ thở dài, đi lại sofa ngồi xuống, súng ống đạn dược trong ngăn tủ bí mật của hắn, chẳng cần nói cũng biết là đã rơi hết vào tay cảnh sát rồi. Ở cái thành phố không cho phép tàng trữ vũ khí này, tội

danh của hần quả không nhẹ. Trác Sở Viên thật ghê gớm, vừa xuất kích là đã nhắm ngay vào chỗ yếu hại của hần.

Trác Sở Viên đến sau lưng ghế, chống tay lên thành, ghé vào tai Lăng Độ Vũ:

“Lăng tiên sinh liệu có mong muốn hợp tác với chúng tôi không nhỉ?”. Nàng nói bằng một giọng mê đắm, đáng tiếc Lăng Độ Vũ chẳng còn tâm tình nào mà thưởng thức.

Hần cười khở: “Tôi từ xưa đến nay vẫn là một công dân tốt, thích nhất là được hợp tác với cảnh sát, Trác tiểu thư nói vậy là ý gì?”.

Trác Sở Viên lạnh lùng đáp: “Tôi quên nói với ông, tôi là viên chức tra án chuyên nghiệp đã được huấn luyện một cách bài bản, vì vậy buổi trưa hôm nay, vừa rời phi trường, tôi đã lập tức đến hiện trường nghiên cứu tường tận, và phát hiện thấy một sự việc nhỏ rất kỳ quái. Mong rằng ông, người công dân tốt luôn biết hợp tác có thể giải đáp cho”.

Lăng Độ Vũ nhả nhận đáp: “Bản nhân xin được rửa tai lắng nghe”.

Trác Sở Viên nói: “Ở năm đầu ngón tay bên phải của Tạ giáo sư, có dính một ít xơ giấy màu xanh lam, mà căn cứ theo hình dạng bàn tay của ông ấy, lúc chết nhất định là đang nắm chặt một vật gì đó giống như một cuốn sách, không biết tôi nói có đúng không?”.

Lăng Độ Vũ đáp: “Trác chủ nhiệm thông minh tinh tế, có gì giấu được cô nhỉ? Đó là một quyển sổ tay, tôi lấy đi rồi”. Hần đã rơi vào thế hạ phong, bị tấn công khắp mọi chỗ, nếu lập tức đào tẩu, thì cuộc đời này đi đâu cũng gặp người săn đuổi lưng bắt.

Trác Sở Viên chấn động tinh thần, đôi mắt đẹp chăm chú, đợi Lăng Độ Vũ tự giác cung khai.

Lăng Độ Vũ hỏi: “Giả sử tôi giao quyển sổ đó ra, thì tôi được lợi gì?”. Hai người bắt đầu bước vào giai đoạn mặc cả.

Trác Sở Viên mỉm cười giả hoạt: “Nếu ông có thể giúp chúng tôi tìm ra Áo Thạch , tôi đảm bảo sẽ không khởi tố ông tội danh tàng trữ vũ khí”.

Lăng Độ Vũ nổi giận: ” Áo Thạch cái khỉ gì, tôi nghe nói về nó lần đầu tiên, chính là từ miệng cô đấy, bảo tôi làm sao giúp cô tìm được đây!”.

Trác Sở Viên trầm sắc mặt: “Đó là chuyện của ngài, trước hết hãy giao quyển sổ ra đây!”.

Lăng Độ Vũ còn tức giận chưa nguôi: “Lúc cùng cô bỏ nhà chạy trốn, tôi đã phát động cơ quan phá hủy, quyển sổ ấy giờ này chắc chỉ còn là một nhúm tro tàn”.

Trác Sở Viên giật mình, vội hỏi: “Ông có xem qua nội dung không?”.

Lăng Độ Vũ trông thấy vẻ gấp gáp của nàng, trong lòng dịu đi, thông thả đáp: “Tôi mới xem được một nửa, các vị đã kéo đến làm ồn lên, ngắt quãng hứng thú của tôi, điều tôi biết với điều cô biết cũng như nhau cả thôi”.

Nét mặt Trác Sở Viên không giấu nổi vẻ thất vọng: “Vậy một nửa ấy nội dung là gì?”.

Lăng Độ Vũ thấy nàng không lời tội danh tàng trữ vũ khí ra uy hiếp nữa, trong lòng thư thái hơn một chút, hần đáp: “Tôi có thể thuật lại hết với cô, nhưng chỉ e điều đó cũng không giúp được gì nhiều, lúc ấy tôi tiện tay lật giở, chỉ nhớ kỹ nhất là hai trang cuối cùng đã bị xé mất rồi”.

Trác Sở Viên hỏi: “Lẽ nào còn có người vào nhà trước cả ông?”.

Lăng Độ Vũ đáp: “Manh mối duy nhất hiện nay là Trần Ngộ Bằng, có thể y biết chút gì đó”.

Trác Sở Viên nhìn lên đồng hồ treo tường, vừa đến 9 giờ, bắt đầu giờ làm việc của các hãng hàng không. Nàng mở những trang vàng trong cuốn danh bạ, hỏi liên tiếp mấy công ty, đều không tìm thấy tên Trần Ngộ Bằng, mãi đến hãng thứ 7, một nữ nhân viên ở đó lập tức báo: “Trần Ngộ Bằng tiên sinh ngồi trên chuyến bay số 708, hạ cánh lúc 3 giờ chiều nay”.

Trác Sở Viên và Lăng Độ Vũ cùng ngây ra.

Trác Sở Viên hỏi: “Tiểu thư, tại sao cô không cần tra danh sách hành khách, đã biết ông ta ngồi trên chuyến bay nào?”.

Nữ nhân viên đáp: “Vì cô là người thứ tư hỏi chuyến bay và giờ bay của Trần tiên sinh”.

Trác Sở Viên nói: “Tôi là viên chức cảnh sát, mong cô có thể kể về tình hình ba người kia cho tôi rõ”.

Nữ nhân viên ấp úng: “Cái này...”.

Trác Sở Viên lấy giọng quyền uy: “Cứ điện thoại thứ nhất dùng ngôn ngữ gì?”.

Nữ nhân viên do dự một lát, rồi có vẻ như khuất phục: “Ba cú điện thoại, hai tiếng Anh, một tiếng Nhật. Nội dung đều là câu ấy thôi, có điều...”.

Trác Sở Viên hỏi: “Có điều cái gì?”.

Nữ nhân viên vẫn còn trù trù: “Người đầu tiên nói tiếng Anh với ngữ điệu rất lạ, gần như là thần trí không bình thường, tôi báo số chuyến bay và giờ bay xong, ông ta không ngừng lẩm bẩm: Vậy thì tốt! Vậy thì tốt! . Tôi hơi hoảng, nên cúp máy luôn”.

Trác Sở Viên sững sờ, rồi hỏi: “Cô họ gì?”.

Nữ nhân viên đáp: “Tôi họ Mã”.

Trác Sở Viên nói cảm ơn, rồi gác máy.

Lăng Độ Vũ nhìn nàng, dù vốn thờ ơ với mọi chuyện, nhưng lúc này trong mắt hắn lộ ra vẻ quan tâm. Vừa rồi hắn không nghe được nội dung cuộc điện đàm của nàng.

Trác Sở Viên lại nhắc ông nghe lên, vừa bấm số của Chung cảnh ty, vừa nói với Lăng Độ Vũ: “Lăng tiên sinh, có hứng thú ra phi trường không?”.

2 giờ 45 phút chiều.

Vàng mặt trời mùa thu đang ngả dần về hướng tây.

Cao xanh mây trắng bồng bềnh, thời tiết rất đẹp.

Qua tấm kính lớn ngăn cách với phòng chờ, Lăng Độ Vũ dõi cặp mắt sáng chăm chú nhìn lối lên xuống máy bay chia thẳng ra biển, con đường trắng dưới ánh nắng lấp loá, trông rất chói mắt.

Hắn cũng liên tục quan sát động tĩnh bốn bề, nhưng địch nhân nguy trang rất khéo, không thể nhận ra dù chỉ một người có dáng điệu khả nghi. Đằng xa mấy viên cảnh sát mặc thường phục đang nhìn lại phía hắn. Đó chính là cái mà Trác Sở Viên gọi là bảo vệ , chứ không phải lợi dụng hắn để dụ địch. Trên mình hắn còn bị gắn máy nghe lén, nổi âm ức trong lòng thì chẳng cần nói cũng biết.

Trong đại sảnh rộng lớn của phi trường, ánh đèn flash máy ảnh chen lẫn với những tiếng cười vui, náo nhiệt, có mấy đoàn lễ hành người Nhật đang sắp xếp để chụp tấm ảnh chung. Bây giờ mà có ai nói với hắn, cả đoàn đó đều là người do tên trùm Nhật Bản Tagi Masamune phái đến, hắn cũng chẳng lấy làm lạ, Tagi thừa sức nhúng tay vào vụ này.

Ba cú điện thoại gọi đến hãng hàng không trước Trác Sở Viên, một là đặc vụ của Israel, một là người của Tagi Masamune, và một người nữa nhất định là M .

Lăng Độ Vũ cười thầm, mặc kệ y là ai, mặc kệ y có cái lưỡi tầm sét gì, xem ra hôm nay cũng sẽ bại dưới tay Trác Sở Viên. Lúc này nàng đang đứng ngoài đường chờ. Máy bay dừng rồi, Trần Ngộ Bằng sẽ là hành khách được sắp xếp để xuống sân bay đầu tiên.

Đúng lúc đó Trác chủ nhiệm, cùng các cảnh sát đặc biệt đầy kinh nghiệm sẽ xuất hiện, đón Trần Ngộ Bằng lên một cỗ xe lắp kính chống đạn do Phòng VIP điều tới, với sự hộ tống của hai xe cảnh sát, sáu xe mô tô rời khỏi phi trường, chỉ thiếu thẩm đồ và đội nghi trượng, là cuộc tiếp rước này chẳng kém gì nguyên thủ quốc gia.

Chiếc máy bay chuyển số 708 lượn một nét cong tuyệt đẹp trên không, thông thả bay gần đến khoảng trống đầu đường băng, từ từ hạ xuống, trông như một cảnh quay chậm trong phim.

Lúc ấy Lăng Độ Vũ tâm trạng còn rất thư thái, nhưng chỉ thoáng sau hần biến hần sắc mặt.

Một dự cảm nguy hiểm trào lên mạnh mẽ trong óc. Đây là lần thứ hai trong vòng một ngày. Lần đầu tiên là lúc 2 giờ sáng, trong trạng thái nhập thiền thai tức ở phòng đọc sách, và bây giờ là lần thứ hai.

Hần cảm thấy một mối nguy đang đến gần, nhưng không xác định nổi đó là gì.

Đường băng ngoài phi trường vẫn trải dài yên ả trong ánh nắng dịu dàng, chiếc puli dưới máy bay thò ra, giống như con chim ưng xoè cánh, thấp dần xuống đường băng.

Tất cả đều bình thường.

Nhưng Lăng Độ Vũ chân tay giá buốt, một cảm giác ớn lạnh len vào tận xương sống.

Hần biết một tội ác kinh thiên động địa sắp xảy ra!

Trác Sở Viên và mấy tay cảnh sát đặc biệt của sân bay với đầy đủ vũ trang vẫn đứng ở đầu tòa nhà phi trường, gần đường băng, theo dõi chiếc Jumbo Jet 747 đang hạ xuống đằng kia. Trên máy bay có vị khách quý Trần Ngọc Bằng mà họ đang trông đợi, y có thể là manh mối phá án duy nhất.

Đài vô tuyến điện trong tay nàng vọng ra đoạn đối thoại giữa tháp chỉ huy và cơ trưởng chuyển bay.

Cơ trưởng nói: “Tất cả đều thuận lợi, puli đã ra, bắt đầu giảm tốc và hạ cánh, xin hãy thông báo tình hình trên đường băng. Over”.

Tháp chỉ huy: “Tình hình đường băng bình thường, có thể hạ cánh. Over”.

Tiếp theo đó là ba bốn giây im lặng.

Máy bay hạ thẳng xuống đường băng.

Trác Sở Viên thở nhẹ một hơi, diễn biến của sự việc có lẽ sẽ bước sang một giai đoạn khác.

Đúng vào lúc tất cả đang tiến hành thuận lợi, đầu máy bay bỗng chúc xuống đằng trước một cách kỳ dị, từ góc nghiêng tầm 150 chợt biến thành một góc 750 chọc xuống đường băng.

Trác Sở Viên thoát tái mét mặt, tim đập như điên cuồng. Mấy người bên cạnh nàng cùng chạy ào hết cả lên.

Đài vô tuyến điện vọng ra tiếng gào từ tháp chỉ huy: “708, xảy ra chuyện gì vậy?”.

Một giọng âm trầm cất lên, vẫn là giọng cơ trưởng, nhưng đã đổi khác, rất dị thường: “Không ai có thể hủy diệt được ta, chờ khi ta đủ sức mạnh, ta nhất định sẽ quay lại”. Tiếp theo đó là một tràng cười cuồng loạn, át đi tiếng gọi của tháp chỉ huy, tiếng tranh cãi và la hét từ phòng điều phối bay.

Máy bay gần như chúi xuống đường băng theo chiều thẳng đứng.

Trong phòng chờ, Lăng Độ Vũ trợn to mắt, không dám tin vào những gì đang xảy ra.

Máy bay đâm xuống.

Rầm , chỉ nháy mắt nó lật ngang trên đường băng, nổ tung.

Lăng Độ Vũ nhảy bật lên, hét như muốn vỡ tim: “Không!”.

Cả chiếc Jumbo Jet 747 tan rã ra trong ngọn lửa như một món đồ chơi, khói đặc và những mảnh vỡ bắn vọt lên khoảng không suốt mấy dặm vuông của đường băng. Mảnh vỡ với xung lực vô cùng lớn, nhảy đom đom ra khắp phía.

Rồi lại nổ tung một lần nữa, lửa bốc ngàn ngút.

Kính ngăn trước mặt Lăng Độ Vũ bị ép vỡ vụn, không khí nghẹt lại, thực quá khủng khiếp.

Sảnh lớn của phi trường bỗng nhiên lặng ngắt, dư chấn của vụ nổ khiến nền móng rung chuyển.

Nhưng liền đó là tiếng la hét, có người quy xuống, có người lao bổ đến cửa ra của đại sảnh, hàng ngàn người nháo nhác hỗn loạn.

Lăng Độ Vũ hai mắt bùng cháy, hắn không tin nổi tất cả những gì đã xảy ra, thế nhưng đó lại là sự thật.

Áo Thạch là cái gì?

Sức mạnh nào đã hủy diệt chiếc máy bay?

Xe cứu hỏa hú còi lên khắp bốn phía phi trường, còn tác dụng gì nữa chứ? Tình cảnh này mà tìm được một thi thể nguyên vẹn cũng có thể coi là kỳ tích rồi.

Mưa sát! Một vụ mưa sát hèn hạ!

Chỉ thoáng chốc Lăng Độ Vũ đã lấy lại được bình tĩnh. Công phu tĩnh tu nhiều năm và kinh nghiệm vào sống ra chết đã giúp hắn luyện thần kinh cứng rắn như thép mỗi lúc đối mặt với nguy hiểm. Trần Ngộ Bằng chết rồi, hắn, Lăng Độ Vũ là người đầu tiên bước vào hiện trường hung án của Tạ giáo sư, vì vậy trong mắt tất cả những kẻ đang tranh đoạt Áo Thạch, hắn sẽ trở thành mục tiêu duy nhất.

Hắn nhất định phải đi.

Qua khoé mắt, hắn liếc thấy từ bốn phía có người đang lại gần.

Lăng Độ Vũ hét thật to, tận dụng lúc này để phát tiết hết những phần hận trong lòng, thân hình vọt lui lại đằng sau, lẫn vào dòng người hoảng loạn.

Tình hình trong đại sảnh thật khủng khiếp. Mười mấy giây sau vụ nổ máy bay, ngày tận thế hình như đã ập đến nơi đây. Phụ nữ, đàn ông, người già, trẻ nhỏ, ai nấy ngã nghiêng lão đảo, la hét thấu trời. Lúc này là lúc hỗn loạn nhất ở phi trường, mấy nghìn người chen chúc, kính ngấn ở đại sảnh bị vỡ vì dư chấn của vụ nổ, gây nên một sự khủng hoảng quá lớn, nỗi sợ hãi mau chóng lây lan, mọi người không cần hỏi rõ lý do, tranh cướp chen nhau khỏi tất cả các cửa ra.

Bốn phía tiếng xe cứu hỏa hú hét đinh tai nhức óc càng làm công chúng thêm sợ hãi.

Lăng Độ Vũ lẫn vào đám đông, việc chạy trốn càng thuận tiện.

Hàng nghìn người trời sục, dồn trước ép sau như sóng, không nhận đâu ra là người mình, đâu là kẻ thù nữa.

Thế lực của Lăng Độ Vũ vượt xa mọi người, hắn khom mình thấp xuống, len đi giữa đám đông, hướng về một cửa ngách đã xác định trước.

Còn cách cửa ngách chừng mười mã, dịch nhân xuất hiện. Một gã đàn ông thân hình cao lớn, thô bạo len qua dòng người đi ngược lại. Lăng Độ Vũ nhìn thấy ngay trên tay gã đang lăm lăm một khẩu súng lục đen ngòm.

Hắn vội kêu xin lỗi, rồi dùng vai hích, người lạ phía trước bị hắn đẩy lão đảo ngã dúi ngay vào gã đàn ông cầm súng.

Gã đàn ông hét lên, một tay hất người nọ ra, tay còn lại vung súng lên, đang định bắn, ai ngờ Lăng Độ Vũ không lùi mà tiến, áp sát sau lưng người vừa bị gã nọ hất đi, rồi xông vọt lại.

Gã đàn ông bị chấn mất tầm nhìn, không trông thấy Lăng Độ Vũ đang lao đến phía mình, lúc đấy được người kia ra thì Lăng Độ Vũ đã xuất hiện, cách hắn chỉ độ ba thước.

Gã lập tức hạ khẩu súng đang giơ cao xuống, nâng lên ngang tầm, ngắm bắn. Có điều chậm quá mất rồi.

Gã ngoại quốc cầm súng dù đã được huấn luyện, và cũng là một cao thủ tấn công, nhưng diễn biến ngoài tiên liệu, hơn nữa Lăng Độ Vũ còn là một nhân vật kiệt xuất trong các cao thủ.

Gã đang định bóp cò, Lăng Độ Vũ đã vung hai tay, một trên một dưới, kẹp cứng lấy tay phải đang cầm súng của gã, hắn hét lên thảm thiết, súng rơi tay rơi xuống, vùng bụng bị Lăng Độ Vũ dùng đầu gối húc, đau nhói lên, gã gặp đôi người xuống, bèn cố lại bị chặt một nhát, mất tối sầm, ngã vật ra đất.

Lăng Độ Vũ giải quyết xong đối thủ, không dám dènh dằng, vội vàng chen qua cửa ngách, đám đông như nước thủy triều, cũng len lỏi bên cạnh hắn để ra khỏi sảnh.

Lăng Độ Vũ lọt vào con đường bên phải, chỉ mong rời khỏi phi trường thật nhanh, hấn vốn muốn lại bãi đỗ xe kiếm một chiếc, nhưng thế thì quá nguy hiểm.

Tiếng còi cứu hỏa truyền đến từ bốn phương tám hướng, nhắc mọi người nhớ đến tấn thảm kịch vừa xảy ra.

Lăng Độ Vũ vừa đi, vừa cởi bỏ chiếc áo khoác màu vàng đang mặc trên mình, lộ trái, quay mặt màu xanh hướng về phía ngoài, rồi móc trong túi một bộ râu dán lên, thêm một đôi kính cận thị, tức thời vẻ ngoài đổi khác, trông đứng đắn như một học giả, nguy hiểm đầy rẫy buộc hấn phải thi triển phương pháp giải cứu toàn diện.

4. Ma Lực Của Áo Thạch

Hấn chú ý chọn chỗ đông đúc để đi, cảnh tượng quả thực vô cùng hoảng loạn.

Sau khi ra khỏi phi trường, hấn rẽ vào những phố lớn nhiều người qua lại, vẫn chưa gặp phải địch nhân ngăn cản.

Hấn gọi một chiếc xe ôm, nửa tiếng sau thì về đến cao ốc trung tâm thành phố.

Khu này là khu vực thương mại, trên đường nhiều khách bộ hành, ai nấy đều vội vã những công chuyện riêng. Vụ tai nạn hàng không khủng khiếp vừa rồi, cứ như đã xảy ra ở một tỉnh cầu nào khác, không hề ảnh hưởng gì đến nơi đây.

Lăng Độ Vũ đẩy cửa cao ốc, xem ra cũng chẳng biết nên đi đến đâu nữa. Hấn trầm nghĩ, mỗi tháng chi phí quản lý đất đỏ phải nộp, không hiểu là để làm gì.

Căn hộ tạm thời của hấn nằm trên tầng thứ 18, tầng cao nhất. Hấn bước vào thang máy, ấn số 18, thang máy đóng lại, từ từ đi lên. Lòng dạ hấn rối bời, việc gấp cần phải làm trước hết, là mở máy tính, xem kỹ càng một lượt từ đầu đến cuối cuốn nhật ký của Tạ giáo sư, đó là manh mối duy nhất hiện nay.

Đèn hiệu thang máy nhảy đến số 18, cửa mở ra.

Lăng Độ Vũ đứng im không nhúc nhích.

Vì ít nhất có ba khẩu súng đang chĩa vào hấn.

Nòng súng gần bộ giảm thanh.

Từ bàn tay cầm súng rất vững đến thần tình biểu lộ trên nét mặt cho thấy, bọn họ đều là nhất lưu hảo thủ.

Còn chưa đến lúc phải mạo hiểm.

Gã đàn ông đứng phía bên trái hỏi bằng tiếng Anh: “Lăng tiên sinh, tốt cả chứ?”.

Vừa nghe giọng, Lăng Độ Vũ biết ngay gã là người Nhật. Họ đều đeo kính đen, khiến người ta khó nhận ra quốc tịch.

Lăng Độ Vũ mỉm cười: “Tôi chẳng thấy có chỗ nào tốt cả! .

Gã đàn ông nét mặt vô cảm, không tỏ vẻ gì muốn thưởng thức câu nói đùa của Lăng Độ Vũ, mà tiếp tục ra lệnh bằng thứ tiếng Anh lơ lớ: “Tay giữ nguyên, từ từ bước ra đây”. Gã vừa nói vừa lùi lại, hai người kia cũng làm như gã, từ từ lùi ra, để lộ một khoảng trống ngoài thang máy. Vị trí họ đứng được tính toán rất khéo, cho dù Lăng Độ Vũ thân thủ nhanh đến mấy, cũng không thể cùng lúc tấn công cả ba người.

Chẳng làm thế nào khác được, Lăng Độ Vũ nhún vai, sải bước ra. Trong óc ý nghĩ xoay chuyển nhanh như chớp, hấn lập tức vạch thử mấy phương cách ứng phó, nhưng đối phương hình như còn chưa muốn động thủ, chẳng thà cứ đánh xem rốt cục chúng muốn gì.

Gã đàn ông chếch miệng súng, chĩa về phía cửa căn hộ của Lăng Độ Vũ, nói: “Vào đi!”.

Lăng Độ Vũ vừa đi về phía cửa, vừa để ý xem liệu đối phương có tấn công từ đằng sau không, nếu có, thì sẽ là một cơ hội để hấn phản kích.

Sau lưng không hề có động thái lạ.

Cửa tự mở ra, cứ như cảm ứng được Lăng Độ Vũ vậy.

Trong phòng đã có bốn người đàn ông, vóc dáng vạm vỡ, trông như bốn con báo dũng mãnh.

Trên mình họ không giắt súng, nhưng Lăng Độ Vũ biết, chỉ cần hần hơi có cử động khác thường, thì thân thể hần sẽ lộ chỗ đầy lỗ đạn như tổ ong bầu ngay lập tức.

Họ tản ra trong phòng, tạo thành thế vây hãm.

Lăng Độ Vũ cho dù muốn nhảy lầu tự sát cũng không được, hướng hồ cửa lớn cửa sổ đều đã gắn song chống trộm.

Một người trong bọn tiến đến, tay giơ lên một dụng cụ nhỏ bằng hộp diêm, rà trên mình hần, từ đầu xuống chân, rồi nói bằng tiếng Nhật: “Không có súng, chỉ có thiết bị dò tìm tung tích”.

Lăng Độ Vũ tinh thông nhiều ngoại ngữ, tiếng Nhật đương nhiên cũng không thành vấn đề, vì vậy hần chẳng khó khăn gì mà không hiểu được điều người kia đang nói.

Một gã đàn ông thấp bé nhanh nhẹn đang đứng chực ở cửa vào phòng sách của hần cất tiếng: “Lăng tiên sinh, xin mời vào”. Ngữ điệu rất khách khí.

Lăng Độ Vũ hơi giật mình, lẽ nào ông ta đã đến rồi. Câu trả lời xuất hiện thật nhanh, hần vừa bước vào phòng sách, đã thấy một người đàn ông dáng vóc khôi vĩ, mình mặc bộ âu phục thẳng thớm màu đen, đang đứng quay lưng về phía hần, nhìn ra ngoài cửa sổ.

Lăng Độ Vũ cảm thấy khí lạnh chạy ngược.

Người đó từ từ xoay mình lại.

Tuổi tầm bốn mươi lăm, nét mặt uy nghiêm, đôi mắt nhỏ và dài, loé sáng lấp lánh, dáng vẻ thâm trầm, lại vô cùng tinh anh, sống mũi thẳng tắp đầy cá tính, ông ta đứng đó, vững vàng như một ngọn núi cao vĩnh viễn không thể nào đẩy đổ được. Sự thực ông ta đang khống chế mạch máu của vương quốc kinh tế hùng mạnh nhất thế gian, nghe nói nếu không có sự đồng ý của ông ta, không ai dám làm thủ tướng.

Tagi Masamune.

Lăng Độ Vũ nói: “Mời ngồi!”, ngầm ý nhắc cho đối phương biết ai mới là chủ nhân.

Tagi Masamune khuôn mặt vô cảm: “Lăng tiên sinh nói tiếng Nhật giỏi lắm, thứ lỗi cho bản nhân vô phép”. Liền đó ông quay sang đám thủ hạ: “Các người lui ra ngoài, ta muốn nói chuyện riêng với Lăng tiên sinh”. Thủ hạ ứng lệnh lui ra, cửa phòng sách khép lại.

Tagi Masamune nói: “Về cái chết của quý hữu và những người bị hại khác, bản nhân cũng hết sức phẫn nộ!”.

Lăng Độ Vũ hỏi: “Ai gây ra vậy?”.

Tagi Masamune nghiêm nét mặt: “Chuyện này lát nữa hãy nói, Lăng tiên sinh hãy giao Áo Thạch trước đã. Vì tôi nhất định phải có thứ đó”.

Lăng Độ Vũ hỏi: “Áo Thạch là cái gì tôi thật sự không biết, Tagi tiên sinh liệu có tin không?”

Một tia sáng loé lên trong mắt Tagi Masamune, nhưng mau chóng bị lấp đi, ông quả quyết nói: “Tôi tin!”, rồi ông quay lưng lại, ngửa mặt nhìn lên trời xanh ngoài cửa sổ, trên cao mây trắng từng đám trôi lững lờ. Ông ta nói: “Những người mà Tagi Masamune này xem trọng có thể đếm được trên đầu ngón tay, Lăng tiên sinh là một trong số đó, những việc ông làm chí công vô tư, bản nhân hết sức kính phục”. Ngữ khí của Tagi tự phụ bất phàm, nhưng vừa khéo lại phù hợp với thân phận và khí phách của ông ta.

Lăng Độ Vũ cũng không giấu giếm, hần thẳng thắn nói: “Tôi có lấy cuốn sổ tay của Tạ giáo sư, nhưng đem qua nó đã bị hủy trong đám cháy rồi”.

Tagi vụt xoay người lại: “Ông có xem qua nội dung chứ?”

Lăng Độ Vũ đáp gọn: “Chỉ xem chừng hơn hai mươi trang”. Tagi Masamune nói chuyện như chém đinh chặt sắt, khiến hần đâm ra cũng tiết kiệm từng lời.

Tagi Masamune vẫn giữ nguyên sắc mặt, loại người này không dễ bộc lộ tình cảm nội tâm, khó đoán được ông ta có thất vọng hay không. Những nghi vấn trong lòng Lăng Độ Vũ càng lúc càng lớn, Tagi Masamune là người có thể nói muốn gió được gió, muốn mưa được mưa, cho dù đem viên kim cương to nhất thế giới đến biếu ông ta, chưa chắc đã khiến được ông ta mỉm cười, Áo Thạch đầu tiên quý tới mức nào, bất quá cũng chỉ là một món cổ vật, giá trị chủ yếu nằm trên khía cạnh văn hoá, điểm gì đã khiến ông ta động tâm?

Lăng Độ Vũ hỏi: “Tagi tiên sinh, tôi chỉ biết đó là quốc bảo Ai Cập, vì sao ông nhất định phải có nó?”

Tagi Masamune ngạo nhiên trả lời: “Áo Thạch là báu vật của cả nhân loại, người Ai Cập để nó chôn cất trong viện bảo tàng, sở hữu đồ quý mà không biết dùng, tất nhiên nên trao cho người có đức giữ!”

Lăng Độ Vũ mỉm cười: “Vậy ra ông chính là người có đức?”. Hắn bình thời tính tình vốn cao ngạo, nên cảm thấy bất phục sự xác xược của Tagi Masamune.

Khuôn mặt nghiêm trang của Tagi hé lộ một nét cười. Không hề phật ý vì câu hỏi của Lăng Độ Vũ, ông lãnh đạm nhận xét: “Giỏi lắm! Dũng cảm lắm!”, vẻ như xưa nay chưa từng có ai dám ở trước mặt ta nói năng như vậy, rồi ông tiếp: “Năm 17 tuổi, tôi đã xưng vương xưng bá trên đường phố, 24 tuổi trở thành lão long đầu trong nhóm Phi Hổ, cứ thế mãi cho đến địa vị hiện nay. Bình sinh tôi chỉ tin phụng một thứ đạo lý, đó là lẽ phải thuộc về kẻ mạnh, trên thế giới này không phải là cờ đến tay ai người nấy phất, thắng làm vua, thua làm giặc hay sao?”. Nói đến đây, hai mắt Tagi sắc sảo nhìn thẳng vào mặt Lăng Độ Vũ: “Tôi muốn làm một vụ giao dịch với ông, ông thấy thế nào?”

Lăng Độ Vũ hỏi: “Giao dịch gì?”

Tagi Masamune nói: “Ông tìm Áo Thạch về cho tôi, tôi sẽ cho ông một lô vũ khí tân tiến nhất, bảo đảm giá trị không dưới hai trăm triệu Mỹ kim”.

Lăng Độ Vũ vốn muốn từ chối, nhưng thù lao Tagi Masamune đưa ra lại vừa khéo đánh trúng vào chỗ yếu hại của hắn. Thử nghĩ xem lô vũ khí khổng lồ thế này, đối với việc lật đổ một nền chính trị bạo ngược thì sẽ có trợ lực lớn đến đâu? Đồng thời trong quá trình tìm kiếm, hắn cũng có thể biết được nguyên nhân gì khiến Tagi Masamune hứng thú với Áo Thạch, và sức hấp dẫn của Áo Thạch mãnh liệt như vậy là bắt nguồn từ chỗ nào?

Lăng Độ Vũ nghiêm chỉnh hỏi: “Tại sao ông lại tìm đến tôi?”. Quả thực, chỉ cần Tagi Masamune nhích nhích chân, là cả địa cầu có thể chấn động, thủ hạ của ông ta tài năng vô số, Lăng Độ Vũ tuy tự cho mình là một nhân tài, nhưng việc Tagi làm không được, hắn chẳng lẽ lại làm được sao?

Tagi Masamune lần đầu tiên để lộ một nụ cười hoàn chỉnh: “Mấy năm nay tôi tung tiền bạc ra huy động nhân thủ, huy động mọi thế lực có quan hệ với tôi, nhưng Cáo Nâu vẫn hoàn toàn vô tung vô ảnh”.

Lăng Độ Vũ cau mày: “Cáo Nâu!” lòng tự nhủ: “Ồ, thì ra M trong nhật ký của giáo sư, chính là Cáo Nâu!”.

Tagi Masamune gật đầu.

Lăng Độ Vũ biết là Cáo Nâu, càng thấy nghi hoặc không hiểu. Cáo Nâu là một nhân vật hết sức nổi tiếng, học thức phong phú, là cổ vấn đầu tư già dặn của nhiều công ty đa quốc gia. Y tương đối có danh khí trong giới thám hiểm, đã nhiều lần thâm nhập những vùng hồng hoang của Phi châu, tìm kiếm những bí mật chưa ai biết tới. Y cũng là tác giả của nhiều sách viết về những sự việc huyền bí trên địa cầu, bởi vì bút danh Cáo Nâu quá nổi tiếng, nên tên thật của y chẳng mấy người còn nhớ. Không ai biết lai lịch xuất thân của Cáo Nâu, y tự xưng là một quý tộc Tây Ban Nha, còn thực tình thế nào, e rằng chỉ bản thân y mới biết.

Lăng Độ Vũ hỏi: “Sao lại là y, nghe nói Cáo Nâu là người thuộc chính phái, có gì phải tự hãm thân tuyệt địa vì cái món trân bảo này?”.

Tagi Masamune chậm rãi đáp: “Đó không chỉ là một món trân bảo, mà còn là cây cầu có thể giúp nhân loại xâm nhập vào bí mật của vũ trụ”.

Lăng Độ Vũ hỏi: “Ông đã nhìn thấy nó chưa?”.

Nét mặt Tagi Masamune lộ vẻ nhớ lại, ông đáp: “Tất nhiên đã nhìn thấy rồi, tuy chỉ trong khoảnh khắc, nhưng cả đời khó quên”. Nói xong ông ta cúi đầu, tựa hồ không muốn Lăng Độ Vũ nhận thấy cảm xúc trên khuôn mặt mình.

Lăng Độ Vũ ngạc nhiên, điều gì đã khiến cho nhân vật bất khả nhất thể này động tâm như vậy!

Tagi Masamune ngẩng đầu lên, trên mặt sắc đỏ đã tản nhạt, nhưng vẫn không che giấu nổi dư ba của sự kích động.

Lăng Độ Vũ sốt ruột hỏi: “Ông đã nhìn thấy gì?”.

Tagi Masamune do dự giây lát, rồi trầm giọng đáp: “Chỉ trong nháy mắt thôi, tôi đã nhìn thấy sự phát triển của cả nhân loại”.

Lăng Độ Vũ sửng sốt. Rất nhiều người đã nếm trải cảm giác tương tự như thế, nhất là những người từng phải đối mặt với cái chết. Chẳng hạn người leo núi bị rơi từ trên cao xuống, trong khoảnh khắc trước khi chạm đất, tốc độ hoạt động của não bộ có thể tăng nhanh so với bình thường gấp mấy chục triệu lần, chỉ vài giây trước khi rơi xuống đất, những việc đã xảy ra trong quá khứ có thể lướt rất mau trong óc họ, giống như cảnh quay nhanh trong phim. Nhân loại biết đến trạng thái khác lạ này là nhờ những người thoát chết thuật lại. Nhưng chỉ trong giây phút mà nhìn thấy sự phát triển của cả nhân loại như Tagi Masamune, thì trạng thái kể trên không thể nào sánh bằng. Chẳng lẽ Áo Thạch có khả năng thúc đẩy tế bào não của con người hoạt động nhanh hơn cả tốc độ

ánh sáng đến hàng nghìn hàng vạn lần?

Lăng Độ Vũ hỏi: “Áo Thạch trông như thế nào?”.

Tagi Masamune chìm đắm trong nỗi trầm tư, đáp lại câu hỏi của Lăng Độ Vũ, ông phản ứng một cách gần như bản năng: “Đó là một phiến đá hình chữ nhật, chiều rộng 3 tấc chiều dài 8 tấc, bề mặt khắc đầy những văn tự kỳ quái. Giữa phiến đá có một khối tròn nổi lên, theo tài liệu của Cáo Nâu, nếu che phiến đá này lên hai mắt, khối tròn sẽ

áp lên vừa khít vùng giữa hai chân mày”.

Lăng Độ Vũ hỏi: “Phiến đá làm từ chất liệu gì?”.

Tagi Masamune đáp: “Chúng tôi đã xem qua nhiều thư tịch có liên quan, nhưng chất liệu của phiến đá vẫn là một điều bí hiểm, nó vừa trong suốt vừa không trong suốt, cứng hơn cả sắt thép. Nhưng kỳ lạ là, mỗi lần vào đêm trung thu, hoa văn của phiến đá lại biến động, mấy ngày sau mới trở về trạng thái cũ”.

Lăng Độ Vũ trầm nghĩ, phiến đá tên gọi Áo Thạch này quyết không đơn giản.

Đầu tiên là vấn đề đánh bóng, nếu đã cứng hơn thép luyện, thì với công cụ thô sơ của thời cổ đại, làm sao có thể mài dũa nó thành hình dạng như ngày nay được. Thứ hai khi dùng Áo Thạch che lên hai mắt, lúc đó giữa phiến đá nổi lên mấy hình bán nguyệt, vừa khít áp được vào giữa hai hàng mày. Đây là vùng hết sức thần bí trong y học. Theo những nghiên cứu mới nhất, điểm giữa hai chân mày là vị trí của Tuyến quả tuyến , tuyến này có thể tiết ra một dạng vật chất hóa học mà tác dụng thực sự vẫn chưa được xác định rõ ràng. Nhưng một trong các khả năng của nó là gây phản ứng giúp con người tập trung tinh thần . Vào thập niên 1980, các nhà y được đã chế ra độc phẩm mê huyền được, có thể phá hoại và làm suy yếu tác dụng do Tuyến quả tuyến tiết ra, khiến đương sự mất đi năng lực tập trung vào thế giới hiện thực, mà thả hồn phiêu du đến một vùng ngoài tầng tinh thần, trở nên ham muốn và kích động.

Ngoài ra còn một thuyết hơi nhuộm màu kỳ ảo, thuyết đó nói con người vốn có khả năng thần du ngoài vạn dặm, tới mức vượt qua được mọi hạn chế về không gian và thời gian. Khả năng ấy khiến thần tiên phải đố kỵ, họ bèn chế ra một loại gông cùm tinh thần, khiến năng lực cảm nhận và hiểu biết khoáng hoạt vô biên của con người vĩnh viễn bị kiềm hãm tại một điểm vào mỗi lúc ở mỗi nơi, đó chính là thực trạng của chúng ta hiện nay. Với mỗi giờ khắc mỗi không gian, chúng ta chỉ có thể hướng tinh thần tập trung vào một việc mà thôi, những thứ khác đều thành ra mơ hồ hết.

Thứ gông cùm ấy, phải chăng được đặt trong Tuyến quả tuyến ở giữa hai hàng chân mày? Nghe nói cây bồ đề nơi Phật tổ tu thành chính quả, có rất nhiều chiết xuất Tuyến quả tuyến này.

Trong hệ thống tu luyện của Đạo gia và Phật gia Trung Quốc, vị trí giữa hai chân mày là quan trọng nhất, được gọi với cái tên Linh Đài , liệu có phải là đường tắt tìm ra những bí ẩn xuyên suốt mấy trăm mấy nghìn năm vũ trụ, khiến con người có thể đắc đạo thành tiên?

Ảo Thạch liệu có thể mở ra Thiên nhãn?

Tagi Masamune tiếp tục nói: “Hôm đó Cáo Nâu đến tìm tôi, muốn tôi giúp y đánh cắp Ảo Thạch trong bảo tàng Cairo. Tôi định từ chối, không thể chỉ vì một vật quý nào đó mà từ bỏ tình cảm của mình với người Ai Cập. Nhưng y cứ quăn lầy tôi, khiến tôi nẩy tính tò mò, bèn theo y sang Cairo một chuyến. Đầu tiên là trông thấy Ảo Thạch, rồi theo phương pháp mà y chỉ dẫn, tiếp cận với nó. Quả thực là một chuyện mà suốt đời này cũng không thể quên”. Rồi Tagi thở dài: “Vì vậy tôi mới tin y, tin là lấy được Ảo Thạch rồi, chúng tôi có thể cùng nhau tận hưởng niềm vui sử dụng nó”.

Tagi Masamune dùng đôi tay làm một điệu bộ ở hai mắt: “Nghe nói mỗi năm, vào lúc trăng sáng nhất, che Ảo Thạch lên hai mắt, áp cái khối bán nguyệt đó lên vùng giữa hai chân mày, là có thể trông thấy... trông thấy...”. tựa hồ không tìm được từ ngữ thích hợp, mãi một lúc sau ông ta mới tiếp: “..thứ mà chỉ thần tiên mới trông thấy được”.

Lăng Độ Vũ rất hiểu tâm trạng của Tagi Masamune. Có thể nói Tagi là người nắm được cả thế giới - quyền lực, tài sản, mỹ nữ, vinh dự, muốn gió được gió, muốn mưa được mưa, nhưng nói cho cùng vẫn là một con người, sự hô hấp bài tiết sinh lão bệnh tử không khác gì những kẻ ti tiện nhất. Sức tưởng tượng của nhân loại tuy lớn vô cùng không giới hạn, nhưng về xác thịt thì không bằng cả chim sẻ bay lượn trên trời. Ảo Thạch là diệu vật có thể đả phá tất cả mọi hạn chế đó. Tần Doanh Chính cầu tiên phượng, Thường Nga nuốt tiên đơn, đều phản ánh khát vọng thoát ly thế tục của nhân loại.

Lăng Độ Vũ hỏi: “Lần ấy ông đến Cairo xem Ảo Thạch, nó được đặt trong tủ kính triển lãm, chạm vào cũng không được, tại sao vẫn có cảm giác đó?”.

Tagi Masamune mỉm cười: “Suy luận của Lăng tiên sinh hết sức tinh tế, vì Cáo Nâu có bảo tôi, chỉ cần đặt ánh mắt chăm chú vào chính giữa khối bán nguyệt nhô lên đó, cũng có thể thấy được hiện tượng kỳ diệu, tất nhiên kém xa việc đưa Ảo Thạch lại gần sát mắt. Thử nghĩ xem chỉ với ánh mắt và tinh thần tập trung, đã có cảm giác kỳ diệu như vậy rồi, nếu thực sự khởi động Ảo Thạch, thì còn có thể đến mức nào nữa?”.

Trong điển tích của Đạo gia Trung Quốc, mắt là nơi có sức mạnh thần bí nhất.

Nghe nói cả thân thể con người đều là âm, chỉ có hai mắt thuộc dương. Vì vậy khi tu đạo, điều quan trọng nhất, là phải tăng cường và mở rộng dương khí trong mắt, tận dụng nó để khử âm khí trong cơ thể. “Ngưng thần nhập khí huyết”, chính là dẫn dương khí vào đan điền, dương hỏa phát, kết thành tiên thai. Đây tuy là một thuyết tương đối huyền hoặc, nhưng bất luận thế nào, cũng chứng tỏ một khía cạnh thần bí của nhân lực. Ảo Thạch dường như có thể tận dụng được sức mạnh mà các ngành khoa học hiện nay vẫn chưa thể hiểu được.

Tagi Masamune lấy lại bình tĩnh, nói: “Tôi tin là ông có thể biết chút ít gì đó về chuyện này!”.

Lăng Độ Vũ bắt đầu sinh thiện cảm với Tagi Masamune: “Vì sao ông muốn tôi giúp ông tìm Ảo Thạch”?.

Tagi Masamune đáp: “Tôi muốn mượn cái cassette một chút, bật một đoạn cho ông nghe”.

Lăng Độ Vũ hết sức tò mò, không biết cassette thì quan hệ gì, hần vui vẻ bảo: “Xin tự nhiên, đừng khách sáo!”.

Tagi Masamune thò tay vào túi, lấy ra một hộp băng, cho vào trong khay chạy, rồi ấn nút play.

Bộ loa đặt ở hai góc phòng tức thời truyền ra những tạp âm lạo xạo.

Một tiếng cười của đàn ông vang lên.

Lăng Độ Vũ cảm thấy ớn lạnh, không rét mà run, thanh âm này đầy mùi vị tà ác nguy dị, như của một kẻ thác loạn thần kinh.

Tiếng cười cuồng bạo tuôn ra, kéo dài phải đến một phút, rồi đột nhiên ngừng lại.

Chỉ còn những tiếng lạo xạo kỳ lạ.

Giây lát sau, giọng trầm thấp của một người đàn ông cất lên: “Tagi, ta là Cáo Nâu.

Người là nô tài của ta!”. Lại một tràng cười cuồng loạn.

Lăng Độ Vũ nhìn sang Tagi Masamune, nét mặt ông hết sức bình tĩnh, nhưng sâu trong ánh mắt, Lăng Độ Vũ nhận thấy một nỗi thất vọng sâu xa, tựa như thương xót sự thay đổi của Cáo Nâu.

Giọng đàn ông trong cassette lại vang lên: “Người là nô tài, tất cả các người đều là nô tài, quá khứ đã thế, hiện tại như thế, tương lai cũng thế, đời đời kiếp kiếp đều thế”.

Đến phần cuối thì giọng nói trở thành những tiếng la hét điên cuồng.

Lăng Độ Vũ ghê rợn chỉ muốn tắt ngay cassette đi, đây đúng là một tên cuồng đồ tàn bạo hung ác.

Cassette truyền tới những tiếng thở gấp gấp, như của một con dã thú đang lao đến tàn sát đối thủ.

Cáo Nâu lại tiếp tục: “Tagi Masamune, hãy nghe đây, đây là lời cảnh cáo cuối cùng. Bỏ bàn tay thối của người ra, triệu hồi tất cả những thủ hạ săn đuổi ta, nếu không đừng trách ta không niệm tình cũ, ha ha...”.

Tiếng cười vụt lịm đi.

Tagi Masamune tắt cassette.

Không khí trở lại yên tĩnh, đoạn băng vừa rồi khiến tâm trạng quá phiền muộn, trong thư phòng hiện giờ, đặc biệt tịch mịch.

Lăng Độ Vũ hỏi: “Trần Ngộ Bằng chết trong vụ nổ máy bay, theo ông có phải do Cáo Nâu làm không?”.

Tagi Masamune gật đầu khẳng định: “Hẳn rồi. Theo lời bọn thủ hạ kể lại, tôi khẳng định là Cáo Nâu đã giết Trần Ngộ Bằng”. Ông vừa nói vừa lấy chiếc băng từ trong cassette ra.

Lăng Độ Vũ hỏi: “Rốt cục là chuyện gì?”.

Tagi Masamune nói: “Mấy năm nay tôi phái người đi khắp nơi tìm Cáo Nâu. Bốn tháng trước, bốn tên thủ hạ của tôi đã gặp y, ba tên chết thảm, đầu đều bị một vật cứng đập vào, mà súng giắt bên mình thì hoàn toàn chưa dùng đến; tên còn lại, rơi vào trạng thái điên cuồng, tôi mới tìm được nó nửa tháng trước đây, nó luôn nhắc đi nhắc lại hai câu...”. Nói tới đây, nét mặt Tagi Masamune lộ vẻ kinh sợ, ông hạ giọng: “...là Họ vẫn chưa chết, họ ở phía dưới kia”.

Lăng Độ Vũ hỏi: “Là hai câu ấy ư?”.

Tagi Masamune gật đầu đáp: “Khi nói câu đó, tay phải nó chỉ xuống đất. Bác sĩ kết luận nó đã sợ hãi quá nặng, e rằng không còn cơ hội hồi phục nữa”.

Cùng lúc với câu trả lời Tagi chuyển ngay sang câu hỏi: “Lăng tiên sinh, ông có tin là có ma ám trong chuyện này không?”.

Lăng Độ Vũ ngây người, Cáo Nâu thay đổi như vậy, nếu không phải do thần kinh thác loạn, thì chỉ có thể giải thích là bị ma ám.

Tagi Masamune nói: “Từ sau khi bốn tên thủ hạ của tôi, kẻ thì chết kẻ thì phát cuồng, tôi bắt đầu cảm thấy Cáo Nâu mà tôi đang đối phó, không đơn giản chỉ là một người điên, mà còn...”, ngừng một chút ông tiếp: “...là một người đang được thể lực thần bí và tà ác nào đó làm hậu thuẫn. Vì vậy tôi mới nghĩ là phải đi tìm ông”. Tiếp đó ánh mắt Tagi lộ vẻ kính cẩn: “Ba năm trước Lăng tiên sinh tay không chạy trốn khỏi khu rừng nguyên sinh ở Phi Châu, thoát được sự truy sát suốt một trăm dặm của bộ tộc ăn thịt người Mayas hung ác; đồng thời, đánh bại tay tù trưởng kiêm thầy mo được xưng tụng là vĩ đại nhất của Trung Phi. Những chiến tích ngạo thế như vậy, bản nhân rất bội phục”.

Lăng tiên sinh lại là một đại sư về phép thôi miên, muốn đối phó Cáo Nâu, chẳng tìm ông thì còn tìm ai nữa?”.

Lăng Độ Vũ ngạc nhiên: “Ông biết về tôi rõ thế! Có điều đến giờ này dù ông không cho tôi tìm Cáo Nâu, tôi cũng không chịu. Vì Trần Ngộ Bằng, tôi quyết không thể bỏ qua cho y! Nhưng mà, nếu may mắn tìm được cả Áo Thạch, tôi không dám đảm bảo sẽ đưa nó cho ông”.

Tagi Masamune tỏ vẻ hiểu: “Tôi tôn trọng quyết định của ông, dẫu thế nào vụ giao dịch này vẫn có hiệu lực”.

Lăng Độ Vũ gật đầu, ra ý đã rõ. Giờ đây vụ việc có vẻ minh bạch hơn nhiều rồi, nhưng hắn vẫn cảm thấy mờ mịt.

Có phải Áo Thạch đã đem lại cho Cáo Nâu một sức mạnh như ma quỷ?

Áo Thạch liệu có khả năng liên kết đến một thế giới quỷ thần.

5. Tội Ác Tày Trời

Lăng Độ Vũ ngồi trước máy tính cắm cũi làm việc, đèn hiệu của transmitter sáng lên, có điều lần này là để đưa thông tin từ nơi xa trở lại.

Sau khi Tagi Masamune đi rồi, hắn lập tức mở máy tính, đọc kỹ nhật ký của Tạ giáo sư.

Từng trang từng trang nhật ký hiện lên màn hình. Ngày 2/4/1987 viết:

”M từ Ai Cập gọi điện về, nói rằng tất cả đã chuẩn bị xong xuôi, y sẽ ra tay trong vòng mấy ngày tới. Trước sau y vẫn không thừa nhận Áo Thạch liên quan tới văn minh thời tiền sử, bởi vì y hoàn toàn không tin trước loài người còn tồn tại một nền văn minh cao nào khác. Mình đã từng tranh cãi về vấn đề Văn minh Đại Tây Dương với y.

Trong lịch sử nhân loại, chỉ có một người đề cập đến sự tồn tại của các dân tộc Đại Tây Dương, đó là Platon, bậc thầy về Triết học thời cổ đại ở phương Tây. Trong hai thiên Timaeus và Critias, ông đã nhắc lại lời một vị Tể tư Ai Cập. Vị Tể tư đó nói: “Sự vô tri của người Hy Lạp đối với lịch sử chẳng khác gì trẻ con; ký ức của họ chỉ in dấu một lần đại thủy tai. Đại thủy tai thực ra đâu chỉ có một lần, mà là rất nhiều lần. Lần khủng khiếp nhất đã nhấn chìm toàn bộ các dân tộc Đại Tây Dương”. Theo Platon, chuyện đó xảy ra trước thời đại của ông khoảng 9000 năm.

Trên trái đất, những dẫn chứng cho điều ấy quả thực nhiều không đếm xuể, chứng tỏ rằng đã có những trận đại thủy tai mang tính toàn cầu. Chẳng hạn mở một tấm bản đồ thế giới, bất kỳ người nào chỉ cần hơi để ý, cũng đều dễ dàng nhận thấy bờ biển Phi châu và đại lục Mỹ châu có thể ghép sát nhau thành một mảng. Điều này chứng minh chúng vốn dĩ thuộc cùng một đại lục, nhưng trong một cơn kịch biến trời nghiêng đất ngã, đã bị tách rời ra, giữa cảnh bi thảm ấy, cả nền văn minh Đại Tây Dương đã bị nhấn chìm. Chuyện đó không có gì lạ, điều lạ là làm sao Platon biết được sự tồn tại của nó?”.

Lăng Độ Vũ cảm thấy rất hứng thú, hắn đã từng bỏ ra biết bao công sức để tìm hiểu về sự tồn tại của Văn minh Đại Tây Dương. Năm 1882, một nhà triết học người Mỹ tên gọi Ignaius Donnelly đã viết sách kể rằng, dân tộc Đại Tây Dương cư trú trên châu lục Atlantis rộng lớn, công chúa của hoàng tộc đó đã trở thành thần trong lịch sử nhân loại sau này. Vườn Eden trong Thánh Kinh, thực ra chính là chỉ vùng đất hoan lạc của nền văn minh Đại Tây Dương. Rồi đến khoảng một vạn ba ngàn năm trước đây, nền văn minh đó đã bị một cơn đại thủy tai quét sạch khỏi địa cầu.

Ít lâu sau lại có một nhà nhân loại học tên gọi Lewis Spence viết sách tỏ ý đồng tình với giả thuyết về sự tồn tại của nền văn minh Đại Tây Dương, ông đưa ra một luận điểm hết sức thú vị. Một hiện tượng tự nhiên kỳ quái khiến người ta không sao hiểu được, đó là ở Na Uy có một loài chim, kết thành bầy thành nhóm lao xuống lòng Đại Tây Dương, bơi lượn ở một nơi nào đó giữa biển, sau đó nhất tề bay lên khỏi mặt nước, rồi tự sát tập thể. Ông giải thích rằng vùng biển nơi đàn chim lao xuống, vốn đã từng là lục địa suốt một chặng lịch sử lâu dài trên trái đất, ký ức đó đã trở thành một dấu vết không thể xóa mờ trong tiềm thức loài chim, khiến chúng dù trải qua hàng chục triệu năm sau, vẫn cứ bay về nơi lục địa không còn tồn tại, gây nên bị kịch tự sát đẫm máu xuống bể.

Lăng Độ Vũ cảm thấy buồn bã, thời gian hàng chục triệu năm ấy, đặt trong quan niệm thời gian của vũ trụ, có lẽ chỉ ngắn ngủi như một hơi thở. Nền văn minh hiện tại mà cả nhân loại đang tự ca tụng, cũng chỉ như sóng trào trong biển lớn mà thôi. Hắn bắt đầu đồng ý với niềm tin kiên định của Tạ giáo sư, loài người hoàn toàn không phải là nền văn minh duy nhất xuất hiện trên trái đất.

Trang kế là ngày 7/4, chuyện 5 ngày sau đó.

”9000 năm trước Platon tức là cách đây khoảng hơn một vạn năm, theo những khai quật khảo cổ, thời điểm đó ứng vào thời kỳ đồ đồng, vì vậy mà chúng ta hoàn toàn hồ hững với sự tồn tại của các dân tộc Đại Tây Dương. Helena Blavatsky, một phụ nữ và là một nhà huyền môn nổi tiếng, tự nhận là có thể liên lạc được với những vong hồn thời cổ đại, đã chỉ ra rằng trên địa cầu từng xuất hiện bốn nền văn minh, dân tộc Đại Tây Dương là nền văn minh thứ tư, chúng ta là nền văn minh thứ năm, thuyết đó tuy thiếu thực chứng, nhưng bản thân mình rất tán thành. Địa cầu vốn thích hợp với sự sống, nó đã trải qua lịch sử ra đời và phát triển lâu dài thế, sao lại chỉ có thể giới của chúng ta. Chắc chắn là có một thế giới khác nữa, vào một thời điểm sớm hơn, khoảng ba vạn năm, hoặc là ba mươi vạn năm trước.

Chưa nhận được một chút tin tức gì từ M cả, không biết y đã tiến hành chưa. Về việc này, mình chẳng hề thấy có cảm giác phạm tội, Áo Thạch là sở hữu chung của nhân loại”.

Trang tiếp là 2 tháng sau:

“9/6/1987. Ngày thứ ba sau khi đi Ai Cập về. Áo Thạch đã biến mất. Bất luận mình hỏi han thế nào, bảo tàng cũng từ chối trả lời. Xem ra M đã thành công, vậy tại sao không đến tìm mình? Mình là người khởi xướng sự việc, sao y lại có thể lừa dối mình? Còn hơn ba tháng nữa là đến thời điểm trung thu trăng tròn, trên thạch bản đã viết rõ ràng rằng nếu phát động Áo Thạch một cách bừa bãi, có thể gây nên họa lớn, M chắc nhận thức được mức nguy hiểm ấy chứ. Chỉ có mình mới biết cách làm mà thôi. Mình cảm thấy rất bất an, e rằng đã xảy ra một chuyện hết sức, hết sức đáng sợ”.

Lăng Độ Vũ ngạc nhiên nghĩ, thực ra mỗi tháng ba mươi ngày, nhất định đều có một lúc trăng tròn, tại sao phải đến đúng đêm trung thu mới có tác dụng?

Lăng Độ Vũ lại xem tiếp, trang liền đó là chuyện một năm sau nữa, Tạ giáo sư tâm trạng có lẽ rất xấu, đến thói quen ghi chép cũng bỏ dỡ.

”8/8/1988.

Ba hôm trước nhận được điện thoại của M, từ đó chẳng đêm nào mình ngon giấc.

Nỗi sợ hãi của mình đã trở thành hiện thực. Y nói đã gây nên tai họa tày trời. Thanh âm của y cũng hết sức quái dị, cứ như giọng một tử tù trong nhà giam. Y nói muốn nhân lúc đầu óc còn chút linh trí, sẽ đem Áo Thạch đến cho mình, muốn mình tìm cách hủy nó đi. Luồng suy nghĩ của y hết sức hỗn loạn, đã gần đến ranh giới của sự suy kiệt tinh thần. Mình không biết phải làm thế nào mới được?”.

Đây là trang cuối cùng, còn hai trang bị ai đó xé mất, nội dung là gì?

Lăng Độ Vũ tắt máy tính, ngồi lặng trong phòng sách, soát lại sự việc một lượt từ đầu đến cuối.

Cáo Nâu nhất định là đã tới gặp Tạ giáo sư. Rồi còn Trác Sở Viên, đội đặc công Israel, Tagi Masamune, tại sao bọn họ không hẹn mà cùng một lúc tìm đến chỗ Tạ giáo sư?

Chuông cửa reo vang.

Lăng Độ Vũ nhìn qua con mắt gắn trên cánh cửa, nơi này không bằng căn nhà bên sườn núi của hắn, không có hệ thống điện tử vi diệu.

Bên ngoài là Trác Sở Viên xinh đẹp.

Khuôn mặt nàng đầy vẻ mệt mỏi, có cảm giác tâm lực hết sức hao kiệt.

Lăng Độ Vũ mời nàng vào phòng, Trác Sở Viên tiến lại sofa, rồi ngã xuống một cách hết sức quen thuộc.

Lăng Độ Vũ tới ngồi bên cạnh, chăm chú ngắm khuôn mặt nhìn nghiêng rất đẹp của nàng. Phụ nữ phương Đông ít người có khuôn mặt nhìn nghiêng rõ nét thế này, trông như phiên bản tượng nữ thần Hy Lạp.

Trác Sở Viên đôi đôi mắt đẹp về phía trước, lầm bầm nói: “252 hành khách, 17 nhân viên và tiếp viên, đều thọ nạn”.

Lăng Độ Vũ lặng lẽ thở dài.

Mỗi người trên máy bay đều có đích đến riêng. Đột nhiên cùng dừng lại ở một nơi, dù cuộc đời họ khác nhau, nhưng cuối cùng lại chung một kết cục vĩnh viễn.

Trác Sở Viên run khẽ, nàng kêu lên: “Tại sao chứ?”.

Lăng Độ Vũ lặng im không đáp.

Trác Sở Viên kể: “Trước khi máy bay gặp nạn, cơ trưởng đã nói một câu rất kỳ quái”.

Lăng Độ Vũ quay phắt sang nhìn Trác Sở Viên.

Nàng không hề ngoảnh đầu lại, mà vẫn nhìn ra phía trước, rõ ràng đã bị câu nói đó dày vò ghê gớm, nàng chậm rãi: “Anh ta nói: Không ai có thể hủy diệt được ta, chờ khi ta đủ sức mạnh, ta nhất định sẽ quay lại”. Rồi nàng từ từ quay về phía Lăng Độ Vũ, dường như hy vọng hắn có thể giải đáp cho nàng.

Lăng Độ Vũ lẩm bẩm nhắc lại câu ấy, khuôn mặt lộ rõ vẻ suy nghĩ khổ sở.

Trác Sở Viên nói: “Sự việc xảy ra trong phòng bay lúc đó, e rằng mãi mãi là một dấu chấm hỏi. Viên cơ trưởng này, theo khẩu cung của tất cả mọi người, là một người bình thường khỏe mạnh lạc quan, hôn nhân tốt đẹp, có vợ có con, tuyệt đối không có chút động cơ nào để gây ra vụ bạo hành điên rồ hại mình hại người đó”.

Lăng Độ Vũ ngập ngừng: “Cô có tin... là có ma quỷ không?”.

Trác Sở Viên kiên quyết lắc đầu: “Không! Tôi không tin”. Rồi như một quả bóng xì hơi, nàng ngửa đầu ra thành ghế sofa, bộ ngực phập phồng, rõ ràng là nội tâm đang chứa đựng những mâu thuẫn và giằng xé dữ dội.

Mãi một lúc sau, Trác Sở Viên mới hơi bình tĩnh lại, nàng ngồi thẳng lên, hai mắt đăm đăm nhìn Lăng Độ Vũ: “Ông có giấu tôi chuyện gì không đấy?”.

Lăng Độ Vũ bực mình đứng dậy, đi lại trước cửa sổ, trên đường người xe qua lại nhộn nhịp, ánh mặt trời tỏa sáng, cảnh vật bừng bừng sự sống.

Nhưng trong lòng hắn lạnh lẽo vô cùng.

Trác Sở Viên bước đến sau lưng hắn, thì thầm: “Tôi xin lỗi!”.

Lăng Độ Vũ rung động, người đẹp bướng bỉnh lần đầu tiên xuống giọng như vậy.

Hắn quay lại, nửa mình tựa vào thành cửa sổ, khẽ nói: “Ngoài hai trang cuối cùng bị xé, tôi vừa mới xem qua cả cuốn nhật ký. Tôi đã lưu hết vào máy tính”.

Trác Sở Viên thoát ngắc đầu, chằm chằm nhìn Lăng Độ Vũ, ánh mắt hết sức phức tạp, sự phẫn nộ vì bị lừa dối, sự bất ngờ, sự khao khát tìm biết, tất cả đan xen với nhau.

Lăng Độ Vũ háo hức, đột ngột ôm lấy gương mặt kiều diễm của nàng, lòng ngập tràn nhu tình, hắn thì thào: “Để anh hôn nhé, rồi anh sẽ kể tất cả với em!”.

Bốp!

Một cái bạt tai đanh gọn, từ bàn tay ngọc của Trác Sở Viên giáng thẳng lên má

Lăng Độ Vũ.

Trác Sở Viên lùi lại hai bước, gương mặt đỏ bừng, nhưng không phải là vẻ tức giận như lẽ ra nó phải có, mà là vẻ gì khác, tựa hồ bối rối.

Lăng Độ Vũ thấy đau rát, trên má hiện lên năm vệt ngón tay, hắn bật cười khổ.

Phản ứng kịch liệt nhất thời của Trác Sở Viên, thật vượt xa tưởng tượng của hắn.

Ánh mắt Trác Sở Viên lướt qua một tia hối lỗi, nhưng rất mau chóng bị vẻ kiên nghị thay thế, nàng nghiêm trang nói: “Lăng tiên sinh, mong ông từ giờ về sau đừng ăn nói với tôi như vậy”.

Lăng Độ Vũ có cảm giác bị tổn thương.

Nhất thời, hai người đều không biết phải tiếp tục như thế nào.

Lăng Độ Vũ đi đến trước tủ lạnh, tỏ ra bình thường hỏi: “Cô uống một cái gì ướp đá nhé?”.

Trác Sở Viên thần tình phức tạp, nàng hít một hơi thật sâu, gạt đầu có vẻ miễn cưỡng: “Được! Cảm ơn ông”. Rồi nàng nhấc điện thoại lên.

Lăng Độ Vũ mở tủ lạnh, vừa định làm hai ly nước trái cây, bỗng nghe Trác Sở Viên thốt lên một tiếng.

Hắn ngạc nhiên ngoảnh lại nhìn, thấy nàng đang cầm điện thoại, nét mặt kinh hoàng.

Lăng Độ Vũ lao lại đón lấy ống nghe, vừa đưa lên tai, sắc mặt cũng thay đổi:

“Đường dây bị cắt rồi”.

Trác Sở Viên lấy bộ đàm ra, áp vào tai, sững sờ bảo: “Nhiều sóng mạnh lắm”.

Lăng Độ Vũ nói: “Đáng tiếc là không thể mang được cái điều lượn ấy đến đây”.

Lần này phải đối phó trực diện rồi.

Đúng lúc ấy, một chuyện không thể xảy ra nhất bỗng xảy ra.

Tiếng chuông điện thoại từ đường dây đã bị cắt tự dưng vang lên.

Hai người cùng giật bắn mình, nhìn nhau nghi hoặc.

Lăng Độ Vũ trù trừ giây lát, rồi cầm lấy ống nghe.

Một giọng đàn ông nói tiếng Anh rất chuẩn cất lên, hết sức lễ độ: “Ngài là Lăng tiên sinh?”.

Lăng Độ Vũ cười: “Chẳng phải tôi thì còn ai nữa. Ông là thợ sửa chữa do công ty điện thoại cử đến phải không?”.

Trác Sở Viên đứng bên nghe mà lắc đầu, nhưng đồng thời cũng cảm thấy khâm phục Lăng Độ Vũ, đối mặt với hiểm nguy mà hắn vẫn bình tĩnh ung dung như vậy.

Người đàn ông trong điện thoại đáp: “Tôi là chuẩn tướng Schanen của đội đặc công Israel, muốn được nói chuyện một cách yên tĩnh với Lăng tiên sinh, vì vậy mới mạo muội tạm thời ngắt đường dây liên lạc của ngài, sự bất đắc dĩ, mong Lăng tiên sinh độ lượng bỏ qua”.

Lăng Độ Vũ kinh ngạc, Israel từ xưa tới nay luôn phủ nhận các hoạt động của họ ở nước ngoài, hôm nay lại thay đổi tác phong, thẳng thắn thừa nhận, một là biểu hiện của việc quyết giết người diệt khẩu, hai là bộc lộ thành ý muốn đàm phán thật sự. Danh tiếng của chuẩn tướng Schanen, Lăng Độ Vũ không chỉ đã nghe qua, mà hắn cũng từng mất bao thời gian công sức để nghiên cứu về ông ta. Người này phụ trách mọi hoạt động tình báo của Israel ở nước ngoài, nên biết rằng Israel xưa nay phần đầu sinh tồn rất vất vả giữa vòng vây bao thế lực thù địch, đương nhiên phải tìm biết quốc thổ nhân lực của địch lớn mạnh hơn mình bao nhiêu lần, vì vậy hoạt động tình báo đã trở thành công việc quan trọng nhất, trong hoàn cảnh ấy địa vị của chuẩn tướng Schanen này lớn đến mức nào, chỉ cần nghĩ là có thể hình dung được.

Lăng Độ Vũ cười: “Làm sao mà yên tĩnh nói chuyện được đây, lẽ nào lần này thuốc nổ của các ông có lấp bộ giảm thanh?”.

Đối phương cười lấp, lộ vẻ lúng túng: “Trong chuyện này có chút hiểu lầm, căn nhà bên sườn núi đó, xin Lăng tiên sinh cho biết giá, chúng tôi nhất định sẽ bồi hoàn”.

Lăng Độ Vũ nguôi giận, hỏi: “Được! Ông muốn nói chuyện gì?”.

Chuẩn tướng Schanen đề nghị: “Tôi có thể vào nhà, nói chuyện trực tiếp với ngài được không?”.

Lăng Độ Vũ đáp: “Xin cứ tự nhiên!”.

Schanen cúp máy. Ông nghe điện thoại liền trở lại trạng thái câm lặng vì bị ngắt dây, đối phương vậy là kiên quyết ngắt đứt mọi cuộc liên lạc.

Chưa đến một phút sau, bên ngoài vang lên tiếng gõ cửa.

Lăng Độ Vũ ra mở.

Nơi bậc cửa, là một thân sĩ ngoại quốc trong bộ âu phục rất chỉnh tề, tuổi khoảng bốn mươi lăm, tóc tai gọn gàng, hai bên mai đã lốm đốm bạc, sống mũi gắn một cặp kính gọng vàng, đôi mắt lấp lánh tinh quang, tướng mạo anh tuấn bất phàm, có phong phạm của một học giả.

Lăng Độ Vũ ngây người, nghi hoặc hỏi: “Chuẩn tướng Schanen?”, tựa hồ có chút không tin vào mắt mình.

Chuẩn tướng Schanen cười cởi mở, đáp: “Lăng tiên sinh, Schanen chính là tại hạ”.

Lăng Độ Vũ mời ông ta vào phòng. Trông thấy Trác Sở Viên, Schanen ung dung cúi chào: “Trác chủ nhiệm, cửa ngưỡng đại danh”.

Trác Sở Viên thấy vẻ văn nhã của Schanen, không khỏi lấy làm lạ. Trong tưởng tượng của nàng, Schanen phải là một người đàn ông da dẻ đen sạm, mắt sâu mũi gãy, vừa kiên nghị trác việt vừa tàn độc vô tình, không ngờ lại là một thân sĩ phong độ thế này. Schanen chưa từng để lọt bất kỳ tầm ảnh nào ra ngoài, là một nhân vật nổi danh thần bí.

Lăng Độ Vũ khép cửa lại sau lưng Schanen: “Không thấy tướng quân bấm chuông?”.

Ý nói Schanen đã bỏ quên chuông mà đi gõ cửa.

Schanen nghiêm túc đáp: “Tôi có một thủ hạ rất đắc lực, chỉ vì nhấn cái chuông mà địch nhân lén lắp bộ dẫn nổ từ trước, thành ra thịt nát xương tan, từ đó trở đi, tôi đã luyện thành thói quen gõ cửa”. Rồi ông ta cười: “Vừa rồi chỉ là vô tình theo thói quen mà thôi!”.

Lăng Độ Vũ tự nhủ, cuộc sống của Schanen thực là ăn không biết ngon, ngủ không biết yên, nghi kỵ dò xét theo mỗi bước chân, chẳng hiểu ông ta đã biết vô tình với cuộc sống như vậy chưa?

Trác Sở Viên đứng bên hỏi: “Tôi có phải tránh đi không?”. Thực ra nàng chẳng muốn tránh đi đâu hết, đây chẳng qua là tiên phát chế nhân, dò thử phản ứng của đối phương mà thôi.

Schanen là lão hồ ly, làm gì mà không hiểu, ông ta nghiêm nét mặt, nói với Lăng Độ Vũ: “Thủ tướng tề quốc đã hạ thiết quân lệnh, bắt đầu từ 4 giờ chiều nay, tất cả nhân viên của chúng tôi, phải rút hết khỏi việc tranh đoạt Áo Thạch”. Nói đến đây ông ta ngập ngừng: “Vì vậy tôi đến đây nói chuyện, hoàn toàn với tư cách cá nhân, mong rằng nội dung của lần nói chuyện này sẽ được giữ kín”. Tiếp đó ông ta lại tỏ ra lúng túng:

“Ngài có thể nói tôi chỉ là vì... vì một...”. tựa hồ không tìm được từ ngữ thích hợp, một lát sau ông ta mới tiếp: “Làm một người thừa hành bất đắc dĩ, mới đến đây tìm ngài, mong ngài hiểu cho chuyện này”.

Lăng Độ Vũ cảm động. Schanen đã nói rõ trước là hẳn tuyệt nhiên có thể từ chối cuộc chuyện trò, vì ông ta không còn quyền gì để nhúng tay vào việc này nữa, tiếp đến mới nói ra nguyên nhân tìm đến hẳn. Sự thẳng thắn ấy, bộc lộ ở loại người đã quen lãnh huyết vô tình mà sống như Schanen, thật là hiếm có.

Lăng Độ Vũ khoan khoái đáp: “Tôi hứa”.

Ánh mắt hai người chuyển sang Trác Sở Viên. Thân phận của nàng có chỗ đặc biệt, ví như nàng tự nhận là không thể giữ bí mật, thì nàng nên biết ý mà tự động rời đi.

Trác Sở Viên trải qua một lúc đấu tranh nội tâm, rồi đáp: “Tôi hứa sẽ giữ kín, Schanen tiên sinh ạ”.

Schanen xúc động mỉm cười, ông ta biết điều này đối với Trác Sở Viên là một sự nhượng bộ to lớn, vì ít nhất nàng cũng có thể đem chuyện đã nghe đã thấy hồi báo lên thượng cấp, cho dù ông ta sau này phủ nhận, thì cũng hết sức mất công.

Ba người cùng ngồi xuống sofa.

Schanen nói: “Diễn tiến của sự việc, đã đến giai đoạn không thể kiểm soát được nữa, tôi bình sinh chưa từng chịu thất bại, nhưng trong vụ việc truy tìm Cáo Nâu này, tôi chỉ có thể đau khổ mà thụ nhận sự thực”.

Lăng Độ Vũ và Trác Sở Viên tập trung tinh thần lắng nghe.

Schanen thần sắc có vẻ buồn giận, khiến người ta cảm thấy nếu không phải thủ tướng của ông ta hạ lệnh rút lui, ông ta nhất định sẽ không từ bỏ, sẽ theo đuổi cho đến chết thì thôi.

Mãi một lúc sau Schanen mới bình tĩnh lại. Ông ta trầm ngâm nói: “Các vị có thể cho rằng chúng tôi ngang ngược, lao vào vòng tranh đoạt thứ dị vật này. Đó là vì các vị không biết, ngay từ khi bắt đầu, chúng tôi đã là những người tham dự rồi”.

Lăng Độ Vũ và Trác Sở Viên cùng ngạc nhiên, chăm chăm nhìn Schanen.

Schanen lạnh lẽo nói: “Vì Cáo Nâu là người của chúng tôi”.

Lăng Độ Vũ và Trác Sở Viên cùng bật dậy, kêu lên: “Cái gì?”.

Lúc này họ mới hiểu tại sao Schanen lại khê khằng yêu cầu họ giữ kín chuyện, đồng thời cũng hiểu cái bí mật động trời này, cần rất nhiều dũng cảm và quyết tâm mới có thể nói được ra, vì nó vi phạm cung cách hành sự của ông ta. Chỉ cần thân phận của Cáo Nâu bị tiết lộ, nhất định thế giới sẽ nổi phong ba. Thử tưởng tượng trên báo sẽ trương lên một dòng tiêu đề lớn: “Gián điệp Israel nhúng tay vào vụ thảm sát hàng không”, thì sẽ gây nên hậu quả gì, chính quyền hiện tại của Israel cũng có thể vì thế mà bị lật đổ. Chả trách họ mới phải lập tức rút lui.

Cáo Nâu là đặc công của Israel.

Schanen cười khở: “Các vị hiểu chứ!”

Lăng Độ Vũ và Trác Sở Viên gật đầu.

Schanen lấy lại tinh thần: “Cáo Nâu tên thật là Gaspar, người Israel, gia tộc y có rất nhiều người là quan chức chính phủ, lòng trung thành với quốc gia của y, không thể nào nghi ngờ được. Nhưng đó là chuyện một năm trước đây”.

Schanen thở dài, dường như rất xúc động. Thần tình của ông ta bây giờ, thật khó khiến người ta tin được đó là người đứng đầu một đơn vị đặc công lãnh diện vô tình, mà cũng có thể, đó chỉ là cách để ông ta che giấu đi con người thật của mình.

Schanen tiếp: “Để nguy tạo thân thế của Cáo Nâu, các vị không biết chúng tôi đã phải phí mất bao nhiêu công sức, tìm người viết sách cho y, tìm người vào làm tình báo trong các công ty để thu thập thông tin cho y, khiến y một bước nhảy vọt lên địa vị một danh sĩ cổ vấn kinh tế lợi hại nhất. Có điều cái giá phải trả tuy lớn, nhưng thu hoạch thì không phải nhỏ. Hai mươi năm nay, y đã lập nên bao nhiêu công lao cho tổ quốc, giúp chúng tôi biết trước được đường đi nước bước của đối thủ, giữa vòng vây cường địch vẫn có thể phần đầu tự cường, vượt lên dẫn trước”.

Lăng Độ Vũ và Trác Sở Viên sửng sốt, thảo nào Cáo Nâu lại bản lĩnh như vậy, hóa ra sau lưng y là sự hỗ trợ của cả một đế quốc.

Schanen nói: “Cáo Nâu luôn tận dụng tốt thân phận đặc biệt và siêu nhiên của mình. Y nhận được sự chào mời hoan nghênh của bao nhiêu quốc gia, thêm nữa kiến thức của y cũng tốt, ngoại hình lại anh tuấn, có thể nói là một nhân vật hô phong hoán vũ”. Ngừng một lúc, nét mặt lộ vẻ nhớ lại, ông tiếp: “Mãi đến khoảng tháng 2 năm 1987, y nói có chuyện quan trọng, hẹn tôi đến Paris gặp mặt. Các vị nên biết vì lý do bảo mật, đã hơn mười năm chúng tôi không hề có bất cứ một lần gặp gỡ hay liên lạc trực tiếp nào.

Vì vậy y vừa gọi tôi đến Paris, tôi lập tức khởi hành đi ngay. Chính trong lần gặp mặt ấy, lần đầu tiên y đưa ra đề nghị đánh cắp Áo Thạch khỏi bảo tàng Cairo”.

Schanen cười ngược: “Các vị có lẽ cũng đoán ra phản ứng của tôi lúc đó, tôi kiên quyết từ chối, tệ quốc và Ai Cập quan hệ đang hết sức tế nhị, thực không cho phép bất cứ một hành động lỗ mãng nào, huống hồ là hành vi công nhiên đánh cắp bảo vật của người ta”.

Schanen than thở: “Lúc đó y chịu nghe lời tôi thì tốt biết mấy, hoặc là...”. Ông ta lại cười khở: “... hoặc là tôi chịu chấp nhận ý kiến của y thì cũng tốt biết mấy”. Rồi lại thở dài: “Y cứ nói mãi, viện dẫn những chứng cứ rất đáng tin cậy rằng, Áo Thạch có khả năng là một loại sản phẩm khoa học kỹ thuật vượt xa trình độ hiện nay. Về sau chúng tôi nghiên cứu những chứng cứ ấy và suy luận, rồi đối chiếu, nhận thấy cũng không phải là không có lý”.

Lăng Độ Vũ hỏi: “Sau đó thì sao?”.

Schanen đáp: “Chúng tôi chia tay nhau một cách không vui vẻ. Ba tháng sau, mới biết y đã hành động rồi. Khi cảnh sát hình sự quốc tế ra cáo thị lùng bắt y, tôi mới ý thức được tính nghiêm trọng của sự việc”.

Lăng Độ Vũ lúc này mới hiểu Cáo Nâu tại sao lại đi tìm Tagi Masamune, chỉ có

Tagi mới giúp y hoàn thành được việc đánh cắp báu vật.

Schanen nói: “Chúng tôi lập tức phát động cuộc vây bắt trên toàn thế giới, nhưng không sao tìm được Cáo Nâu, thậm chí đến hôm nay”.

Lăng Độ Vũ và Trác Sở Viên lặng im không nói, Israel xưa nay nổi tiếng về tính báo và đặc công tinh nhuệ. Kể nào bị xếp vào danh sách tiêu diệt của họ dù có nguy trang hay cải dạng thân phận thế nào, cũng khó mà chạy thoát. Cáo Nâu là người của bọn họ, là người họ hết sức quen thuộc, muốn trốn khỏi sự truy bắt của bọn họ, thì thậm chí còn khó hơn cả lên trời nữa.

Schanen lộ vẻ nhớ lại, trầm ngâm nói: “Tagi Masamune quả là thần thông quảng đại. Ba tên thủ hạ mà y phái đi, giao cho Cáo Nâu sử dụng, đã đánh cắp được Áo Thạch, theo đường bộ vượt qua biên giới, đến được Jordan. Chính ở đó, Cáo Nâu mất dạng, chỉ còn lại thi thể ba tên thủ hạ của Tagi. Phải nói thẳng là, cho dù đội ngũ thuộc hạ xuất sắc nhất của chúng tôi, cũng chưa chắc có thể hạ sát thủ hạ của Tagi”.

Lăng Độ Vũ và Trác Sở Viên lộ vẻ không đồng ý, bởi vì người có dụng ý ám toán người vô tâm, thì rất dễ thành công, cho dù là hảo thủ bậc nhất, cũng có thể lén bị hạ sát.

Schanen hiểu rõ cảm nghĩ của hai người, bèn giải thích: “Chúng tôi cũng đã hy sinh mất 8 thủ hạ. Họ đều đã được huấn luyện nghiêm ngặt, là những hảo thủ đệ nhất lưu, kinh nghiệm giao chiến phong phú”.

Lăng Độ Vũ thốt: “Tôi biết!”.

Schanen biết là hấn ám chỉ việc làm nổ sập căn nhà bên sườn núi, bèn cười về hồi lỗi: “Họ chết rất lạ lùng, không thể nói ở đây cho ngọn ngành được, nhưng có một điểm tương đồng, trước lúc chết đều bị kinh hoàng ghê gớm, làm những hành vi hết sức điên cuồng, chẳng hạn như một tên trèo lên tòa nhà chọc trời ở New York, nhảy xuống. Đặc biệt quái dị là, những nơi Cáo Nâu đi qua, cứ như là chỗ không người, cho dù trên thế giới mỗi cửa khẩu đều đã được ra lệnh là phải giữ y lại, y vẫn cứ tới lui tự do, chưa có ai nhận ra y. Cứ như y học được phép biến hình vậy”.

Schanen ngẩng đầu lên, nói với vẻ do dự: “Tôi phải thừa nhận một điều là tôi đã luôn luôn chối bỏ sự thật, là Cáo Nâu đã biến thành một kẻ cuồng, có một sức mạnh khó lý giải, gần như là một sức mạnh tà ác phù thủy, chúng tôi không thể ứng phó được”.

Trác Sở Viên đắm mình vào suy nghĩ, những lời của Schanen khiến nàng bắt đầu xét đến những khả năng của tà ma.

Lăng Độ Vũ hỏi: “Đêm hôm qua làm sao các ông tìm thấy nhà tôi?”.

Schanen nhìn sang Trác Sở Viên: “Chuyện này có lẽ Trác chủ nhiệm mới giải thích được thỏa đáng!”.

Schanen nói như vậy, không chỉ ngầm bảo tin tức là lấy từ cơ quan cảnh sát hình sự quốc tế, mà còn chứng thực suy đoán lúc trước của Lăng Độ Vũ, trong cảnh sát hình sự quốc tế có nội gián.

Trác Sở Viên trừng mắt nhìn Schanen, Schanen cúi mình, về tạ lỗi.

Không trút được giận, Trác Sở Viên chẳng có cách nào, đành kể ra: “Chuyện này là do nữ công tước Eliza của Anh Quốc thuật lại. Đó là một giai nhân tuyệt sắc, cũng là người tình khắc cốt ghi tâm của Cáo Nâu. Họ đã từng chung sống một thời gian, mới chia tay quãng ba năm về trước. Theo lời Eliza, thói chiếm hữu bạo liệt của Cáo Nâu làm cô đánh mất cả bản thân mình và bạn bè, vì thế mới chia tay. Cáo Nâu rất có phong độ, chấp nhận để cô rời đi, vì vậy về sau, quan hệ giữa hai người vẫn rất tốt”.

Theo lời Trác Sở Viên thì sự việc đã xảy ra như sau:

Đó là một buổi tối cách đây hai tuần.

Nữ công tước Eliza vừa dùng xong bữa tối, đang ngồi xem sách trong thư phòng.

Bỗng từ bên ngoài vọng đến tiếng gõ cửa.

Eliza nói: “Mời vào”.

Cửa thư phòng bật mở, bà quản gia Lily đứng đó, sau lưng hình như còn một người khác.

Eliza hơi ngạc nhiên, vì Lily biết rất rõ tính cô lúc đọc sách không thích có ai tới làm phiền, nhất là những người chưa hẹn trước.

Về mặt của Lily rất kỳ dị, bà ngập ngừng nói: “Phu nhân, có khách tới thăm”.

Eliza tỏ ra không vui, đang định chối từ, thì người đứng sau bà quản gia đã kêu lên:

“Liza! Là anh mà!”.

Nữ công tước xao động cả người, thoát đứng bật dậy, quyển sách trên tay rớt xuống đất, thảng thốt: “Cáo Nâu!”. Cho dù giọng Cáo Nâu đã khàn đi, nhưng cô vẫn nhận ra.

Cáo Nâu thân hình to cao bước hẳn ra, quần áo trên người còn có vẻ ngay ngắn, nhưng dáng điệu thì khiến cô hoảng hồn. Cáo Nâu từ xưa tới nay rất quan tâm đến ngoại hình, lại biến thành bộ dạng như vậy, cô không dám tin vào mắt mình.

Tóc tai y rối bời, hai mắt vằn đỏ những tia máu, như một tên đao ngũ khổ chiến trường, hoàn toàn mất hết chiến ý, khuôn mặt tiêu tụy, vòng ngực phập phồng, ánh mắt lộ vẻ bi ai và tuyệt vọng sâu sắc.

Eliza nói với Lily: “Cám ơn! Bà có thể đi được rồi!”

Bà quản gia do dự một lát, muốn nói gì lại thôi, cuối cùng lui ra.

Eliza nói với theo: “Bà đóng cửa hộ tôi nhé”.

Cửa thư phòng khép lại.

Chỉ còn đôi nam nữ đã từng một thời yêu thương nồng đượm.

Eliza vội vàng bước đến trước mặt Cáo Nâu, ngừng đầu dò xét, rồi thương xót hỏi:

“Chuyện gì vậy?”.

Cáo Nâu đỡ đỡ bất động, lệ từ khoé mắt trào ra, rồi đột nhiên quỳ xuống, hai tay ôm chặt lấy chân nữ công tước, vùi mặt vào lòng cô, khóc nức lên.

Từ khi quen Cáo Nâu đến nay, Eliza chưa từng thấy y rơi nước mắt bao giờ. Nhất thời tay chân luống cuống, cô chỉ biết ôm chặt lấy y, vùi mặt vào mái tóc y, xót xa hỏi:

“Chuyện gì vậy, chuyện gì?”. rồi cũng ứa nước mắt. Cô biết nhất định đã xảy ra một chuyện gì đó rất khủng khiếp, nếu không một con người kiên cường sáng suốt như Cáo Nâu, quyết không thể rơi nước mắt trước mặt người khác bao giờ.

Cáo Nâu co rút hai vai, nức nở: “Anh đã gây ra tai họa tày trời, vận mệnh của cả nhân loại có thể sẽ thay đổi chỉ vì sự ngu dốt của anh. Anh biết làm thế nào bây giờ?”.

Eliza kinh ngạc hỏi: “Sao có thể thế được?”.

Cáo Nâu đau khổ thốt: “Em không hiểu đâu! Em không hiểu đâu!”.

Eliza nâng khuôn mặt Cáo Nâu lên, ngạc nhiên hỏi: “Anh không kể cho em nghe, làm sao mà em hiểu được chứ?”.

Cáo Nâu vùng thoát khỏi tay Eliza, rồi lại vùi mặt vào lòng cô, nói: “Tay anh đã nhuộm máu, anh muốn chết, chúng cũng không cho anh chết, anh đã trở thành công cụ của chúng rồi”.

Eliza ngạc nhiên hỏi: “Chúng là ai? Chúng ở đâu?”.

Cáo Nâu trầm thiết đáp: “Anh không nói ra được, chúng... chúng ở trong anh. Chỉ khi nào anh giết người, lại gặp lúc trăng khuyết, anh mới có thể trở lại đúng là anh; nhưng hễ anh hơi tỏ vẻ khác lạ, chúng lại tỉnh dậy, biến anh thành ác quỷ. Liza! Thế là hết! Em không biết để đến được đây anh đã phải trải qua bao nhiêu đau đớn và nỗ lực đâu!”.

Eliza đầu ong ong, bắt đầu hoài nghi thần kinh Cáo Nâu có vấn đề. Cô cố gắng mềm giọng lại, dịu dàng hỏi: “Em tìm cho anh một bác sĩ quen nhé?”.

Cáo Nâu nói: “Em không hiểu đâu! Anh nhất định phải nhân lúc còn chưa hoàn toàn bị chúng khống chế, về phương đông tìm một người bạn thân, ông ấy có lẽ là người duy nhất trên thế giới này có thể ngăn chặn được chúng”.

Eliza hỏi: “Ông ấy là ai?”

Cáo Nâu đáp: “Ông ấy là một nhà khảo cổ, tên gọi...”. Đột nhiên Cáo Nâu hét lên một tiếng cuồng loạn, thân mình co giật, hai tay bầu chặt lấy cổ họng, thốt ra những tiếng tắc nghẹn, nhưng không thành lời.

Eliza bị y đẩy ra, nhả nhào xuống thảm.

Cáo Nâu nét mặt đầy vẻ sợ hãi muốn chết, giây lát sau, hai mắt bắn ra những tia vàng vọt kinh rợn, đôi bàn tay vẫn bầu chặt lấy cổ họng, tựa hồ đang tương đấu với một kẻ thù vô hình nào.

Khuôn mặt xinh đẹp của Eliza tái mét, kinh hoàng khiếp sợ trước cảnh tượng hãi hùng trước mặt.

Cáo Nâu từ từ thả tay xuống, những tia vàng vọt trong mắt nhấp nháy, chiếu chăm chăm vào Eliza.

Nữ công tước mềm nhũn người, tim đập điên cuồng, những tia sáng vàng trong mắt Cáo Nâu có một sức mạnh khiến cô tê liệt. Thậm chí không kêu lên được, đừng nói gì đến chạy trốn.

Cáo Nâu hình như đã biến thành ai khác, bộ mặt nanh ác đáng sợ, y bước từng bước về phía nữ công tước đang ngồi bệt dưới mặt đất.

Nữ công tước trong lòng thoáng qua một ý nghĩ kỳ quái, Cáo Nâu giờ đã không còn là Cáo Nâu nữa, mà đã trở thành một kẻ lạ, một kẻ điên hoàn toàn xa lạ.

Cáo Nâu cúi mình xuống nhìn lom lom vào nữ công tước Eliza. Tiếp đó y thò bàn tay to lớn, nắm chặt lấy cần cổ mảnh dẻ của cô. Eliza đau đến mức muốn xỉu đi, lưỡi bắt đầu lè ra.

Đúng lúc ngàn cân treo sợi tóc, tia vàng sáng trong mắt Cáo Nâu vụt biến mất, thay vào đó là nỗi ngơ ngác, rồi hoảng sợ, y hét to, thả lỏng hai tay, ngã xuống lăn lộn, gào lớn: “Các người đừng có ép ta! Đừng có ép ta!”.

Cửa phòng bật mở, Lily chạy ào vào, đâm sầm phải Cáo Nâu đang xông ra nên ngã lộn nhào. Cáo Nâu chạy thẳng, không quay trở lại nữa.

Chuyện là như vậy.

Lily gãy mất bốn giế sườn, gọi xe cứu thương, rồi cảnh sát xét hỏi, Eliza kể lại đầu đuôi sự việc. Sau đó cảnh sát địa phương báo cáo lên tổng bộ, rồi lại thông tri cho Cảnh sát hình sự quốc tế. Mới biết được rằng Cáo Nâu đã đến Anh Quốc.

Trác Sở Viên nói: “Vì vậy tôi bay đến Đài Bắc để tiến hành điều tra, nhất thời còn chưa thể lần theo dấu mối của Tạ giáo sư, mãi cho đến khi ông ta bị giết, mới có liên tưởng. Thật đáng tiếc”.

Lăng Độ Vũ trầm ngâm. Giả thiết Tạ giáo sư là người duy nhất khống chế được Cáo Nâu, thì ông ta cũng đã chết, vậy tức là không có ai biết cách giải quyết nữa chẳng?

Không thể nào, Tạ giáo sư nhất định cũng đã kể cho Trần Ngộ Bằng, đây cũng là nguyên nhân khiến chúng muốn lấy mạng của Trần Ngộ Bằng. Chúng rốt cục là lực lượng tà ác nào? Nếu chúng đã lợi dụng được Cáo Nâu để khống chế thần trí của cơ trưởng, nghĩa là chúng có thể khống chế được bất cứ ai, địch nhân như vậy biết đối phó ra sao? Nhưng hình như sức mạnh của chúng vẫn chưa đủ sung mãn, vì vậy chúng vẫn chưa thật sự trở về! Lăng Độ Vũ suy nghĩ rối loạn, đầu nhức nhối muốn nổ tung.

Schanen nói: “Mong rằng những điều tôi đưa ra, có thể giúp ích Lăng tiên sinh phần nào!”.

Trác Sở Viên phản ứng: “Cảnh sát hình sự quốc tế chẳng lẽ vô tác dụng ư?”.

Schanen làm một cử chỉ biết lỗi, nhưng vẫn thẳng thắn nói: “Việc chúng tôi không làm được, các vị cũng không làm được đâu. Lăng tiên sinh có những kỹ năng và kinh nghiệm hết sức đặc biệt, là người được chọn

thích hợp nhất, vì vậy tôi mới vi phạm tác phong làm việc nhất quán của mình, đem đầu đuôi sự việc giải bày với ông ấy”. Rồi quay sang Lăng Độ Vũ, Schanen nghiêm túc nói: “Lăng tiên sinh, mong ông, trước khi y làm những sự bạo hành, hãy giết chết y đi!”.

Lăng Độ Vũ đón lấy ánh mắt của Schanen: “Xét cả công cả tư, tôi nhất định phải lôi y ra!”.

Schanen nói: “Nhớ nhé! Còn 10 ngày nữa là trăng tròn rồi!”.

Một tia ớn lạnh, len vào xương sống Lăng Độ Vũ.

6. Đối Mặt Với Cáo Nâu

Mặt trời ngả dần về tây.

Gió núi phiêu phất.

Trác Sở Viên ngẩng Lăng Độ Vũ trước mặt, thán phục hẳn giờ phút này vẫn còn có thể thư thái ngồi ngả mình trên chiếc ghế dựa cao, vừa nhấm nháp ly cà phê thơm nồng, vừa thưởng thức ánh dư quang của vầng mặt trời sắp lặn.

Bàn uống nước ngoài trời, đặt trên đỉnh núi, là một cách khiến dân đô thị lại gần với tự nhiên.

Cả thành phố đắm trong ráng tà, lộ vẻ diễm lệ mê hồn, không bọn chút thể tục, lại vương vấn mang một nét ai sầu.

Chẳng biết có phải tạo hóa trêu ngươi, mà những sự gì càng ngăn ngủi, càng có sức rung cảm đến lay động lòng người.

Mặt trời mọc rồi lặn.

Nhân sinh như sương mai.

Trác Sở Viên thở dài.

Đến đây uống cà phê là gợi ý của Lăng Độ Vũ. Hắn vốn muốn yên tĩnh một lát, không ngờ Trác Sở Viên lại nhận lời đi cùng, có lẽ nàng cũng cần thả lỏng những dây thần kinh đang bị kéo căng.

Lăng Độ Vũ hỏi: “Cô đang thương cảm vì tấn thảm kịch hôm nay?”.

Trác Sở Viên ngẩng đầu, cặp mắt đen dong đầy nỗi bi ai trầm lắng: “Một phút trước vẫn còn nguyên hy vọng và sinh mệnh, một phút sau đã giống như khói tan chẳng để lại chút vết tích nào, sự sống từ đâu mà đến, chết rồi sẽ đi về đâu?”.

Lăng Độ Vũ trầm ngâm giây lát, rồi chậm rãi nói: “Giả thiết sinh mệnh chỉ là một cuộc chơi, mỗi cuộc chơi đều có quy tắc nhất định thì mới duy trì được. Trò chơi tên gọi sinh mệnh ấy, quy tắc quan trọng nhất của nó là, người tham dự phải không biết rằng mình đang chơi, phải dốc hết tâm lực vào đó, ranh giới giữa sống và chết, chính là điểm kết thúc trò chơi”.

Trác Sở Viên ngưng thần lắng nghe, lối tư duy của Lăng Độ Vũ thật mới lạ.

Lăng Độ Vũ nhìn ra xa, nơi còn le lói dải tà dương mờ đỏ, thủng thẳng tiếp: “Nếu đúng là như vậy, thì bất kỳ khả năng nào cũng có thể xảy ra. Chẳng hạn trước khi tham dự, mỗi người chúng ta đều kiến tạo cách thức chơi, giống như người viết kịch bản ấy, viết xong cho mình một kịch bản, thì bôi mảy vẽ mặt lên sân khấu, diễn cái vai đã dày công xây dựng, rồi quên mất rằng kịch bản là tự mình viết ra, trong quá trình biểu diễn cứ dở khóc dở cười. Lúc sinh mệnh kết thúc, nhìn lại những hỉ nộ ai lạc, những say mê thăng trầm trong trò chơi, lại cười đến gập cả bụng”.

Trác Sở Viên nói: “Dư ố hồ tri duyệt sinh chi phi hoặc tà, dư ố hồ tri nhược táng chi bất tri quy giả tà”. Nàng nhắc lại câu nói của Trang Tử về sinh mệnh, hàm ý du tử cả đời quanh quẩn nơi đất lạ, không quay về nhà, sắp chết mới biết đó chính là nơi vui sướng chân chính. Một trường ác mộng nhân sinh!

Lăng Độ Vũ nói: “Nhưng kẻ viết ra tấn thảm kịch hôm nay, đúng là kẻ hồ đồ đệ nhất”.

Trác Sở Viên cười khúc khích, rồi thốt lên: “Ông mới là kẻ hồ đồ!”.

Trước mặt Lăng Độ Vũ, Trác Sở Viên chưa từng để lộ cái vẻ nữ tính như thế bao giờ, nhất thời khiến hắn cứ ngây ra mà nhìn.

Trác Sở Viên tựa hồ nhận ra sự thay đổi tinh tế ấy, nàng phớt lờ cái nhìn của Lăng Độ Vũ, lập tức quay trở lại chính đề: “Tagi, Schanen và Cảnh sát hình sự quốc tế, ba bên cùng đi tìm Cáo Nâu, và cùng thất bại cả rồi, Lăng tiên sinh liệu có kỳ mưu diệu pháp gì chăng?”. Ánh mắt nàng chiếu ra những tia khiêu khích, như muốn nói để xem bản lĩnh của các hạ ra sao.

Lăng Độ Vũ tức thời phần nộ, có điều lòng dạ hắn khoáng đạt, không thích cò kè, chỉ lãnh đạm nói: “Cô là người, tôi cũng là người, liệu có cách gì đây?”. Lời còn chưa dứt, chợt như sực nghĩ ra điều gì, hắn bỗng đứng trầm ngâm.

Trác Sở Viên tâm cơ linh mẫn, không dám ngắt đoạn dòng suy tưởng của hắn, chỉ chăm chú quan sát, đợi nghe kiến giải.

Lăng Độ Vũ chậm rãi nói: “Cô hãy kể tất cả những gì liên quan đến Áo Thạch cho tôi nghe, nhất là lịch sử của nó ấy”.

Trác Sở Viên chau mày, hơi bất mãn về cái giọng ra lệnh của Lăng Độ Vũ, nhưng lúc này lấy chuyện chính làm trọng, nàng chỉ rần rở trả lời: “Tư liệu nhận được từ Ai Cập rất hạn chế”.

Trầm ngâm giây lát, sắp xếp lại ký ức, Trác Sở Viên tiếp tục: “Áo Thạch được ghi chép trên các thư tịch lần đầu tiên là vào cuối thế kỷ thứ 16. Một đội thám hiểm Anh Quốc đã đánh cắp nó ra khỏi đại kim tự tháp. Lúc ấy họ hoàn toàn không hay biết về giá trị đặc biệt của Áo Thạch. Họ đem nó cùng một số báu vật khác, men theo sông Nile ra Địa Trung Hải, dự định sẽ dong thuyền từ đó về Anh Quốc. Cuối cùng có một chuyện, đến giờ vẫn không thể tra xét nổi, nhưng chắc chắn là rất đáng sợ, xảy ra với 13 người của đội thám hiểm. Ai nấy theo nhau chết hết, người cuối cùng sống sót thì lại phát điên, được quân đội Ai Cập tìm thấy trong rừng. Trên mình y mang cuốn nhật ký thám hiểm, ghi chép toàn bộ sự việc, hành lý chỉ còn duy nhất một món trong số các cổ vật đào được từ lăng mộ, đó là Áo Thạch ...”.

Trác Sở Viên hít một hơi thật sâu, như muốn giảm bớt cảm giác trĩu nặng trong tim:

”Sau đó xảy ra chuyện gì, không ai biết cả. Áo Thạch được đưa trở lại Cairo, đến thế kỷ

19 thì được chuyển vào bảo tàng. Trong vòng 100 năm, đã có mấy vị học giả tiến hành nghiên cứu về Áo Thạch, nhưng nếu không phải là tự sát, thì cũng bị thảm tử bất ngờ.

Từ đó người Ai Cập tin rằng Áo Thạch kéo theo nó những ác chú hung linh thời cổ đại, mãi cho tới khi đặt vào kho chứa trong bảo tàng. Bảy năm trước đây, nó được đưa ra khỏi kho, và mang vào phòng triển lãm. Hai người bảo vệ được cắt cử để trông nom riêng cho Áo Thạch, năm ngoái đều táng mạng trong một tai nạn xe cộ”.

Lăng Độ Vũ ngây người, Áo Thạch lẽ nào là một vật giáng hoạ? Hắn nói: “Cứ cho rằng Áo Thạch đúng là có một sức mạnh tà ác, nhưng trước đây, nó chỉ gây nên cái chết, chứ chưa từng xuất hiện dưới hình thức tà ma ám vào người như trường hợp của Cáo Nâu”.

Trác Sở Viên hỏi: “Hay là do việc khởi động mà Tagi nhắc đến? Có lẽ Cáo Nâu đã

áp Áo Thạch lên mắt đúng đêm trung thu trăng tròn, khiến Áo Thạch sản sinh ra ma lực!”.

Lăng Độ Vũ liếc mắt nhìn nàng, cười: “Trác tiểu thư tin vào chuyện tà ma từ lúc nào thế?”. Ý hắn nhắc đến việc lúc trước Trác Sở Viên phủ nhận những thuyết ma quỷ.

Trác Sở Viên tuyệt không phản kích, chỉ nói: “Lăng tiên sinh, đó là tôi đặt ra giả thiết, chân tướng còn chưa đến lúc minh bạch, có thể tôi sai, mà cũng có thể ông sai”.

Lăng Độ Vũ đáp: “Đương nhiên, việc chưa kết thúc, làm sao đã biết sẽ ra thế nào?”.

Trác Sở Viên tiếp tục phân tích: “Thời điểm Cáo Nâu đánh cắp Áo Thạch là tháng 8 năm ngoái, đến nay vừa đúng trải qua một trung thu. Cáo Nâu nhất định đã từng khởi động Áo Thạch, vì vậy mới rơi vào cảnh vạn kiếp bất phục hiện giờ”.

Lăng Độ Vũ hỏi: “Nói như vậy, cô đã thừa nhận Áo Thạch có chứa trong mình một sức mạnh tà ác nào đó?”. Hần uy hiếp từng bước, không hề có ý buông tha nàng.

Trác Sở Viên nhìn hần một cách dữ tợn: “Được rồi! Tôi nói thẳng cho ông biết, đây là cách giải thích hợp lý duy nhất cho sự việc, vì vậy tôi không thể kiên trì với suy nghĩ lúc trước của mình nữa”.

Lăng Độ Vũ lộ nét cười thích thú, khe khẽ gật đầu.

Trác Sở Viên bỗng đỏ bừng mặt, nói lăng: “Vừa nãy ông nghĩ tới đâu rồi?”.

Lăng Độ Vũ đáp: “Nghĩ tới cô!”.

Thấy Trác Sở Viên có vẻ giận, Lăng Độ Vũ vội vàng tiếp: “Như tôi vừa nói đấy, rất rõ ràng, vật đó vẫn chưa hoàn toàn không chế được Cáo Nâu, vì vậy Cáo Nâu mới đến được đây, tìm Tà giáo sư. Tà giáo sư biết cách ngăn chặn chúng, sẽ hủy Áo Thạch đi trước khi chúng đủ sức quay trở lại. Cách này Trần Ngộ Bằng cũng biết, vì vậy y mới bị thủ tiêu. Nếu...”. Hần dừng lại một chút “Nếu chúng ta làm chúng tưởng rằng chúng ta cũng biết cách đó, chúng sẽ xử trí thế nào?”.

Trác Sở Viên bất giác run lên, khe khẽ trả lời: “Chúng sẽ đến tìm chúng ta!”.

Lăng Độ Vũ nhắc lại chắc nịch: “Chúng ta!”, rồi khuôn mặt giãn ra một nụ cười nguy dị.

Trác Sở Viên kháng cự không nổi, người đẹp dưới ánh tịch dương, chỉ trừng mắt lườm Lăng Độ Vũ, rồi cúi đầu.

Mặt đất trầm xuống.

Bóng đêm sắp buông.

Tang lễ của Tà giáo sư diễn ra trong không khí trang nghiêm, do các nhân viên và học trò của giáo sư đứng ra tổ chức. Có người lấy làm lạ, Tà giáo sư chết một cách bất minh, tại sao mới chết được ba ngày, đã phát hoàn thi thể để làm lễ chôn cất?

Đám ký giả cũng nghe phong thanh mà đến, một mặt do Tà giáo sư là học giả nổi tiếng thế giới, nhưng mặt khác, chủ yếu là do Trác Sở Viên chủ nhiệm, người phụ trách cơ quan Cảnh sát hình sự quốc tế ở đây đã lên truyền hình trả lời phỏng vấn. Cô cho biết vừa nắm được manh mối từ cuốn bút ký để lại của Tà giáo sư, chứng tỏ nguyên nhân cái chết của Tà giáo sư là vì trong tay ông có một bí mật quan trọng, theo đó động cơ mưu sát nhiều khả năng là để diệt khẩu. Trác chủ nhiệm còn nhấn mạnh tư liệu về cái chết của Tà giáo sư là do cô trực tiếp thẩm tra, khi nào sự việc có tiến triển, sẽ tiếp tục công bố.

Vì sự việc có nhiều tình tiết li kỳ, và cũng vì Trác Sở Viên là một giai nhân tuyệt sắc, hai lý do này cộng lại, nhất thời khiến cái chết của Tà giáo sư trở thành chuyện được bàn tán xôn xao ở khắp nơi.

Đó chính là phản ứng mà Lăng Độ Vũ và Trác Sở Viên mong đợi.

Lăng Độ Vũ đứng trước cửa lớn của linh đường, bên ngoài còn một đại sảnh nữa.

Nơi này thật rộng rãi.

Những nhân sĩ liên quan tới giới học thuật trong nước, đang đi vào linh đường, nhìn mặt người quá cổ lần cuối. Trong đó phần nhiều là học trò của Tà giáo sư, họ đều biểu lộ nỗi ai điều đau xót, khiến Lăng Độ Vũ hiểu được lòng yêu mến mà họ dành cho người thầy của mình.

Chung Ước Hàn cảnh ty tiến lại gần bên hần, khẽ nói: “Lăng tiên sinh, tất cả đã sắp đặt ổn thỏa, y không tới thì thôi, nếu tới thì có mọ cánh cũng không bay thoát được!”.

Lăng Độ Vũ không lạc quan đến mức ấy, chỉ hỏi: “Bên ngoài bố trí thế nào rồi?”.

Chung Ước Hàn đắc ý đáp: “Tất cả mọi điểm cao đều đã ém sẵn các tay súng tinh nhuệ của cảnh sát, những con đường quan trọng dẫn tới đây đều đã đặt thám báo, ai ra ai vào tòa nhà tang lễ này đều phải trình căn cước, chắc chắn đây là đám tang được bảo an cẩn mật nhất nước”.

Lăng Độ Vũ không nghi ngờ gì câu nói đó, trong hàng trăm người đến phúng điếu trước mặt kia, ít nhất có năm mươi người là trinh sát, trận thế xếp đặt như nghênh đón đại địch, có thể nói là không một chút sơ hở.

Đáng tiếc kẻ phải đối phó là Cáo Nâu...

Một nhân vật đã đùa giỡn với cả Tagi Masamune, đặc công Israel, Cảnh sát hình sự quốc tế!

Một tên hung cuồng mang trong mình thứ yêu lực tà ma.

Bằng trực giác, hắn cảm thấy Cáo Nâu sẽ tới, không chỉ vì Cáo Nâu nghi ngờ bọn hắn đã biết được bí mật, mà còn vì phần người trong Cáo Nâu vẫn đang sống, phần người ấy sẽ dẫn y tới tiền đưa người bạn cũ một lần cuối cùng.

Tang lễ là cơ hội tra xét duy nhất.

Sức mạnh tà ác trong Cáo Nâu còn hạn chế, ít nhất vẫn chưa thực sự trở về, hoàn toàn không phải là cái gì cũng biết, vì vậy hôm đó mới cần gọi điện kiểm tra số hiệu và thời gian chuyến bay chở Trần Ngộ Bằng. Y muốn tiêu diệt Trác Sở Viên, nhất định y sẽ đến.

Chung Ước Hàn thấy Lăng Độ Vũ trầm ngâm, bèn nhấn mạnh: “Yên tâm đi! Hãy tin vào năng lực của cảnh sát!”.

Lăng Độ Vũ cười khổ: “Kết cục căn nhà đáng yêu của tôi là hậu quả của việc tin tưởng các anh đấy!”.

Chung Ước Hàn da mặt dày thế, mà cũng đỏ bừng lên, y vội vã bỏ đi.

Cặp mắt sắc bén như mắt chim ưng của Lăng Độ Vũ quét một lượt khắp các phía, đến ngoại sảnh rộng lớn bên ngoài linh đường, thì chạm ngay vào khuôn mặt kiêu diễm của Trác Sở Viên.

Nàng đã khôi phục lại vẻ băng lạnh ngày thường, cùng Mã Tu Minh đối phó với các câu truy hỏi của đám ký giả.

Hơn hai mươi ký giả vây lấy hai người, đến vấn đề thuốc nổ, cũng luân phiên nhau hỏi mãi.

Mã Tu Minh khuôn mặt nhợt nhạt, nhưng tinh thần lại rất phấn khởi. Y với Chung Ước Hàn, là hai trong số ít những cảnh sát bản địa nắm bắt được ngọn ngành sự việc, vì vậy mới đưa y ra để trả lời phỏng vấn.

Một vị ký giả nước ngoài hỏi: “Mã cảnh ty, thi thể của Tạ giáo sư sau khi đưa về để cử tang, bác sĩ pháp y nhất định đã có kết luận, ngài có thể nói cho quần chúng biết rõ hơn điểm này được không?”.

Mã Tu Minh đáp: “Theo điều tra sơ bộ, nguyên nhân trực tiếp dẫn đến cái chết của Tạ giáo sư là ngạt thở, còn nguyên nhân thật sự, vẫn đang trong quá trình điều tra, chúng tôi sẽ quyết định có công bố hay không sau khi đủ kết luận về vụ việc”.

Một nữ ký giả lạnh lạnh hỏi: “Xương lồng ngực của giáo sư có phải là bị chấn gãy không?”.

Trác Sở Viên nhú đôi mày đẹp, thâm nghĩ muốn giấu giếm đám ký giả giỏi luồn lách này, thật còn khó hơn lên trời.

Mã Tu Minh đã đến giúp nàng một tay, y bình thản trả lời: “Xin lỗi, việc này tôi không tiện bình luận!”.

Một phóng viên của đài truyền hình hỏi Trác Sở Viên: “Trác chủ nhiệm, có thể nói cho chúng tôi biết cảnh sát xếp vụ án này vào loại nào?”.

Mã Tu Minh trả lời thay nàng: “Tạm thời cất cho Tổ trọng án xử lý!”.

Một nam ký giả của đài phát thanh hỏi: “Nghe nói đó cũng chính là tổ điều tra thẩm kích máy bay hành khách, phải không?”.

Mã Tu Minh có chút sốt ruột, đáp: “Thứ lỗi cho tôi không thể trả lời câu hỏi này!”.

Đám ký giả nhất tề nhao nhao.

Khách đến mỗi lúc một đông, linh đường không thể chứa được ngần ấy, rất nhiều người phải đứng đợi ở đại sảnh bên ngoài.

Hơn một trăm người tập trung ở ngoài linh đường, quang cảnh hơi hỗn loạn.

Cuộc phỏng vấn vẫn tiếp tục. Một nữ ký giả nước ngoài đưa ra câu hỏi khá sắc bén:

“Cái chết của Tạ giáo sư, liệu có quan hệ với vụ thảm án máy bay chở khách?”.

Mã Tu Minh lúng túng đáp: “Cảnh sát đang trong quá trình điều tra, nhưng hoàn toàn không loại trừ khả năng ấy. Các vị, hiện giờ những gì chúng tôi có thể nói, chỉ bấy nhiêu đó thôi. Thứ lỗi không thể tiếp đón thêm!”.

Đám ký giả đời nào chịu bỏ qua một vấn đề then chốt như thế.

“Người cháu của Tạ giáo sư vì sao lại đến đây?”.

“Cảnh sát có kêu gọi thêm lực lượng hỗ trợ nào khác không?”.

“Vì sao những hung án khác lại giao cho bọn họ xử lý?”.

“Vụ án Tạ giáo sư có điểm nào ngoại lệ đặc biệt?”.

“Cảnh sát quốc tế tại sao lại tham dự vào việc điều tra vụ án Tạ giáo sư?”.

Câu hỏi tung ra tới tấp.

Chung Ước Hàn đi tuần thị, trông rất có dáng vẻ một vị tướng quân, cảnh sát viên nhìn thấy y đều khiếp sợ.

Lăng Độ Vũ bắt gặp, chỉ mỉm cười.

Thình lình nụ cười của hắn đông cứng lại...

Một cảm giác ớn lạnh len lên theo cột sống, thấm vào từng dây thần kinh sau não.

Mỗi gốc chân lông đều dựng ngược.

Con đường dẫn đến đại sảnh ngoài linh đường vẫn chen chúc hàng trăm người, nhưng so với nửa khắc trước đây, đã có chút khác biệt.

Chỉ có Lăng Độ Vũ mới biết, khác biệt đó rất lớn.

Bởi vì Cáo Nâu đang đến.

Lăng Độ Vũ không giống bất cứ ai đang đứng ở trong và ở ngoài linh đường này.

Xuất thân và gia thế của hắn vô cùng kỳ quái, Linh Đạt Lạt ma ba ngày trước khi chết, đã gửi hắn vào cơ thể mẹ hắn, ngụ ý hết sức sâu sắc. Vì vậy Lăng Độ Vũ từ nhỏ đã có linh giác vượt xa người thường, một sức mạnh tinh thần không thể giải thích được.

Trong vòng 15 năm kể từ ngày ra đời, hắn sống ở Tây Tạng, không ngày nào không phải tập võ, khí công và thiền định theo một cung cách Mật tông khắc nghiệt.

Hắn tu luyện được Khổ Hạnh Du Già chính tông, điều này giải thích cho việc hôm nọ Tagi Masamune tổ lòng khâm phục cuộc đào thoát của hắn khỏi rừng rậm Phi Châu.

Đó là chuyện năm năm về trước.

Hắn trợ giúp người bản địa lật đổ chính quyền bạo hành, không may thất bại, phải chạy trốn nguy cơ rình rập bốn bề trong khu rừng nguyên thủy hoang sơ.

Theo chỉ thị của chính quyền, một tên thầy mo biết dùng bùa phép, suất lĩnh hơn một trăm thổ dân Mayas thiện chiến đuổi bắt hắn suốt hơn trăm dặm. Giữa hoàn cảnh hung hiểm ấy, mà hắn vẫn chạy thoát.

Mỗi lần tên thầy mo định dùng bùa phép đen để thi triển với hắn, hắn đều có cảm ứng như lúc này.

Vì vậy hắn biết Cáo Nâu đã đến.

Mang theo mình một sức mạnh tà ác đáng sợ.

Trước mặt hần mọi người vẫn đang đi qua đi lại.

Hần không hề báo động cho một ai hết.

Mắt hần ráo riết dò tìm.

Bầu không khí xung quanh bỗng lặng ngắt, không phải không ai cất tiếng nói nữa, mà là hần không chú ý nghe nữa.

Một viên cảnh sát trẻ trung, tiến lại trước mặt hần hỏi: “Lăng tiên sinh! Ngài vẫn khỏe chứ ạ?”.

Lăng Độ Vũ thấy y mấp máy miệng, nhưng không nghe thấy lời nào, tựa như xem một màn kịch câm có động tác mà không có âm thanh vậy.

Thốt nhiên một cơn váng vất.

Màng nhĩ hần truyền lại một tiếng thở rất nặng nhọc, đó chính là tiếng thở của Cáo Nâu, tiếng thở như của loài dã thú bị thương.

Hần gạt tay viên cảnh sát trẻ tuổi, rồi bám vào vai y, làm chỗ tựa để lấy lại cân bằng cơ thể.

Lăng Độ Vũ huy động ý chí toàn thân, kháng cự lại cảm giác chóng mặt.

Cáo Nâu!

Người ở đâu?

Lăng Độ Vũ là tâm linh đầu tiên có mặt tại đây tiếp xúc với cái tà ác của Cáo Nâu.

Thời gian tu hành Mật tông lâu dài, đã giúp Lăng Độ Vũ hình thành được cảm giác linh mãnh gấp trăm lần người thường.

Toàn thân hần như bị chìm trong nước đá, chỉ muốn gào lên thật to.

Tim đập điên cuồng.

Mắt hần dõi về phía Trác Sở Viên.

Ánh nhìn bị chặn lại bởi một bóng dáng cao lớn.

Hần biết ngay đó chính là Cáo Nâu.

Giữa thiên la địa võng, y lại ung dung trà trộn theo đám đông đi vào.

Một tia sáng vụt qua óc hần, mục đích của Cáo Nâu là Trác Sở Viên.

Lăng Độ Vũ vận hết sức lực toàn thân, hét to như muốn vỡ cổ họng: “Sở Viên, nằm xuống!”.

Tiếng hét kinh thiên động địa, vang vọng khắp bên trong và bên ngoài linh đường.

Cùng lúc Lăng Độ Vũ chạy bổ tới sau lưng Cáo Nâu.

Sinh tử tồn vong!

Tất thấy mọi người đều ngây sững.

Những nhân viên cảnh sát mặc thường phục phản ứng miễn tiện, lập tức ngưng thần phòng bị.

Ngoài Lăng Độ Vũ lúc ấy đang lao ra, còn lại ai nấy đều nghi hoặc bất động.

Trác Sở Viên và Lăng Độ Vũ tâm ý tương thông, vừa nghe thấy hần hét, không trù trừ, nằng lặn tránh ngay xuống đất.

Cử động đó đã cứu sống nàng.

Người đứng phía sau la lên một tiếng thảm thiết.

Trác Sở Viên ngoái lại theo bản năng, nhìn thấy một viên ký giả hai tay đang bầu lấy cổ, trong họng vọng ra những tiếng lách tách khô khè.

Nơi cổ họng y rung rung đuôi một mũi tên nhuộm máu.

Nét mặt y tràn lên một màn u tối, hai mắt mở tròng giãn dữ, rồi y ngã ngửa ra đằng sau.

Trác Sở Viên phản ứng hết sức thần tốc. Nàng vừa ngoảnh lại, vừa rút khẩu súng lục ra khỏi áo khoác, nhanh như chớp, tin rằng với khả năng bắn súng điêu luyện, kẻ vừa đánh lén nàng sẽ bị bắn vỡ sọ.

Nhưng khi nàng ngoảnh lại được, thì đã chẳng nhìn thấy gì nữa.

Ngoài một đôi mắt.

Đôi mắt với hai con ngươi nhấp nháy, giống như hai mặt trăng nhỏ màu vàng kim.

Phát ra những tia rờn rợn.

Giống như ánh trăng mờ rải xuống mặt đất những đêm mịt mùng.

Đó quyết chẳng phải đôi mắt của con người.

Một nỗi kinh sợ khủng khiếp không tài nào kiềm chế nổi, mau chóng lan ra từng thớ thần kinh của Trác Sở Viên.

Tay chân nàng buốt giá tê liệt, tim đập điên cuồng, máu huyết toàn thân như đông cứng, mồ hôi lạnh tràn ra từ mỗi lỗ chân lông.

Như trong một cơn ác mộng, thấy rõ độc xà mãnh thú lao tới xé xác mình, mà không có một chút sức lực nào để chống cự.

Cặp mắt quý đã trói chặt lấy thể xác và tinh thần nàng...

...Thậm chí cả linh hồn nàng.

Nàng muốn nôn mửa.

Cuối cùng nàng đã cảm nhận được tại sao bọn thủ hạ đắc lực của Tagi Masamune, của Schanen, đều bại vong thảm tử, từng người từng người một.

Tại vì thể lực tà ác này, sức con người không thể kháng cự được.

Tay nàng rã rời, khẩu súng rơi xuống đất kêu cạch một tiếng.

Tiếng súng rơi vừa xa xôi vừa mờ ảo.

Trời xoay đất chuyển.

Tuyệt vọng dâng ngập lồng ngực.

Bỗng nàng nghe thấy Lăng Độ Vũ gào lên lần thứ hai: “Gaspar!”

Bên tai Trác Sở Viên thoát vù tiếng gió, một mũi tên vừa lướt sát qua đầu nàng, chỉ trong gang tấc.

Trong sảnh mọi người ngã nghiêng chao đảo, cứ như vừa xảy ra địa chấn cấp 10, họ không giữ được thăng bằng, rầm rập theo nhau ngã xuống đất.

Sức mạnh tinh thần tà ác của Cáo Nâu, đã gây nhiễu hệ thống cân bằng trong thần kinh mỗi người, không ai đủ sức phản kháng.

Chỉ có Lăng Độ Vũ, với công phu Du già Khổ Hạnh trong nhiều năm đã luyện cho tinh thần và ý chí của hần thành thép, mới chống cự được sức mạnh tinh thần toả ra từ Cáo Nâu.

Cáo Nâu như trung tâm của một cơn bão từ trường mà Lăng Độ Vũ đang cố sức giãy giụa để thoát khỏi.

Khi Lăng Độ Vũ lao tới đám ký giả lão đảo, vừa lúc khẩu súng của Trác Sở Viên rớt xuống đất.

Một gã đàn ông thân hình trắng kiện, lưng quay về phía Lăng Độ Vũ, khiến hần không nhìn thấy động tác nơi bàn tay y.

Mã Tu Minh thì quỳ trên mặt đất, trông như vừa vùng vẫy tỉnh dậy từ cơn ác mộng.

Một giấc mộng kinh hãi.

Lăng Độ Vũ tuy không nhìn thấy hành động của gã đàn ông nọ, nhưng trực giác mách bảo hắn rằng y sắp hạ độc thủ với Trác Sở Viên, hắn bèn hét lên tên thật của Cáo Nâu.

Làm như vậy có hai tác dụng.

Các chứng cứ đều cho thấy, Cáo Nâu rất có thể đã bị một thứ dị lực vượt quá tầm lý giải thông thường khống chế tâm linh, nhưng chưa hoàn toàn, vì vậy có lúc y vẫn hồi phục được thần trí. Hắn hét gọi tên thật của Cáo Nâu, một là có tác dụng lay động bản tính của y, như một gậy đánh đòn phủ đầu. Thứ nữa, tiếng hét của hắn là một dấu pháp vô thượng trong thiền định, cùng với tiếng hét, hắn dồn hết lực lượng tinh thần vào, may ra có tác dụng khu trừ tà tính của đối thủ. Cách này rất gần với một giáo phái chuyên xướng kinh trong Mật tông giáo của Ấn Độ, họ cho rằng thanh âm có sức mạnh thần quái.

Cáo Nâu bị tiếng hét gọi làm cho chấn động, mũi tên ném ra đi trật đích, lướt vù qua tai Trác Sở Viên, xé rách trong gang tấc, thật nguy hiểm đến cực điểm.

Y xoay mình lại.

Cuối cùng, Lăng Độ Vũ đã đối mặt với Cáo Nâu.

Cáo Nâu đứng im lìm bất động.

Thân hình y cao to, gương mặt tuấn vĩ.

Chỉ có đôi mắt là lác phách thất thần.

Thất thần đột nhiên chuyển thành hung tợn.

Ánh mắt bắn ra hai đạo hoàng quang.

Chỉ trong giây lát, nhân thần đã lấy lại trạng thái hung tợn tuyệt độc lúc trước.

Đó không phải là thần thái của một con người.

Lăng Độ Vũ đang xông tới chợt lão đảo chú xuống.

Đầu hắn mê hoảng, chân tay mềm nhũn. Mí mắt như treo một vật nặng ngàn cân, chỉ muốn nằm vật ra đây mà ngủ.

Hai đạo hoàng quang phóng ra từ mắt Cáo Nâu, chứa đựng một ma lực tinh thần hữu hình.

Nếu là người khác, chắc đã ngã nhào rồi.

Lăng Độ Vũ biết mình là người duy nhất ở đây đủ sức đối kháng với Cáo Nâu, hắn hét lên một tiếng quái dị, tập trung ý chí, tung một cước về phía Cáo Nâu.

Hắn cách Cáo Nâu ở cự ly chưa đầy một trượng, đương nhiên nghĩ rằng có thể đá trúng. Chiêu này phóng ra rất mãnh liệt, khiến giày da ở chân văng đi, kêu bộp một tiếng đập đúng vào mi tâm đối phương.

Cáo Nâu kêu thốt lên, hai tay theo bản năng bưng lấy mắt.

Tia sáng vàng vụt tan biến.

Lăng Độ Vũ thấy nhẹ cả người, sức lực cũng có đôi chút hồi phục. Đồng thời, hắn biết mình đã tính toán chính xác, tà lực trong Cáo Nâu tập trung cả ở hai con mắt. Đó là lối thoát ra của các lực lượng tà ác. Là nơi mạnh nhất trên mình Cáo Nâu.

Chỉ một tích tắc, Lăng Độ Vũ nhào tới bên trái Cáo Nâu, nhằm lúc hai bàn tay y còn đang bưng lấy mắt, hắn căng người lên như giầy đàn, gối phải dùng toàn lực húc vào huyệt khí hải nơi đan điền của y, đây là trọng huyệt trên thân thể, không ai bị đá vào đó mà còn tiếp tục cử động được.

Cáo Nâu trúng đòn lùi lại hai bước, tay rời khỏi mắt, song chưởng cùng vung lên đập vào vai trái và vai phải Lăng Độ Vũ.

Lăng Độ Vũ la thảm, lão đảo ngã chú về phía sau.

Hai chưởng này khiến hắc đầu thấu tim gan, xương vai tựa như muốn gãy nát.

Ánh vàng trong mắt Cáo Nâu rực lên.

Lăng Độ Vũ thuận thế lùi tiếp.

Cáo Nâu còn nhanh hơn, y tung liên một cước vào bụng dưới của Lăng Độ Vũ, dùng đúng chiêu gây ông đập lưng ông.

Phản ứng của Lăng Độ Vũ thảm hại hơn nhiều so với Cáo Nâu, thân hình hắn lảo động không kịp ngửa lại đằng sau, xương sống đập xuống đất còn dư lực, khiến hắn lảo động trên mặt đất.

Sức mạnh tà ác đã đẩy tiềm năng to lớn trong con người Cáo Nâu đến cực điểm!

Như dị thuật Thần đả thanh thần của Trung Quốc, tạo cho cơ thể y một trạng thái bất khả xâm phạm, quyền cước đao thương đều khó làm tổn hại được.

Lăng Độ Vũ miệng mũi ộc máu tươi, đau đớn muốn ngất xỉu. Cứ như đã đến ngày tận thế.

Sự nguy hiểm không chỉ dừng ở đó, ma lực tà ác từ đôi mắt Cáo Nâu bắn ra, khiến huyết dịch trong người Lăng Độ Vũ chảy loạn, toàn thân đau đớn như bị kim đâm.

Hắn nhắm nghiền mắt lại, không dám nhìn vào hai con ngươi quái dị vàng lấp lánh hơn cả mặt trăng của Cáo Nâu.

Cáo Nâu sải bước về phía hắn, trên mặt lộ vẻ nanh ác khủng khiếp, tỏa ra những luồng thù hận chết người.

Khắp mặt đất đầy những tiếng rên la, không ai có thể trợ lực cho Lăng Độ Vũ.

Cáo Nâu cao lớn, như một ma thần bất khả chiến bại.

Rốt cục là thế lực gì, mà biến nổi một con người thành con quỷ có sức mạnh khủng khiếp?

Lăng Độ Vũ từ nhỏ đã được rèn luyện thể lực rất nghiêm khắc, điểm cốt yếu là dùng tinh thần khống chế vật chất. Hắn ngủ trên giường đinh, treo ngược người cả ngày, hay dìm mình trần trong nước lạnh dưới đất, làm những việc mà người thường không thể chịu đựng nổi. Tu vi khổ hạnh ấy, là chỗ dựa để hắn tiếp tục chi trì.

Sườn trái của hắc đầu ghé góm, Cáo Nâu đã đá hắn bắn tung lên khỏi mặt đất, rồi lảo động đến hơn trượng.

Lăng Độ Vũ trợn to hai mắt, vừa lúc trông thấy Cáo Nâu đang rống lên điên cuồng, lao cả người đến đè ập xuống mình hắn.

Nếu bị y đè lên, gan ruột hắn chắc sẽ bị ép phọt ra khỏi mũi khỏi miệng.

Đúng là cách đả đấu của dã thú.

Giữa lúc ngàn cân treo sợi tóc, Lăng Độ Vũ gồng mình lảo động qua một bên.

Bùng một tiếng cực lớn, Cáo Nâu như một trái bộc phá, đổ sầm xuống vị trí Lăng Độ Vũ vừa rời khỏi.

Lăng Độ Vũ hít sâu một hơi, vận hết sức nhún lưng, tung thân mình vọt lên khỏi mặt đất.

Cùng lúc ấy Cáo Nâu cũng đang đứng dậy, thản nhiên như không có việc gì.

Lăng Độ Vũ nhanh như điện xẹt xông tới sau lưng y.

Hắn biết nếu để Cáo Nâu kịp quay đầu lại đem toàn lực ra đối phó, thì Cáo Nâu nhất định sẽ xé hắn rách thành hai mảnh.

Lăng Độ Vũ hét lên một tiếng quái dị, vận sức nhảy xổ đến, tung song cước đá vào mặt Cáo Nâu.

Cáo Nâu vừa xoay mình, đã trúng ngay một cước của Lăng Độ Vũ vào giữa sống mũi, cước kia trúng vào mắt phải.

Tròng mắt vỡ nát, ánh máu loé lên.

Cáo Nâu gào thảm, giáng một chưởng xuống vai trái Lăng Độ Vũ.

Lăng Độ Vũ trúng đòn ngã bắn ra xa.

Cáo Nâu bưng lấy mắt phải, loạng choạng lùi về sau.

Nơi lưu giữ uy lực to lớn nhất của Cáo Nâu, lại cũng là bộ phận yếu ớt nhất.

Lăng Độ Vũ co rúm trên mặt đất, chưởng này của Cáo Nâu như búa tạ, nếu trúng vào lồng ngực hắn, chắc hắn đã chết cứng rồi. Cũng may là vào vai trái, lại thêm lúc đó hắn đang nhảy vọt lên không, hóa giải được phần nào lực đạo.

Lăng Độ Vũ bò dậy, khoé mắt trông thấy Cáo Nâu đang lùi ra ngoài cửa.

Hắn thốt lên một tiếng, toàn thân vô lực, cuối cùng cũng lịm đi.

Trước lúc mất hết tỉnh táo, trong óc hắn thoáng qua hình ảnh Trác Sở Viên.

7. Ác Ma Nơi Địa Ngục

Lăng Độ Vũ dần dần hồi phục tri giác. Linh trí dường như từ đáy bể sâu thăm của ý thức, bay nổi lên bề mặt, kéo hắn tỉnh lại.

Quá trình rèn luyện tâm linh lâu năm, đã giúp hắn tiềm nhập một cách tự nhiên vào phương thức hô hấp dài và sâu, tích lại trong phổi một lượng lớn dưỡng khí, rồi được tế bào máu trong phổi hút lấy, dẫn tản ra khắp các bộ phận trong cơ thể, sức lực được khôi phục rất nhanh.

Lăng Độ Vũ co duỗi tay chân, dây thắt hắn vào giường đều đứt tung. Dạng người đã luyện khí công và võ công từ bé như hắn, tiềm năng của cơ thể một khi bộc phát ra thì không biết là hơn người thường đến bao nhiêu lần. Năm 17 tuổi hắn đã có thể dùng ngón tay xuyên thủng được tấm gỗ, nhưng lần này gặp phải Cáo Nâu, quả thực lợi hại hơn hắn tưởng.

Tuy nhân loại tiến bộ không ngừng trong nhận thức về thế giới vật chất, nhưng đối với bản thân mình, vẫn cứ ấu trĩ như một học sinh tiểu học. Có người làm phép so sánh, nói rằng con người giống như một đại phú ông, sở hữu một tòa lũy thành xinh đẹp. Đại sảnh, hành lang, phòng ăn, phòng bóng bàn, hồ bơi, không thiếu thứ gì, đáng tiếc ông ta lại tự nhốt mình vào địa lao giá lạnh u ám, đẩy những gợn nước nhơ bẩn, rồi cả ngày oán trách môi trường sống của mình không tốt. Cuối cùng lúc nào ông ta mới biết đi ra khỏi địa lao, hưởng thụ tất cả những gì mình có và trời đất vô tận mỹ lệ ở bên ngoài thành?

Lăng Độ Vũ mở to mắt, thấy quanh mình toàn một màu trắng.

Tường trắng, đệm trắng, chăn trắng. Bên trái là cửa sổ lớn, phía ngoài ánh dương ngập trời, trước cửa sổ đặt chiếc sofa, một giai nhân kiều lệ đang tựa mình vào đó ngủ, ngực phập phò phập phồng.

Trác Sở Viên.

Từ lần đầu tiên gặp người con gái thông minh bướng bỉnh này, Lăng Độ Vũ đã bị hấp dẫn bởi nét kiều mị ẩn sau cái anh khí bưng bưng của nàng, đáng tiếc quan hệ giữa họ vẫn luôn ở thế đối kháng.

Trác Sở Viên tựa mình, khe khẽ hé mắt. Nàng thốt lên một tiếng, đứng dậy: “Ông tỉnh rồi!”, và tươi tắn rạng rỡ đi lại bên giường hắn.

Lăng Độ Vũ nằm nhích ra để chừa một chỗ trống.

Trác Sở Viên ngồi xuống rất tự nhiên, hông nàng tựa nhẹ vào bên sườn Lăng Độ Vũ, nhưng hình như nàng không nhận thấy.

Lăng Độ Vũ giơ hai tay, những dây vải hắn vừa tựa đứt, vẫn còn buộc phơ phất ở đó. Lăng Độ Vũ hỏi: “Sợ tôi bay mất hả?”.

Trác Sở Viên mỉm mỉm nói: “Ông còn một cái chân đau nằm trong tay tôi, tôi việc gì phải sợ”.

Lăng Độ Vũ trong lòng nhớ lại mối thù cũ, đáp: “Trác chủ nhiệm bận bịu như thế, còn không đi bắt thêm mấy tên hung đồ tàng trữ vũ khí, lại ở đây đợi phạm nhân tỉnh dậy lấy khẩu cung, tính nhẩn nại thật khiến người ta khâm phục!”.

Trác Sở Viên chồm chồm cười: “Ngài là ân nhân cứu mạng của tiểu nữ, sao tiểu nữ không thể giành ra chút kiên nhẫn chứ!”.

Một cơn giận dữ xộc lên tận óc, Lăng Độ Vũ cũng không hiểu tại sao mình lại đại động can hỏa như thế, hần cười lạnh: “Nếu chỉ vì cái ân cứu mạng, mà Trác tiểu thư phải ủy khuất mình như thế, thật không đáng!”, rồi hần gần giọng: “Trong tình cảnh ấy, cho dù là người của tôi, hay là con mèo con chó, tôi cũng sẽ cứu!”.

Trác Sở Viên kêu lên: “Thật thế ư? Ông có cái thói quen hơi lạ thì phải, cứu được con mèo con chó rồi, trong lúc hôn mê, lại không ngừng kêu tên con mèo con chó ấy?”.

Nàng cố ý nghiêm nét mặt, nhưng sáng mắt thì chan chứa nhu tình. Người con gái này, dưới sức mạnh bất khả kháng cự của tình yêu, đã vượt qua biên giới, rời khỏi vương quốc cứng cõi háo thắng của chính mình.

Lần này thì đến lượt Lăng Độ Vũ lần đầu tiên đỏ mặt, hần ấp úng: “Thế thì sau này... không cho cô ngủ bên cạnh tôi nữa!”.

Ánh hồng lan tỏa trên gương mặt mịn màng như hoa của Trác Sở Viên, nàng trách:

“Ông...”.

Lăng Độ Vũ bật lên ha ha, rồi tiếng cười vụt tắt, toàn thân dội lên một cơn đau nhói.

Trác Sở Viên vội vã ấn hai tay lên đôi vai rộng của hần, tha thiết nói: “Ôi, ông đừng động đây nữa! Bác sĩ nói có mấy chỗ trong cơ thể ông bị xuất huyết, may là chưa gãy xương. Ông hồi phục còn nhanh hơn người thường năm sáu lần, có điều vẫn khiến tôi lo lắng”.

Lăng Độ Vũ thở phào một tiếng, hỏi: “Tôi hôn mê bao lâu rồi?”.

Trác Sở Viên đáp: “Vừa đúng ba ngày!”.

Lăng Độ Vũ sững sờ: “Ba ngày?”.

Trác Sở Viên nói: “Ba ngày, ông may mắn lắm đấy, một mắt một còn với Cáo Nâu mà vẫn không bị trọng thương. Lúc đào tẩu y và phải hai cảnh sát, làm một người gãy mất bảy giề sườn, người kia còn trầm trọng hơn, nát hết xương sống”. Nét mặt nàng lộ vẻ kinh hãi, Cáo Nâu không chỉ có sức mạnh tinh thần to lớn, mà thể lực và khả năng công kích của y cũng thật đáng sợ.

Lăng Độ Vũ hỏi: “Sao nữa?”.

Khuôn mặt ngọc của Trác Sở Viên thoát ảm đạm, nàng buồn bã nói: “Viên ký giả bị ngộ sát, trúng độc tiễn, đưa đến bệnh viện thì chết. Hiện trường còn lưu lại một cây cung, mỗi lần bắn được hai mũi tên, hình dáng rất giống với vũ khí của thổ dân Mỹ châu”. Tiếp đó nàng rầu rầu nói: “Cám ơn ông đã cứu tôi!”, và áp gương mặt kiều diễm lên ngực Lăng Độ Vũ.

Lăng Độ Vũ đưa tay vuốt tóc Trác Sở Viên, dịu dàng vỗ về nàng, rồi khấn khoản nói: “Đối với những người khác, cái chết của người yêu là điều tàn khốc nhất. Nhưng đối với tôi, chỉ có một ý nghĩa thôi, đó là cái chết của chính mình”. Rồi hần nhẹ nhàng hít một hơi, cúi xuống gương mặt xinh đẹp đang ngả trên ngực: “Vì vậy đừng cảm ơn anh, Lăng Độ Vũ này sao có thể không cứu bản thân mình chứ!”.

Trác Sở Viên ngửa mặt lên, khuôn miệng như gấn nam châm, hút đôi môi của Lăng Độ Vũ sát lại.

Họ ôm lấy nhau.

Phòng bệnh vụt tràn ngập ánh xuân.

Lăng Độ Vũ rời khỏi đôi môi hồng mê hồn.

Hần hỏi: “Em biết hôm đó làm sao Cáo Nâu trà trộn vào được không?”.

Trác Sở Viên mơ hồ lắc đầu: “Không biết chắc. Đội bảo vệ ở cửa và đội tuần tra, đều báo rằng trước khi Cáo Nâu xuất hiện, họ hoa mắt chóng mặt mấy chục giây, không nhìn thấy gì cả. Đáng tiếc là ai nấy đều cho rằng tại thân thể bất an, chứ không nghĩ gì đến tà lực của Cáo Nâu hết”.

Lăng Độ Vũ trầm tư suy nghĩ, rồi đột ngột nói: “Sở Viên, có một điểm không biết em nghĩ tới chưa? Hôm máy bay gặp nạn, rõ ràng là Cáo Nâu đã khống chế cơ trưởng ở một cự ly rất xa, khiến ông ta gây nên tội ác diệt tuyệt nhân tính ấy. Y đã có thể khống chế được cơ trưởng, về lý mà nói, y có thể ở bất kỳ một nơi nào ngoài linh đường, khống chế tâm linh em, hoặc bức em tự tử, cần gì phải hao tâm tổn sức, tự mình đến tận nơi, dùng độc tiễn thích sát em?”.

Trác Sở Viên thoát ngồi thẳng dậy, mắt lộ vẻ ngưng trọng, nàng đã từng nghĩ đến suy luận này của Lăng Độ Vũ.

Lăng Độ Vũ hào hứng tiếp: “Em kể Cáo Nâu đã nói với nữ công tước: chỉ có lúc trăng khuyết, lại đứng sau khi giết người, y mới có một đoạn thời gian minh mẫn. Trừ phi y có tư tưởng khác, bằng không bọn chúng không thể nào can thiệp nổi y”.

Trác Sở Viên gật đầu: “Trước lúc máy bay gặp nạn, cơ trưởng nói: Chờ khi ta có đủ sức mạnh, ta sẽ quay trở lại!”.

Lăng Độ Vũ nói: “Để anh soát lại một lượt các giả thiết nhé! Cáo Nâu khởi động Áo Thạch , từ lúc ấy trở đi, chúng bèn khống chế Cáo Nâu, thông qua một phương pháp nào đó, hấp thụ... hấp thụ năng lượng của ánh trăng. Nhưng sức mạnh này vẫn chưa đủ, mà giống như các nguồn năng lượng khác trên thế giới, sẽ có tình trạng bị tiêu hao. Lúc trăng khuyết, năng lượng ánh trăng giảm sút, lại thêm việc giết người làm tổn hao một phần lớn năng lượng đã tích trữ, chúng cần phải thu liễm hoạt động và bảo tồn năng lượng, trừ phi đến lúc bất đắc dĩ, sẽ không sử dụng nữa”.

Đến đây Trác Sở Viên đã hoàn toàn hiểu rõ suy luận của Lăng Độ Vũ, nàng tiếp:

“Lúc máy bay đâm xuống, vì cự ly quá xa, hao dụng quá nhiều năng lượng mặt trăng. Vì vậy sau này muốn giết chết em, chỉ có thể dùng vũ khí. Nhưng tại sao y không dùng súng?”.

Rồi hai người cùng bật kêu lên: “Bởi vì chúng không biết cách sử dụng vũ khí hiện đại!”.

Một niềm phấn chấn trào lên trong tim họ.

Lăng Độ Vũ đột ngột lộ vẻ nghiêm trọng, trầm giọng nói: “Còn năm ngày nữa là đến trung thu, nếu chúng ta không thể kéo được Cáo Nâu ra trước khi trăng tròn, để chúng lại tích trữ thêm một lần năng lượng nữa, thì hậu quả sẽ không thể nào tưởng tượng nổi”.

Điều này thì ai cũng hiểu, vấn đề là, làm sao để tìm được một kẻ có thể khống chế tinh thần người khác? Tìm được rồi, lại làm thế nào để chế phục được y?

Ánh mắt Trác Sở Viên lộ vẻ kinh hãi, kẻ địch này quá đáng sợ.

Khám xong, bác sĩ nói: “Lăng tiên sinh, không còn gì đáng ngại nữa, mong ông nghỉ lại thêm vài ngày. đợi đủ kết luận rồi hẵng xuất viện”.

Lăng Độ Vũ định kháng nghị, Trác Sở Viên đã nói thay: “Được ạ, cảm ơn bác sĩ!”.

Bác sĩ đi rồi, Trác Sở Viên nói: “Ồ! Có một phong thư em quên đưa anh, hôm qua hãng chuyển phát nhanh gửi đến căn nhà bên sườn núi”. rồi nàng lấy thư ra khỏi túi áo, đưa cho hắn.

Lăng Độ Vũ đón bức thư, vừa liếc qua đã nhảy dựng lên.

Trác Sở Viên giật bắn mình, ngạc nhiên nhìn sang.

Vẻ mặt hết sức cổ quái, hắn kinh hãi thốt: “Là Trần Ngộ Bằng!”.

Trong phong bì có hai mảnh giấy. Nét mặt Lăng Độ Vũ giãn ra, hắn lẩm bẩm:

“Hiểu rồi!”. Hắn vừa xem kỹ, vừa nói: “Hai trang cuối cuốn sổ tay của Tạ giáo sư, đã đến đây rồi. Là do ông xé ra để viết thư cho Trần Ngộ Bằng”.

Trác Sở Viên nhích lại gần, xem Lăng Độ Vũ lật hai trang nhật ký, bên trong kẹp một mảnh giấy ghi chú.

Viết rằng:

”Nếu anh nhận được thư, nghĩa là tôi đã không còn trên thế gian này nữa. Tôi có yêu cầu luật sư, sau khi nhận được tin tôi chết, phải chuyển phát nhanh bức thư này đến tay anh. Hai trang dưới đây, là do cậu Tạ Ninh của tôi gửi cho. Thoạt tiên tôi không tin nổi đó là sự thực, vì vậy mới gọi điện về hỏi, thì quả nhiên cậu tôi đã mất, mong rằng mầm họa mà cậu ấy trồng xuống, sẽ được giải quyết nhờ tay anh.

Ngọ Bằng”.

Tiếp đó là nội dung hai trang trong cuốn sổ tay:

”Ngọ Bằng:

Cháu là người thân duy nhất trên đời của cậu. Việc này chỉ có thể nói cho cháu biết. Năm năm trước, trong một lần tình cờ, cậu đã bắt gặp một mảnh đá vỡ, những văn tự trên đó ghi chép lại một sự việc hết sức kỳ quái và kinh nhân, ít nhất cũng phải xảy ra vào khoảng ba ngàn năm trước công nguyên. Cậu đã mất trọn một đêm, sao chép lại hết những văn tự trên mảnh vỡ, sau đó lại hì hụi mất ba năm, mới phá giải được 60% hàm nghĩa của nó.

Đại ý kể về một phiến đá có tên là Áo Thạch . Mảnh vỡ kia mô tả Áo Thạch như sau: “Khi vầng trăng tròn đầy lười thái dương, khi bóng tối nuốt chửng ánh sáng, khi ma thạch linh tà thâm nhập vào đáy sâu linh hồn, khi linh nhân khảm lên con mắt thứ ba, người sẽ không nhìn thấy vật, Ma Vương thời viễn cổ sẽ thức tỉnh, trở lại thống trị thế giới, ánh sáng sẽ vĩnh viễn trầm luân”. Đó là phần nội dung hoàn chỉnh của mảnh vỡ nọ, ngoài ra nhiều chỗ gãy nát, rất khó hiểu. Cuối cùng còn có hình của Áo Thạch , vẽ chính giữa hai mắt của một quái vật khổng lồ đầu thú mình lực sĩ. Từ những ghi chép vụn nát ấy, thêm vào đó là các suy đoán của cậu, cậu đã phác ra một cái khung lớn. Đó là từ khi có lịch sử Ai Cập, Áo Thạch đã tồn tại rồi, nó được chuyển đi chuyển lại giữa các hoàng đế và pháp sư, thuở ban đầu đương nhiên không có khảo cứ gì hết, mãi cho đến gần công nguyên, một khoảng thời gian trước khi mảnh vỡ kia xuất hiện trên cõi thế, mới có một vị pháp sư vĩ đại, tham phá được bí mật của Áo Thạch, nhưng đổi lại phải hy sinh cả tính mạng của bản thân. Trên mảnh vỡ viết: “Vu thần, đồng thời là pháp sư vĩ đại Ariji, đã dùng máu tươi của mình để chế ngự tà lực trong Áo Thạch, dựng lên một thần tháp hình chóp, nhốt ma lực của Áo Thạch vào bóng đêm vĩnh hằng không thấy ánh sáng. Những ác ma thời viễn cổ cho dù có điên cuồng gào thét, nhân loại vẫn có thể sinh sống bình an””.

Xem đến đây, Lăng Độ Vũ và Trác Sở Viên nhìn nhau, ma thần phải chăng đã sống lại, đã quay về nhân gian? Những kim tự tháp kỳ lạ độc đáo của Ai Cập phải chăng được xây dựng vì lý do trấn áp này? Phải chăng sau khi dựng xong một kim tự tháp, hậu thế học theo tiền nhân, tiếp tục xây thêm những toà tháp có hình chóp khác?

Trong thư viết tiếp:

”Lúc đó cậu chẳng có cách nào hiểu được mảnh đá vỡ kia nói gì, mãi cho đến một cơ hội rất ngẫu nhiên, cậu nhìn thấy Áo Thạch trong bảo tàng Cairo. Lúc đó cậu cảm động đến nỗi lệ nóng dâng ngập mắt. Cậu gặp người phụ trách bảo tàng, yêu cầu được tiến hành nghiên cứu về nó, nhưng họ kiên quyết chối từ. Do đó cậu nghĩ đến một biện pháp duy nhất, là phải đánh cắp nó. Vì vậy cậu đi tìm Cáo Nâu, một quái nhân thần thông quảng đại. Và cậu rất hối hận.

Lúc đó cậu chỉ nghĩ, Áo Thạch là phương tiện lưu lại dấu tích của một nền văn minh xa xưa, khởi động nó rồi thì có thể biết được những tài liệu bên trong, giống như băng video ngày nay, sau này mới biết mình đã nhâm hoàn toàn. Chúng ta tự cho mình là những nhà khoa học, dùng cách suy nghĩ thuần lý tính để bài xích tất cả những sự việc không giải thích được, thực ra chỉ là một sự mù quáng và thành kiến.

Khi cậu viết bức thư này, cũng không chắc nó có thể đến tay cháu không, thôi đành chờ sự an bài của số phận. Cáo Nâu hiện đang tự giam mình trong phòng, tiếng thở hổn hển như dã thú của y khiến từng sợi dây tâm linh của cậu run rẩy vì sợ. Cậu đã cảm thấy sức mạnh tà ác đó không ngừng phát triển, muốn giãy thoát khỏi nó chỉ e mất công vô ích, chúng không đời nào buông tha cậu.

Cậu đã đặt vé bay đến Ai Cập, chỉ cần Cáo Nâu trút bỏ được Áo Thạch , cậu sẽ cố hết sức đẩy thứ hung vật bất tường đó trở lại đại kim tự tháp. Áo Thạch là một thứ vật chất không thể hủy diệt được, đành phải xử lý như vậy, đó là cách duy nhất áp phục được nó. Vì khởi động Áo Thạch , là sẽ đánh thức những tà ma

thời viễn cổ, chúng sẽ thông qua Cáo Nâu và Ảo Thạch, đợi trung thu đến, tích lũy năng lượng mặt trăng, là chúng sẽ trở lại, và ác mộng của loài người sẽ bắt đầu.

Ảo Thạch đúng là dị vật lưu lại từ thời tiền sử. Ngày xưa ngày xưa, có một giống vật hung ác, vì toàn cầu gặp thủy tai, nên bị vùi sâu dưới đất, nhưng chúng chưa hề chết, chỉ là ngủ sâu mà thôi. Khi Ảo Thạch, nhờ một phương thức nào đó mà được khởi động, là chúng sẽ tỉnh giấc. Đó phải chăng là lai lịch của truyền thuyết về địa ngục và quỷ Satan? Trong tế bào não di truyền của chúng ta, vẫn bảo lưu dòng ký ức này. Những tội ác và dã tâm trên nhân thế, cho dù đã ngủ sâu vẫn có thể gây nên những cơn phong ba? Cậu hối hận lắm!

Cậu Ninh”.

Hai người nhìn nhau, tuy bức thư đã thực chứng phần lớn những suy luận của họ, và dù biết rõ câu chuyện từ đầu đến cuối, họ vẫn không nén nổi kinh sợ.

Trác Sở Viên nói: “Chúng ta nhất định phải tìm bằng được Cáo Nâu, trước khi trăng tròn”.

Lăng Độ Vũ nói: “Hôm đó anh đá mạnh vào một mắt Cáo Nâu, con mắt còn lại của y loé lên sự thù hận rất mãnh liệt. Chúng xem ra nhìn nhân loại một cách hằn học ghê gớm, bằng không cũng không thể hủy diệt cả một chiếc máy bay với hơn hai trăm mạng của người ta, nhất là điều đó lại không cần thiết. Với lượng sức mạnh lúc đó của chúng, chỉ cần giết một mình Trần Ngộ Bằng là đủ rồi”.

Trác Sở Viên run rẩy kêu: “Thật đáng sợ!”.

Lăng Độ Vũ nghiêm trang nói: “Điều này rất quan trọng! Chúng hoàn toàn không phải là những sinh vật lý tính. Lý tính là đặc trưng của con người. Sức mạnh tinh thần của chúng tuy lớn, nhưng lại chịu sự điều khiển của một xung động phi lý tính. Anh đã gây tổn hại, đã kích thích lòng hận thù của chúng, vì vậy chỉ cần biết anh đang ở đâu, chúng nhất định sẽ đến, mà đến ngay lập tức”.

Trác Sở Viên tái nhợt mặt: “Tuyệt đối không thể để chúng đến tìm anh!”.

Lăng Độ Vũ cười: “Anh làm sao kiểm soát được? Đó là cách duy nhất. Nhưng chúng ta vẫn có một tia hy vọng!”.

Trác Sở Viên cúi đầu, thở mạnh. Tim nàng quặn nỗi giằng xé.

Lăng Độ Vũ nói sang chuyện khác: “Em đã từng nghe chuyện về Kim tự tháp Ai Cập chưa?”.

Trác Sở Viên liếc nhìn lên: “Em biết anh là chuyên gia về phương diện này mà!”.

Lăng Độ Vũ cười, phớt lờ giọng điệu chế giễu của nàng: “Anh không dám tự nhận mình là chuyên gia, nhưng đúng là có giành một chút công sức nghiên cứu. Kim tự tháp mà Tà giáo sư đề cập đến trong thư gửi Trần Ngộ Bằng, có lẽ xây dựng ít nhất vào khoảng 4000 năm trước công nguyên, bên dòng sông Nile, gần Cairo, nó cao tầm 137 m, diện tích mặt bằng 2527 m²”.

Trác Sở Viên thu lại vẻ giễu cợt, chăm chú lắng nghe.

Lăng Độ Vũ tiếp: “Em biết nó lớn thế nào không? Giả sử nếu để rỗng, thì có thể đặt gọn cả đại điện St. Peter của Rome vào đó”.

Trác Sở Viên thè lưỡi, ai nấy đều biết đại kim tự tháp là kim tự tháp lớn nhất thế giới, được xếp vào một trong 7 kỳ quan, nhưng nghe Lăng Độ Vũ so sánh, nàng vẫn thấy bất ngờ.

Lăng Độ Vũ thoát lại trầm tư, một lát sau mới ngẩng lên nói: “Có rất nhiều học giả đã suy đoán về kim tự tháp, chẳng hạn họ nói nó là đài thiên văn thời cổ đại, phù hợp với quy luật vận hành của các thiên thể. Cũng có người cho rằng kích thước của nó, là một lời tiên đoán về hình học. Đương nhiên cũng có người nói nó chỉ là một lăng mộ”.

Xem ra thuyết này mới đúng, lăng mộ, nhưng không chôn cất đế vương, mà chôn cất Ảo Thạch chứa đầy ma lực”.

Trác Sở Viên nói: “Đúng, vì vậy Tà giáo sư mới đưa ra phương pháp duy nhất, đó là tổng thứ quỷ vật ấy trở lại hầm mộ”.

Lăng Độ Vũ tiếp: “Và cũng là phương pháp duy nhất đối phó với Cáo Nâu”.

Trác Sở Viên thất vọng thở ra một hơi: “Em lại cứ tưởng anh có linh phương diệu được gì! Vấn đề là nếu chúng ta đặt vé máy bay một chiều đến Ai Cập cho Cáo Nâu, y có chịu ngoan ngoãn tự động đi vào kim tự tháp không?”.

Lăng Độ Vũ trả lời: “Không!”.

Trác Sở Viên ngây người.

Lăng Độ Vũ nói: “Em bảo tất cả các cảnh vệ rời khỏi phòng bệnh đi!”.

Trác Sở Viên kêu lên: “Làm vậy sao được?”.

Lăng Độ Vũ không lý gì đến sự kháng nghị của nàng, cứ nói tiếp: “Rồi tìm cho anh một tốp thợ xây giỏi nhất đến đây”.

Trác Sở Viên nhìn hần không hiểu.

Lăng Độ Vũ mỉm cười: “Anh muốn dời Kim tự tháp về dùng một chuyến”.

Trác Sở Viên trở mắt.

8. Nạn Kiếp Của Nhân Loại

Đúng 3 giờ đêm.

Trăng sáng trên cao đã sắp tròn vành vạnh, ngày mai là trung thu rồi.

Vàng trắng đêm mỹ lệ và đầy rung cảm mọi khi, sao tối nay, lại vương chút gì nguy bí.

Bệnh viện, nơi Lăng Độ Vũ nằm điều dưỡng, xây dựa vào vách núi, chìm ngập trong ánh trăng vàng lung linh.

Sinh vật tàn ác nào đó từ thời viễn cổ, đang cười gằn dưới lòng đất xa xôi sâu thẳm.

Từ khi Áo Thạch bị đánh cắp tới nay, đã qua một tiết trung thu, đêm mai lại là một trung thu khác. Ma thần thời viễn cổ sắp hút đầy năng lượng mặt trăng, dựa vào một sức mạnh tà ác siêu nhiên, một thứ lệ khí mà người Trung Quốc gọi là chí hàn chí âm, để quay trở về nhân thế.

Trong lịch sử miên viễn của loài người, chúng luôn dùng một hình thức giao hoạt phi thường, ẩn vào biển lớn tâm linh của nhân loại, hút lấy chất bổ, lặng lẽ đợi thời cơ để trở lại mặt đất. Tà giáo sư phát hiện ra mảnh đá thư tịch vỡ, trông thấy Áo Thạch trong bảo tàng, nảy ra ý đánh cắp, có lẽ đều do chúng an bài! Sự ngu muội và u tối của nhân loại, những sức mạnh tà ác không thể lý giải, tục cầu thần, lên đồng, lập đàn tế, yểm bùa, có lẽ đều bắt nguồn từ những sinh vật tà dị ẩn sâu trong lòng đất.

Lăng Độ Vũ nằm ngửa trên giường, dòng tư tưởng trào lên cuộn cuộn..

Một bậc thầy về huyền học là G. I. Gurdjieff đã từng kể một câu chuyện như sau:

”Ngày xưa ngày xưa, có một lão phù thủy độc ác kiêm nghề chăn chiên. Lão nuôi một bầy chiên để giết mổ. Vì không có rào quây, bầy chiên biết được đều tháo chạy.

Lão phù thủy bưng bưng nổi giận, bắt tất cả bầy chiên về, dùng đại pháp thôi miên, nói với chúng: Các con yêu quý, các con là những sinh vật tốt đẹp nhất, ưu tú nhất, cho dù hôm nay gặp việc bất như ý, hay lo lắng, ngày mai vẫn còn tràn đầy hy vọng.

Các con yêu, các con là hạt nhân của vũ trụ, chủ nhân của trái đất, là tướng soái, hoàng đế, là anh hùng hào kiệt, là hùng sư, là nhà tôn giáo, là nhà chính trị, là bác sĩ, là luật sư...“. Bầy chiên nghe xong đều mừng vui lui ra, từ hôm đó trở đi, lão phù thủy độc ác không còn lo phiền vì bầy chiên tháo chạy nữa”.

Gurdjieff nói, đó chính là sự hình dung tinh xác nhất về tình cảnh của con người.

Lăng Độ Vũ mở to mắt, nhìn lướt một lượt quanh phòng.

Giả sử có ai đó bước vào, nhất định sẽ rất ngạc nhiên, cho rằng mình lạc vào giấc mộng. Nếu không làm sao một căn phòng bệnh lại biến ra hình chóp như thế này.

Đó chính là kết quả sự dày công thiết kế của Lăng Độ Vũ.

Trác Sở Viên triệu đến hơn hai mươi thợ xây làm việc gấp rút suốt đêm, dùng cột chống, giáo sắt, theo đúng tỷ lệ của đại kim tự tháp, biến căn phòng thành một hình chóp nhọn...

... Như một kim tự tháp thu nhỏ. Dưới sàn làm mấy ống dẫn hơi, để hút không khí trong lành, đảm bảo cho hô hấp bình thường.

Nhìn từ ngoài cửa, phòng bệnh trông không có gì khác lạ. Vì vậy bất kỳ ai đẩy cửa đến gặp Lăng Độ Vũ, sẽ lọt vào kim tự tháp một cách vô tình.

Xi măng còn chưa khô.

Lăng Độ Vũ biết Cáo Nâu nhất định sẽ tới.

Hôm đó khi Cáo Nâu bỏ chạy, hắn đã cảm nhận được sự thù hận ngùn ngụt của chúng.

Chỉ cần sức mạnh của chúng khôi phục được, chúng sẽ đến báo thù.

Lăng Độ Vũ nằm trên giường bệnh đã ba ngày bốn đêm. Cáo Nâu vẫn biệt vô âm tín.

Đêm mai trăng tròn rồi, Lăng Độ Vũ càng lúc càng giảm sút niềm tin vào việc Cáo Nâu sẽ tìm đến hắn.

Và nếu y đến, liệu hắn có chế phục nổi không, đó vẫn còn là một ẩn số.

Chỉ mong khối kim tự tháp tinh diệu này, cũng có tác dụng trấn áp tà ma.

Lăng Độ Vũ chưa bao giờ tin rằng kim tự tháp được xây dựng để làm phần mộ bảo quản thi thể cho các vị đế vương. Chẳng hạn có một Pharaon tên gọi Snlofu, lúc sinh thời đã dựng cùng lúc ba tòa kim tự tháp. Kim tự tháp không phải chỉ xếp gạch xếp đá lên là xong, mà là một công trình khổng lồ kéo dài suốt mấy chục năm. Một mình Snlofu sao cần dùng nhiều kim tự tháp đến vậy, và tội gì phải làm như thế?

Lăng Độ Vũ tiện tay lật mấy cuốn sách ở đầu giường, nội dung phần lớn đều liên quan đến kim tự tháp.

Lịch sử ghi chép lại, vào năm 820 công nguyên, Caliph A. A. Mamun đã dẫn người Ả Rập xông vào kim tự tháp, trong hầm mộ không có xác một vị đế vương nào cả.

Niềm phong cho thấy họ là những người đầu tiên khám phá nơi đây.

Vậy nếu kim tự tháp không dùng để làm phần mộ, thì có thể đúng như Tà giáo sư đã nói, dùng để trấn áp loài sinh vật tà ác nào đó thời cổ đại.

Kể từ khi đội thám hiểm mang Áo Thạch ra khỏi kim tự tháp, tuy liên tục có người chết, nhưng chưa từng xảy ra tình trạng như Cáo Nâu. Phải chăng do Cáo Nâu khởi động Áo Thạch, đã khua lũ ác thần tỉnh dậy?

Một tiểu thuyết gia trứ danh, tên gọi H. P. Lovecraft đã viết mấy cuốn sách, đều miêu tả những người khổng lồ ngủ sâu trong lòng đất, tương lai sẽ ngoi dậy, hủy diệt nhân loại. Không chỉ viết tiểu thuyết, ông ta còn tin chắc vào sự tồn tại của chúng. Vì vậy ông đã tự giam mình trong phòng, rồi chết đi giữa nỗi cô độc và sợ hãi, có phải trong tiềm thức di truyền của ông, vẫn lưu giữ những ký ức xa xăm về giống sinh vật tà ác nào đó thời thượng cổ, khiến ông chết mà không nhắm mắt?

Tôn giáo thường nhắc đến địa ngục, có phải trong tiềm thức nhân loại vẫn lẩn vẩn nỗi sợ hãi với chúng, và đem phản ánh vào tôn giáo?

Người Trung Quốc tin rằng dương khí là chính, âm khí là tà, có phải loại sinh vật này đã hấp thụ âm năng từ ánh trăng?

Ngoài phòng bệnh không người canh gác, Trác Sở Viên cũng đã nghe theo lời yêu cầu khẩn khoản của Lăng Độ Vũ mà rời đi.

Chẳng có ai giúp hắn cả.

Lăng Độ Vũ trở thành chiến sĩ cuối cùng trên địa cầu chống lại lực lượng tà ác kia.

Và vũ khí duy nhất của hắn, chính là kim tự tháp ở căn phòng này.

Trong đầu hắn lại nhớ ra một chuyện kỳ dị nữa.

Nhiều năm về trước, có một người Pháp tên là Antoine Bovis, để tránh ánh mặt trời rất bỏng trên sa mạc, đã vào nghỉ ở một kim tự tháp rất nổi tiếng vùng tây ngạn sông Nile. Khi ông ta đến được điểm trung tâm của kim tự tháp, là điểm trùng với một phần ba đường cao tính từ sàn lên tới đỉnh, thì phát giác ra một hiện tượng lạ. Không khí nơi đó ẩm ướt hơn bất kỳ chỗ nào trong tòa tháp. Nhưng lạ nhất là, mèo và một số động vật nhỏ của sa mạc chết ở đó không hề nát và thối rữa, mà lại biến thành xác khô! Sau này Bovis đã làm một thí nghiệm, ông ta căn đúng tỷ lệ của kim tự tháp, dùng giấy dầu làm một mô hình tháp chóp nhỏ, bốn góc quay đúng bốn hướng đông tây nam bắc, ở độ cao một phần ba từ đế lên tới đỉnh, ông đặt một con mèo đã chết, kết quả là nó không hề phân hủy, mà y như những động vật trong đại kim tự tháp kia, nó khô lại (!)

Thí nghiệm đó đã kéo theo Thí nghiệm mài dao nổi tiếng của một chuyên gia vô tuyến điện là Karel Drbal.

Có một thuyết khá mê tín thời xa xưa kể rằng nếu đặt một con dao nhọn dưới ánh trăng, nó sẽ bị cùn đi. Drbal đem dao đặt vào kim tự tháp nhỏ dựng theo tỷ lệ của đại kim tự tháp, nhưng dao không hề cùn. Sự việc chưa kết thúc ở đó, không biết sau này ông ta nghĩ thế nào, bèn làm ngược lại, đem dao cùn đặt vào kim tự tháp, nó bỗng trở lại sắc bén.

Kim tự tháp quả là một vật kỳ diệu...

... Với một sức mạnh không thể lý giải nổi.

Chỉ vì hình dạng của nó độc đáo quá, khiến người ta rất khó từ bỏ một cách nghĩ mê tín, đó là, những hình thể bất đồng, sẽ sản sinh ra những năng lượng bất đồng, xét theo hệ thống huyền học do thư tịch phong thủy của người Trung Quốc xây dựng nên.

Phong thủy Trung Quốc không tách rời âm dương ngũ hành, ngũ hành là Kim -

Mộc - Thủy - Hỏa - Thổ. Kim tròn, Mộc thẳng, Thủy cong, Hỏa nhọn, Thổ vuông. Năm hình dáng đó đại biểu cho năng lượng bản nguyên của ngũ hành. Phong thủy chính là sinh khắc chế hóa của năm dạng lực lượng đó. Chẳng hạn núi tròn thuộc Kim, núi gập ghềnh thuộc Thủy, chính là dùng hình dạng để quyết định bản chất của năng lượng.

Kim tự tháp nhọn, nhìn từ quan điểm phong thủy Trung Quốc thì nó thuộc hỏa, hỏa có sức mạnh dương cương, đối lập với sức mạnh âm nhu của thủy, thủy hỏa tương khắc, điều đó bộc lộ ý nghĩa về hình dáng của kim tự tháp. Kim tự tháp có dương khí, dương khí vừa khéo sinh ra lửa, chế phục được Âm Thạch vốn hấp thụ âm năng của ánh trăng. Đó là cách giải thích hết sức hợp lý.

Kim tự tháp là một kiệt tác đỉnh cao.

Nghĩ tới đây, Lăng Độ Vũ chợt cảm thấy bức bối.

Cổ họng khô rát.

Hắn định nhào mình ra lấy nước, thì bỗng nhiên người mềm nhũn, tim đập chân run.

Một luồng hàn khí tràn ngập kim tự tháp vừa xây xong bằng xi măng.

Lăng Độ Vũ ngừng mọi cử động.

Cáo Nâu rốt cục cũng đã đến.

Chúng đã trở lại phục thù!

Căn phòng chìm trong bóng tối.

Cửa không có gió mà bật tung.

Lăng Độ Vũ giả vờ ngáy nhè nhẹ.

Bậc cửa hiện lên một chấm vàng sáng, rọi vào thật sâu trong phòng. Đó là con mắt còn lại của Cáo Nâu.

Dẫn từ cửa phòng đến cửa kim tự tháp là một hành lang nhỏ, ánh sáng vàng chuyển động trên đó, bước vào kim tự tháp xây bằng xi măng.

Lăng Độ Vũ đang chờ đợi giờ phút này. Hắn lập tức ấn bộ điều khiển trong tay, một vách cửa thép sập xuống, chặn lấy lối ra. Lúc đó kim tự tháp mới thực sự hoàn chỉnh, khép kín, phong bế.

Rồi một luồng sáng trắng chói lọi bật lên, từ ngọn đèn huỳnh quang được thiết kế rất công phu.

Hy vọng dương khí sẽ đẩy lùi được âm tà.

Cáo Nâu tuyệt không kích động. Y đứng trước giường Lăng Độ Vũ, lơ đãng ngẩng đầu lên. Hình như chưa hiểu tại sao mình tới đây.

Lăng Độ Vũ mừng rỡ quá sức, đang định cất tiếng.

Bỗng ánh vàng trong mắt Cáo Nâu rực sáng.

Cáo Nâu gầm vang một tiếng, khiến Lăng Độ Vũ phải giơ tay bịt lấy tai. Rồi y lùi mạnh, va vào tường kim tự tháp cái rầm. Do tường xây nghiêng một góc 45 độ, trên hẹp dưới rộng, nên quá nửa sức mạnh của Cáo Nâu không thi triển được. Mặc dù vậy, cũng khiến xi măng chấn động rơi lả tả.

Ánh vàng trong con mắt độc nhất của y rực lên mãnh liệt, ánh trắng của đèn huỳnh quang nhạt đi.

Con mắt vàng gắn chặt lấy Lăng Độ Vũ.

Lực lượng tà dị siêu tự nhiên kia, hoàn toàn không vì Cáo Nâu mất đi một mắt mà suy yếu.

Nó có một hấp lực kỳ lạ, Lăng Độ Vũ chỉ muốn ngoảnh đầu hoặc nhắm mắt lại, mà cũng không làm nổi.

Cáo Nâu đi thẳng xuống cuối giường, hai tay nắm chặt lấy cái thành sắt, con mắt độc nhất loé lên một tia lạnh lẽo vô cùng nguy dị.

Lăng Độ Vũ biết mình vẫn chưa mất hết hy vọng, vì lần trước khi gặp Cáo Nâu, ánh vàng trong mắt y ngưng trọng không tản mát, thâm trầm mịt mịt, hôm nay lại nhấp nháy phập phều, kim tự tháp quả thật đã phát huy uy lực trấn áp chúng.

Trong đầu Lăng Độ Vũ loé lên một tia linh mẫn, trực giác mách bảo, tỷ lệ và hình dáng kỳ lạ của kim tự tháp đã cắt đứt nguyệt năng mà chúng cần. Vì vậy chúng đang liên tục bị tiêu hao năng lượng, mà không thể tìm ra nguồn mới để bổ sung.

Không còn thời gian để nghỉ nhiều, vì hắn nhận thấy luồng hàn khí đang gắng sức xâm nhập vào hệ thống thần kinh của mình. Nếu để chúng đắc thủ, hắn sẽ sa vào tình trạng như bọn thuộc hạ của Tagi Masamune và Schanen, biến thành một kẻ điên hoặc một kẻ tự sát.

Lăng Độ Vũ huy động hết ý chí, ấn lên một nút trên bộ điều khiển.

Ngọn đèn huỳnh quang trong kim tự tháp bắt đầu hoạt động theo một tiết tấu kỳ lạ, vụt tắt vụt sáng.

Con mắt của Cáo Nâu lộ vẻ lơ mơ.

Lăng Độ Vũ hít sâu một hơi, trầm giọng thốt: “Gaspar!”.

Đó là tên thật của Cáo Nâu. Đối với mỗi người, cái tên có ý nghĩa hết sức sâu sắc.

Vì vậy tương truyền hồn phách con người khi quanh quẩn ở ranh giới giữa sống và chết, lờn vờn đến cầu Nại Hà, sẽ có người gọi tên người đó, chỉ cần mở miệng đáp lại, hồn phách sẽ bị nhiếp về địa phủ, thế là chấm hết.

Lăng Độ Vũ gọi tên thật Cáo Nâu, với ngụ ý ngược lại, muốn chiêu hồn Cáo Nâu quay về.

Cáo Nâu ngây sững bất động, vẻ mơ hồ trong mắt tăng thêm.

“Gaspar!”. Tiếng gọi như vọng ra từ đáy vũ trụ, mờ ảo xa xôi.

Cáo Nâu chăm chú lắng nghe.

“Gaspar!”.

Cáo Nâu chấn động toàn thân, trong mắt hiện lên vẻ giằng xé, thoát vàng thoát đen, thoát vàng thoát đen, thay nhau nhấp nháy.

Thời điểm then chốt đây rồi.

Kim tự tháp nhỏ này, đã có tác dụng nhất định.

“Cáo Nâu! Nhìn tôi này!”. Lăng Độ Vũ nói, giọng ôn hòa và kiên quyết, đầy rẫy hấp lực khiến người ta cam tâm thuận phục.

Ánh vàng trong mắt Cáo Nâu từ từ tan đi, thay vào đó là vẻ băng khuâng bối rối.

Y từ từ ngẩng nhìn Lăng Độ Vũ.

Cơ bắp trên mặt co giật không ngừng.

...Nhưng vẫn có vẻ anh tuấn.

Lăng Độ Vũ đứng trong quầng trắng lúc sáng lúc tối, thân hình thoát ẩn thoát hiện.

“Cáo Nâu! Gaspar!”.

Vẻ giằng xé trên khuôn mặt Cáo Nâu bùng phát dữ dội, ánh vàng lại rực lên.

Lăng Độ Vũ biết sắp nguy, liền hỏi: “Anh nhớ nữ công tước Eliza không?”.

Ánh mắt Cáo Nâu vụt loé một tia dịu dàng, rồi bình tĩnh lại. Trên mặt lộ vẻ ưu tư vô hạn, rồi y mỉm cười khe khẽ như đã hiểu ra.

Con người khi bị thôi miên, cũng giống như cánh cửa mở rộng, sẽ đập đổ hết những tường bao mà ngày thường mình đắp dựng, rất dễ chấp nhận chủ kiến của người khác.

Lăng Độ Vũ nhắc đến tên nữ công tước, chính là dẫn dụ tình yêu trong trái tim y.

Thôi miên là một thuật công tâm.

Lăng Độ Vũ nói: “Tôi đang cảm thấy rất thoải mái, tất cả những sự không vừa ý, đều không liên quan gì đến tôi”.

Lăng Độ Vũ không dùng từ anh mà lại dùng từ tôi, bởi vì trong tình trạng này, hắn muốn Cáo Nâu coi những lời của hắn như những lời phát ra từ chính cõi lòng y.

Vậy là tiến thêm được một bước để trừ bỏ hết những phòng bị về khoảng cách giữa anh và tôi, để lật đổ bức tường thành cuối cùng trong tinh thần Cáo Nâu.

Cáo Nâu quả nhiên lâm bầm: “Tôi rất thoải mái, tôi rất thoải mái!”.

Lăng Độ Vũ tiếp: “Tôi mệt quá, ngủ đi! Ngủ đi!”.

Mi mắt Cáo Nâu hạ xuống, y ngáp một cái, nói: “Tôi mệt quá, ngủ đi!”.

Vẫn đứng ở đó, mà mũi y thoát ra tiếng ngáy.

Lăng Độ Vũ nói: “Phiền đá ấy nặng quá, làm tôi rất khó chịu”.

Cáo Nâu khò khè: “Nặng quá. Khó chịu!”.

Lăng Độ Vũ tiếp: “Tôi phải lấy ra mới được”.

Cáo Nâu bỗng rùng mình, trên mặt lộ vẻ chống đối, ra sức tỉnh lại.

Lăng Độ Vũ vội vã: “Tôi mệt quá! Tôi mệt quá!”.

Cáo Nâu từ từ yên lặng.

Lăng Độ Vũ nói: “Tôi mệt quá, để tôi cởi áo khoác ra!”.

Cáo Nâu vừa lâm bầm nhắc lại, vừa cởi áo khoác.

Lăng Độ Vũ nói: “Tôi sắp đi ngủ đây, phải cởi cả sơ mi nữa!”.

Cáo Nâu ngoan ngoãn cởi sơ mi.

Một phiến đá chiều rộng ba tấc, chiều dài tám tấc, dày chừng nửa tấc, nằm ngang trên bộ ngực lông lá của Cáo Nâu, đen óng ánh, nhìn hoa cả mắt.

Mỗi bên có một lỗ nhỏ, một sợi xích vàng xuyên qua hai lỗ đó, đeo lên cổ Cáo Nâu.

Chính là dị bảo truyền thuyết có thể giúp người ta nhìn lên được đạo trời - Ảo Thạch .

Vì nó, không biết bao nhiêu người đã phải táng mạng.

Giờ phút quyết định đã đến.

“Cổ tôi nặng quá!”.

Cáo Nâu lặp lại.

Lúc này cần phải khôn khéo, Lăng Độ Vũ không dám thò tay lấy Ảo Thạch .

“Sợi dây này nặng quá!”.

Cáo Nâu do dự mất một lúc, rồi nói: “Sợi dây này nặng quá!”.

Lăng Độ Vũ tiếp: “Tôi phải tháo ra mới được”.

Cáo Nâu sững sờ, rồi chậm chậm nhấc tay phải, nắm vào sợi xích vàng, nâng nó qua khỏi đầu, để tháo ra...

Lăng Độ Vũ căng thẳng nhìn y.

Ảo Thạch rời khỏi ngực Cáo Nâu, rồi theo động tác nâng tay của y, nó được đưa lên trước mắt..

Lăng Độ Vũ vụt cảm thấy không ổn.

Nhưng nhất thời không biết là không ổn ở chỗ nào?

Rồi hần thoát tỉnh ngộ, Ảo Thạch vừa khéo che lên hai mắt của Cáo Nâu, còn khối tròn thì áp đúng vào mi tâm của y!

Đó là phương pháp duy nhất để khởi động Ảo Thạch .

Khi nghĩ ra điều này...

...Thì đã quá muộn.

Một tiếng thét kinh hoàng thoát ra từ cái mồm ngoác to của Cáo Nâu. Cả người y giống như ngọn cỏ trong gió bão, vật vờ không ngừng. Một luồng sức mạnh tàn nhẫn, bóp chặt lấy thân thể y.

Cáo Nâu la hét điên cuồng, mất tai mũi mồm đều ứa máu.

Đúng vào lúc sinh tử tồn vong ấy, được sự trợ giúp của kim tự tháp và Lăng Độ Vũ, Cáo Nâu từ từ tỉnh lại, ra sức giằng lấy cuộc sống khỏi sự khống chế của chúng.

Trong kim tự tháp, bắt đầu diễn ra trận kịch đấu giữa con người và lực lượng tà ác thời thượng cổ.

Âm hàn lồng lộng.

Lăng Độ Vũ toàn thân mướt mồ hôi lạnh, nhắm chặt hai mắt...

... Cố gắng ngăn lòng khuất phục lực lượng tà ác đó.

Giống như có kẻ muốn lao vào nhà của mình, cách duy nhất làm được là chặn lấy cánh cửa không có khóa, cản trở kẻ hung thần đó xâm nhập.

Căn nhà đó chính là tâm linh của Lăng Độ Vũ.

Dưới thuật thôi miên, tâm linh của người thôi miên và người bị thôi miên ăn khớp với nhau, liên kết bằng một nhịp cầu tinh thần.

Thành ra hai người lúc này như cùng ngồi chung một con thuyền. Sóng dữ biển lớn, đang muốn lật nhào con thuyền của họ.

Từng trận gió xoáy nổi lên trong kim tự tháp, khiến quần áo hai người bay phần phật, tóc tai bung rối.

Chấn nệm trên giường bị cuốn tốc lên tận đỉnh tháp.

Luồng sáng trắng của đèn huỳnh quang từ từ đổi sắc, thay vào đó là màu vàng kim của ánh trăng...

... Vừa ghé gớm vừa mỹ lệ.

Sinh vật tà ác thời tiền sử, thông qua Áo Thạch, đã tiến hành một đợt phản kích sau cuối, một đợt phản kích kinh thiên động địa.

Cáo Nâu hét lên một tiếng thảm, điên cuồng giật đứt sợi dây vàng đang còn trên cổ, vung tay ném đi.

Lần đầu tiên từ khi lấy được Áo Thạch, y mới để nó rời khỏi thân mình, y đã thành công rồi.

Nhưng ném nó không đi.

Áo Thạch rời khỏi bàn tay Cáo Nâu, nổi lên lơ lửng giữa hai người.

Cả phiến đá treo ngang trong không trung.

Chất đá màu đen nhánh, bắn ra những tia vàng chói chan.

Đèn huỳnh quang nổ phụp, tắt ngấm.

Ánh sáng vàng chảy ngập từng tác, từng tác trong không gian.

Cáo Nâu rên lên, toàn thân bắt đầu co giật.

Một bùm máu tươi bắn ra khỏi miệng, rồi y ngã ngửa xuống đất.

Lăng Độ Vũ thấy mắt tối sầm, chẳng cảm nhận được thân thể mình đâu nữa, chỉ còn một sự tồn tại thuần ý thức mà thôi.

Không còn phòng bệnh.

Không còn kim tự tháp.

Không còn Cáo Nâu.

Không còn một thanh âm nào hết.

Xung quanh chói chan ánh vàng.

Một tiếng động từ xa nổi lên, thoát tiên lắng tai cũng không nghe thấy, nhưng càng lúc càng rõ, càng lúc càng to, như tiếng sấm ì ầm, từng hồi từng hồi gõ lên màng nhĩ hần.

Giữa đất trời tràn ngập những thanh âm rầm rĩ...

... Réo gọi tên hần.

Lăng Độ Vũ đau đớn khủng khiếp, mà không thể động đậy được.

Hần sắp tới gần ranh giới của sự gục ngã rồi.

Tất cả mọi nỗ lực cũng thành đổ sông đổ bể.

Lăng Độ Vũ liên tục răn mình trấn tĩnh, liên tục nhủ thầm đây chỉ là ảo giác...

...Chỉ là một cơn ác mộng mà thôi.

Thanh âm bắt đầu truyền đến trước mặt, như từ đất sâu vô tận vọng lên.

Sự thực hần chẳng trông thấy gì hết, ngập đất trời là màu vàng của trăng và tiếng gọi chiêu hồn khủng khiếp đó.

Rồi ánh trăng từ từ suy yếu.

Thanh âm khủng khiếp từ từ tiêu tan.

Bốn bề chìm vào bóng tối không cùng không tận.

Một chút ánh sáng cũng chẳng có.

Bỗngưng bóng tối chợt bùng lên một vầng sáng vàng, mau chóng trương to, rồi hóa thành một mặt trăng tròn trặn.

Lăng Độ Vũ nhìn thấy thân thể mình, ý thức cũng quay trở về, tay chân lại cử động được.

Bốn bề vẳng tới những tiếng động kỳ quái.

Càng lúc càng rõ.

Có cả tiếng bước chân, tiếng người gọi.

Không chỉ một người...

... <à là tiếng gọi và tiếng bước chân của hàng trăm hàng nghìn người.

Lăng Độ Vũ đột nhiên phát giác ra mình vừa lẫn vào giữa một đám đông đang chạy, xô đẩy hấn cũng phải chạy theo.

Trên trời trăng sáng treo cao.

Hung ác ngục dị không sao nói hết.

Lăng Độ Vũ lọt giữa biển người đang chảy ào về đằng trước, trên đại bình nguyên cỏ ẩm ướt và mơn mớn xanh, tiến về một cái đích nào chưa biết.

Người xung quanh cầm đầu cầm cổ chạy.

Thân mình họ khoác da thú, nhân thần đồ đệ, giống như một đàn một lũ chỉ có phần xác không còn phần hồn.

Trán họ chúm về đằng trước, xương lông mày dô cao, mồm to, giống hệt phiên bản người vượn Bắc Kinh.

Họ không phải người của thời đại này...

.. Mà là người cổ, người tiền sử.

Lăng Độ Vũ kinh hoảng kêu lên, hấn chỉ mong đây là một ảo giác, có điều tất cả lại chân thực thế kia...

...Chân thực như một phút trước đây hấn đối mặt với Cáo Nâu trong phòng bệnh vậy.

Trang Chu nằm mộng mơ mình hóa bướm, tỉnh lại tự hỏi, rốt cục Trang Chu mơ thấy bướm, hay là bướm mơ thấy Trang Chu?

Lăng Độ Vũ sờ lên thân mình, tay chạm phải lớp da thú thô kệch, hấn hét muốn lạc cả giọng.

Người đằng sau va phải hấn, thì ra tại hấn cứ đứng chứ không đi, ngăn trở biết bao nhiêu người thượng cổ đang muốn tiến lên phía trước.

Lăng Độ Vũ loạng choạng lao tới, khó khăn lắm mới giữ nổi thân thăng đứng, mà hiện giờ muốn ngừng lại cũng không được nữa.

Hấn chẳng dám sờ tay lên đầu lên mặt, chỉ sợ nhận ra mình đã biến thành người vượn.

Lệ ứa bên khoé mắt, làm nhòa hết cả tầm nhìn. Lăng Độ Vũ theo đám người thượng cổ, tiến về đích đến của họ.

Từ bình nguyên qua rừng sâu, hết núi đến đèo, địa thế mỗi lúc một bằng phẳng.

Lăng Độ Vũ đột nhiên kinh ngạc nhận ra hấn đang đi trên một con đường, một con đường lớn chứa được đến hai ba chục người sánh vai mà đi. Hai bên trồng cổ thụ cao vút, con đường dẫn đến một nơi xa vô tận của bình nguyên, nơi xa đó hình như có một chấm đen, dưới ánh trăng tỏa ra một luồng sáng vàng kỳ lạ.

Con đường trải dài theo bước tiến của bọn họ, không ngừng rộng thêm, luồng sáng vàng càng lúc càng rực rỡ.

Lăng Độ Vũ sợ hãi, hắn không tin con đường này là do những người vượt cổ bên cạnh mình xây dựng, họ căn bản không cần đường xá. Nhất định là do một sinh vật tiên tiến tạo nên, mặt đường lát đá mảnh, khoáng chất của đá lấp lánh dưới ánh trăng, cảnh tượng vô cùng nguy dị.

Chấm đen nơi xa đã hiện rõ, đó là một cái cột khổng lồ dựng trên mặt đất, phần trụ dài lớn gấp đôi phần đỉnh, sừng sững vươn cao. Đám người vượt bên cạnh Lăng Độ

Vũ, nhìn cây cột đen tỏa ánh vàng, trên mặt lộ vẻ khó hiểu, có nét gì như là tín ngưỡng, họ tiến lên rất nhanh.

Thì ra đó là mục tiêu của bọn họ.

Mồ hôi lạnh chảy ròng ròng trên trán Lăng Độ Vũ, hắn biết, Áo Thạch đã đưa hắn từ thời gian và không gian của phòng bệnh, trở về thời gian và không gian hàng vạn năm trước đó.

Cây cột đen càng lúc càng lớn, Lăng Độ Vũ khí lạnh chạy ngược, ước tính nó cao phải đến ba trăm thước, trông thật tráng quan dưới ánh trăng.

Trên bình nguyên rải đầy những khối bán cầu phát sáng óng ánh, giống hệt một cái ụ lô cốt hay igloo, ở giữa có rãnh, hai bên tự động đóng mở được. Lô cốt ấy được tạo thành từ một dạng vật chất như Áo Thạch, cao 15 thước, chu vi chừng 100 thước.

Chúng sắp xếp rất đặc biệt, tựa hồ ẩn chứa một quy luật số học nào đó.

Đúng lúc ấy, đám người vượt bên cạnh hắn gào lên, từ phía xa bên trái con đường vang tiếng gió rít, Lăng Độ Vũ ngoảnh đầu nhìn, một bóng đen bay vọt lên trời, tốc độ nhanh khủng khiếp. Bóng đen vừa thoáng đấy, đã biến thành một chấm nhỏ xoay tít trên cao. Mặt đất vọng tới những tiếng kèn kẹt, một cái ụ hình bán cầu, ở giữa vừa tách ra một lỗ lớn, bây giờ đang khép lại liền khít, quay về trạng thái bưng kín ban đầu. Mấy ụ tròn chắc là sào huyệt của những dị vật phi hành kia. Đám người vượt xung quanh kinh hãi phủ phục xuống đất, còn mỗi Lăng Độ Vũ trơ trọi đứng sững. Tầm nhìn không bị cản trở nữa, trước mắt hắn đại bình nguyên vô cùng vô tận trải khắp bốn phương tám hướng, lúc này hắn mới nghĩ ra, tại sao không có bóng chim chóc hay muông thú nào hết? Nhất định là sợ thứ tà lực vô hình của những dị vật phi hành kia, mà không một giống loài nào dám lại gần cả.

Đám người vượt lại rào rào đứng lên, tiếp tục đi. Lăng Độ Vũ vừa bước vừa nghĩ, cuối cùng đã nhận ra một điều: theo thiết kế của những khối bán cầu trên mặt đất ấy, thì sức mạnh của giống dị vật này là do năng lượng mặt trăng mang lại, tất cả môi trường tự nhiên của chúng, cũng đều có sự phối hợp khăng khít với ánh trăng.

Nghĩ đến đây, Lăng Độ Vũ bất giác sực hiểu, hắn bưng miệng hét: “Ôi, Nguyệt Ma!”.

Lúc đó, trái tim hắn bỗng dừng lại bình tĩnh, quyết ý đối mặt với hiện thực đến cùng.

Mà hắn cũng chẳng còn lựa chọn nào khác cả.

Lăng Độ Vũ đứng cách cây cột hơn một trăm thước. Thân cột hùng vĩ, dưới bóng trăng tỏa rực ánh vàng. Bốn bên cây cột, sớm đã bu đen bu đỏ những người thượng cổ, khiến hắn thật khó tin đây chỉ là một giấc mộng.

Lăng Độ Vũ nhắc chân chen khỏi đám người vượt, di chuyển về phía trụ đài.

Trụ đài thẳng đứng tròn xoay, bốn bên đông tây nam bắc đều có bậc cấp bằng đá, dẫn thẳng lên đến phần đỉnh. Cả cột trụ đều làm từ cùng một dạng vật chất như Áo Thạch, khác xa những mảnh đá lát đường và xây bậc cấp.

Lăng Độ Vũ lấy làm lạ, Nguyệt Ma đến đi tự do tự tại, cần gì phải có bậc cấp này mới leo lên được tới đỉnh cột, xem ra là để cho con người dùng rồi. Liền đó hắn lại nhận thấy con đường dẫn đến đây lúc trước hoàn toàn không phải là con đường duy nhất, mà tổng cộng có bốn đại lộ, từ bốn phía đông tây nam bắc xuyên qua đại bình nguyên, chạy thẳng đến dưới trụ đài.

Cây cột đứng vị trí trung tâm, xung quanh là một vùng tròn lớn đường kính chừng một nghìn thước, nền lát bằng đá. Bốn người cổ đầu đang tập trung trong vòng tròn lớn đó.

Lăng Độ Vũ trầm nghĩ, thế giới này chính là thời đại văn minh mặt trăng, tất cả đều mô phỏng hình thể của mặt trăng tròn.

Bốn người vượn từ bốn đại lộ các hướng đông tây nam bắc lục tục đổ về trong vòng tròn dưới trụ đài.

Lăng Độ Vũ thấy lòng dâng lên một nhận định cổ quái: cột trụ này là một đàn tế lớn, một đàn tế cho mặt trăng. Bốn người tiền sử mỗi kỳ trăng tròn, đều tụ tập về dưới chân đài như châu thánh, tham gia nghi lễ. Nhưng vai trò của bọn họ là gì, thì Lăng Độ

Vũ không nghĩ ra.

Bốn bên cột trụ, càng lúc càng đông người tiến đến, bọn họ không dám phát ra thanh âm nào cả, chắc sợ gây nên cơn giận của Nguyệt Ma, thì sẽ gánh họa vào thân.

Lăng Độ Vũ nhắm tịt, trong vòng tròn lớn này, ít nhất cũng khoảng hơn một vạn người, không gian đang ngập ngụa tiếng thở và tiếng khò khè cổ họng của hơn một vạn người ấy.

Trên cao không một chút động tĩnh. Trăng sáng vẫn lững lờ. Lăng Độ Vũ tự hỏi phải chăng hôm nay là trung thu, có điều ở cái nơi ma quỷ này, hẳn chẳng còn lòng dạ nào mà thưởng thức ánh trăng cả. Hắn thấy đau khổ, ước gì giờ phút này được nằm bên Trác Sở Viên trên sân thượng, cùng nhau ăn bánh trung thu, ngắm trăng sáng, thì sung sướng biết bao!

Lăng Độ Vũ còn đang miên man, thì một thanh âm kỳ quái cất lên, thu hút mọi sự chú ý của hắn. Giống như tiếng vỗ cánh của một con chim khổng lồ sa bẫy, đang giãy giụa tìm cách vùng thoát.

Lăng Độ Vũ ngược lên cao...

.. Và trông thấy một cảnh nguy dị lần đầu tiên mới gặp trong đời.

Ánh trăng bao trùm cả vòm không, dưới vầng mặt nguyệt tròn như cái mâm, hàng trăm chấm bóng đen đang lượn vòng vòng. Nguyệt Ma từ dưới đất, thông qua cửa ra hình tròn, đã bay lên đài tế.

Bốn người vượn bốn bên nhao nhao phục xuống đất, ai nấy run cầm cập vì khiếp sợ.

Chỉ còn mỗi Lăng Độ Vũ đứng sững trơ trọi. Hắn há hốc miệng, hơi thở gấp gấp, và nhận ra rằng, Nguyệt Ma dưới nền trăng sáng, đã hiển lộ ra hình người. Chúng là những phi nhân có cánh.

Phi nhân không ngừng lướt vù vù trên đài tế, trăng sáng tỏa lan, từng bóng đen một lao nhanh xuống đám người cổ đang phủ phục dưới sân tròn.

Trừ Lăng Độ Vũ, mọi người đều phát run, không ai dám ngẩng mặt lên, đừng nói đến việc đứng thẳng dậy như hắn. Người thì đông đảo, thế mà lại thành ra trơ trọi không có một sự trợ giúp nào...

... Trông giống một đàn cừu chờ giết thịt. Lăng Độ Vũ chợt hiểu ra, giống người đáng thương này, vai trò của họ là vật hiến tế cho trụ đài kia. Họ chỉ là súc sanh của đám dị vật kiêu ngạo đang bay lượn trên cao, khác nào lợn chó dê bò dùng làm thức ăn trong thế giới văn minh của Lăng Độ Vũ.

Và Lăng Độ Vũ thì giống như Nguyệt Ma, cũng là dị vật. Không thuộc về thời đại này, mà đến từ một nền văn minh với thời gian và không gian khác. Một cảm giác thất vọng dâng ngập lồng ngực, hắn muốn khóc, khóc vì sự vô năng của loài người, nhưng không ra nước mắt.

Số mệnh họ bị thảm vượt quá mọi sự tưởng tượng.

Một luồng gió dữ nổi lên, hất hắn lão đảo nghiêng về phía sau, trút ập xuống đám người thượng cổ. Đúng lúc ấy, Lăng Độ Vũ nhìn thấy trong đàn sinh vật trên cao, có một bóng đen đang lớn dần ra, vừa hạ xuống đỉnh trụ đài, vừa nhịp nhàng đập mạnh đôi cánh, tạo nên cuộn cuộn cuồng phong. Lăng Độ Vũ khẽ hít mũi lại, mới giảm nhẹ được sự đau đớn đang chĩa vào mắt do trận cuồng phong ấy gây ra.

Trước mắt Lăng Độ Vũ, nó xoay mấy vòng tròn trên khoảng không của trụ đài, rồi từ từ hạ xuống đỉnh cao chót vót. Dưới ánh trăng, hắn rốt cục cũng nhìn rõ dáng hình của nó.

Nó không phải là người.

Nó đứng trên đỉnh trụ, cao chừng 20 thước. Ngoài sự to lớn hơn hẳn người thường, bộ dạng tuyệt không có điểm nào đặc biệt, nhưng toàn thân phủ đầy những lớp vảy màu đen, gây cảm giác hung hãn ác độc đến cực điểm. Trên đầu nó nhô ra một cặp sừng kền cang, cong vòng vào trong. Phần hông ve vẩy một cái đuôi xù xì. Đôi cánh sau lưng mở ra phải rộng đến 20 thước, gắn vào thân hình hung hãn đó, lúc cụp lúc xoè như thị uy. Cái đầu đặc biệt khổng lồ, giống một khối cầu đen nổi bật trên đôi vai vạm vỡ.

Gương mặt chìm lấp trong bóng tối, chỉ có cặp mắt xạ ra hai luồng sáng vàng, như hai ngọn đèn thám sát quét xuống đám người đang thần phục dưới chân cột. Giữa trán nó khảm một mảnh vuông vắn, chính là Áo Thạch - tai họa của nhân gian.

Đó là Nguyệt Ma.

Những chấm đen trong không trung bay lượn điên cuồng, Nguyệt Ma đứng trên đài cao hiển nhiên là chúa tể của đám phi nhân đó.

Lăng Độ Vũ bắn loạn, nghĩ đến một sự việc vô cùng khủng khiếp.

Ma Vương liên tiếp vỗ cánh, đột nhiên ngửa mặt lên trăng sáng rộng to, tiếng rống lan rộng khắp vòm trời. Đám phi ma trên cao cũng kêu lên hưởng ứng theo, nhất thời thiên địa rung chuyển, không gian bao la của đại bình nguyên ngập tràn những âm thanh rầm rĩ.

Đám người phủ phục dưới trụ đài càng run mạnh.

Đúng lúc ấy, Lăng Độ Vũ cảm thấy một luồng tà ác âm hàn rất quen thuộc, bao trùm khắp nơi. Hai lần hắn gặp Cáo Nâu, hai lần đều có cảm giác ấy. Lăng Độ Vũ run rẩy, rồi thoát sức tỉnh, mình đang cùng Ma Vương giao đấu trực diện, không thể để mất ý chí. Lập tức hắn lấy lại tinh thần, ngạo nhiên ngừng nhìn Nguyệt Ma đang đứng trên đài cao.

Trên ấy Nguyệt Ma trầm ổn như một trái núi, con ngươi trong mắt như hai vầng trăng nhỏ, định tĩnh như nước hồ, không có lấy một chút xao động nào của loài người.

Lăng Độ Vũ nhìn nó, nó cũng ngừng thần nhìn Lăng Độ Vũ đang đứng cách chừng ba trăm thước dưới thấp kia. Từ lúc Cáo Nâu bước vào kim tự tháp trong phòng bệnh của Lăng Độ Vũ, hai bên đã trải qua những lượt tranh đấu kịch liệt nhất, để hắn và nó rốt cục cũng trực tiếp đối mặt với nhau...

... Dùng một phương pháp chưa từng có trong lịch sử loài người để giao phong.

Nó là chúa tể ma thần thời viễn cổ.

Hắn là đại diện cho loài người, một loài người đã phát triển qua bao niên đại và thời đại sau đó.

Nếu nó bại, nó sẽ không thể quay về nhân thế.

Nếu hắn bại, hắn sẽ trở thành công cụ của nó, trở thành một Cáo Nâu thứ hai, làm bước đệm để bọn chúng trở lại.

Đám người vượn khắp bốn bên, dưới sự uy hiếp của lũ tà ma thời thượng cổ, dưới một sức mạnh tinh thần mà họ không thể kháng cự nổi, đang trải qua một cuộc sống thê thảm và ti tiện vô cùng.

Thì ra trong một niên đại xa xăm trước kia, trước khi có nền văn minh của Lăng Độ Vũ, kẻ nắm quyền sinh quyền sát trên trái đất lại không phải là loài người vẫn đang tự mãn rằng mình là tinh anh của vạn vật, mà là những kẻ tà ác đang ở trên đài cao và trong không trung điều vô giương oai kia. Thảo nào trong cuộn băng cassette của Tagi Masamune, Cáo Nâu đã nói: “Người là nô tài, tất cả các người đều là nô tài, quá khứ đã thế, hiện tại như thế, tương lai cũng thế, đời đời kiếp kiếp đều thế”. Chúng hận thù loài người, vì loài người căn bản không đủ tư cách, loài người chỉ là động vật ti tiện không bằng súc sanh, chúng có thể tùy ý chém giết, vì vậy bây giờ, nó nhất định phải tiêu diệt và đánh ngã Lăng Độ Vũ, sự ngạo cuồng của nó, hoàn toàn không dung thứ cho thắng lợi dưới bất kỳ hình thức nào của con người.

Sau một đại tai kiếp trên toàn cầu, những tà ma vốn sinh sống trong lòng đất, toàn bộ đều bị chôn chặt vùi sâu, địa tầng đã cắt đứt năng lượng mặt trăng - nguồn sức mạnh của chúng. Do đó chúng buộc phải ngủ im lìm suốt mấy chục vạn năm. Chỉ còn mỗi Áo Thạch tồn tại ở thế giới bên ngoài. Áo Thạch trở thành vật

dẫn duy nhất để chúng hấp thụ nguyệt năng, nhưng cần phải được khởi động bằng tinh thần của con người. Người và Áo Thạch giống như hydro và oxy, hợp nhau lại mới trở thành nước, giúp ma thần bị vùi dưới đất hấp thụ được năng lượng mặt trăng. Khi hưởng đủ đêm trăng tròn, tích trữ đủ năng lượng, chúng sẽ phá đất chui ra, trở lại thống trị thế giới, trở thành chủ nhân của loài người. Vào thời điểm ba đến bốn ngàn năm trước công nguyên, những bậc trí giả của nhân loại đã phát hiện ra bí mật này, vì vậy đã xây dựng kim tự tháp để ngăn ánh trăng, đem Áo Thạch nhốt kín vào nơi mà ánh trăng không thể len tới. Nhưng do sự tham lam và ngu dốt của con người, một đội thám hiểm đã dẫn Áo Thạch ra ngoài, trên mặt đất, dưới sức mạnh tà ác của Ma Vương, gây nên nhiều cái chết liên tiếp. Có điều những tai họa đó còn chưa nghiêm trọng, mãi cho đến khi Tà giáo sư và Cáo Nâu tình cờ khởi động Áo Thạch, thì nền văn minh của con người mới thực sự đối mặt với nguy cơ.

Chúng đang vùng vẫy để quay trở lại.

Cuộc đấu tranh đã đến lúc nước sôi lửa bỏng.

Sau khi ma thần bị vùi sâu xuống lòng đất. Giống người thượng cổ, vốn không biết sống dưới đất như chúng, đã may mắn thoát khỏi đại họa chôn lấp, bắt đầu tiến hóa trưởng thành mà không chịu một sự áp bức nào nữa, phát triển đến nền văn minh ở trình độ cao hiện nay, và xây dựng được một nền văn hóa mà người hiện đại thường lấy làm tự hào. Nhưng ma thần vẫn chưa chết, chúng chỉ là đang say ngủ. Trong hoàn cảnh thiếu sự cung cấp năng lượng từ mặt trăng, chúng chìm vào trạng thái ngủ đông như động vật máu lạnh. Hàng ngàn hàng vạn năm tồn tại trong lòng đất, chúng bình tĩnh đợi ngày quay trở về, ngoi lên, cướp lại quyền sinh quyền sát trước kia.

Loài người cũng chưa từng quên chúng, ấn tượng về những sinh vật tà ác này họ khắc cốt ghi tâm, cất vào nơi sâu kín nhất trong bề tiềm thức mê mông, trong tế bào ký ức di truyền, đóng lên một dấu nung đỏ không bao giờ quên được. Quỷ Satan sống ở địa ngục theo tôn giáo, chính là phản ánh hình ảnh Nguyệt Ma tàn độc đã từng bay nhảy trên địa cầu thời tiền sử, phản ánh nỗi kinh hãi, khiếp sợ và thù ghét của loài người đối với chúng. Truyền thuyết Eva bị cám dỗ, đánh mất nơi hưởng phúc của loài người trên vườn Địa đàng, hàm ý rằng những tà ma dưới lòng đất sâu, cho dù đã say ngủ, vẫn có thể tung ra những phần tử phá hoại, khiến loài người đời đời kiếp kiếp phải sống trong cuộc đấu tranh giữa thiện và ác, giữa chính và tà.

“Sinh tử chi gian cực khả úy, dữ đẳng tình tiến lợi hành, dĩ xuất sinh tử chi ngoại”.

Đây là câu cảnh tỉnh của Phật tổ dành cho loài người trước lúc nhập diệt. Chỉ cần có thể giác ngộ, quay về bản tính chân chính của nhân loại, là có thể thành Phật.

Người Ấn Độ coi trọng bò, vì sừng bò rất giống với sừng của Ma Vương. Vì sợ mà sinh lòng kính trọng.

Ban ngày đại diện cho chính nghĩa quang minh.

Ban đêm đại diện cho ác tà tăm tối.

Cha giống như trời. Trời thuộc dương.

Mẹ giống như đất. Đất thuộc âm.

Loài người sùng bái, ca ngợi sự quang minh chính đại, luôn theo đuổi dòng văn hóa sáng ánh mặt trời.

Thiên phụ trong Thánh kinh, chính là hình tượng thái dương của người cha nam tính. Một tác gia tên gọi Robert Graves, viết một cuốn sách rất mù mờ khó hiểu nhan đề

Bạch nữ thần (White Goddess), đã thuật lại rằng phía dưới nền văn hóa sáng ánh mặt trời, vẫn ngấm ngầm tuôn chảy nền văn hóa ánh trăng. Bạch nữ thần chính là tượng trưng cho nền văn minh nguyệt năng đó, nó chảy trong tôn giáo tà dị, chảy trong tư tưởng thi nhân.

Nhân loại luôn hướng về phía mặt trời, đó là một khuynh hướng mạnh mẽ có tính tiềm thức, để đối kháng với nền văn minh nguyệt năng. Vầng thái dương, với ánh sáng rực rỡ, tương phản hoàn toàn với ánh trăng. Ánh trăng chứa đựng một dạng năng lượng vũ trụ mà nhân loại không cách nào lý giải nổi, dạng năng lượng này là sức mạnh tinh thần, có thể sinh ra những giống vật tà dị như Nguyệt Ma, biết dùng sức mạnh ấy để vượt qua không gian và thời gian. Nếu để chúng tiếp xúc với năng lượng mặt trăng lần nữa, nhân loại sẽ vĩnh viễn sa vào cảnh trầm luân.

Ánh vàng trong mắt Nguyệt Ma soi vào đôi con ngươi đen nháy của Lăng Độ Vũ, bắn thẳng tới nơi sâu thẳm nhất trong linh hồn hắn. Một cảm giác bủn rủn tê liệt như bệnh truyền nhiễm bắt đầu lan ra mọi dây thần kinh. Sự rèn luyện tinh thần bao nhiêu năm của Lăng Độ Vũ, giúp hắn tiến được lên cảnh giới chí hư chí tĩnh. Hắn biết rõ sức mạnh của Nguyệt Ma quá khủng khiếp, không phải là thứ mà con người có thể chống cự được, vì vậy hắn dùng tâm pháp Mật tông, bảo vệ tâm gian trong vùng chí tịnh chí khiết, không để nhiễm một chút tục trần nào. Dưới ma lực vô biên vô tận của Nguyệt Ma, tâm linh hắn trước sau cũng không thể chìm xuống đáy bùn nhơ. Đó là việc duy nhất hắn làm được lúc này.

Cặp mắt Nguyệt Ma bất động một lúc, rồi nó chậm rãi thu hồi ánh vàng. Lăng Độ Vũ thấy nhẹ cả người, sức lực trở lại, có điều hắn chẳng vội mừng, vì cuộc tranh đấu chỉ mới bắt đầu thôi.

Nguyệt Ma đứng trên đài cao, cuồng loạn rống lên một tràng kinh thiên động địa.

Hai tay giơ cao khỏi đầu, nó hướng lên vầng trăng tròn sáng phát xuất một hồi rú gào như sấm động.

Cây cột giữa cái trụ đài tròn bắt đầu xuất hiện những biến dị kinh tâm động phách.

Hàng trăm hàng ngàn sợi dây vàng nhỏ, chạy nhanh trong thân cột màu đen, nhấp nháy biến hóa, lạ lùng đáng sợ.

Lăng Độ Vũ bỗng cảm thấy một luồng sức mạnh khổng lồ, nổi lên như cơn bão, luồng sức mạnh này không liên quan gì đến ngoại cảnh, mà chỉ là một dạng cảm ứng mãnh liệt trong tâm linh hắn, như biển lớn trong thế giới tinh thần, ba đào bắt đầu cuộn trào sôi chảy.

Đám người vượn xung quanh nhất tề đứng dậy như bị thôi miên, hoa chân múa tay trong tiếng rú gào của Ma Vương, rồi la hét điên cuồng, âm thanh dội vang khắp chốn.

Lũ tà ma trong không trung mắt loé tia vàng, từng cặp mắt như đèn chiếu, vạch ngang qua trời một dải sáng với những vết đan chéo dọc ngang.

Lăng Độ Vũ cũng cảm thấy mối xung động mãnh liệt giục hắn nhảy lên quơ quào, giống như bọn trẻ tai nghe nhạc disco chân tay giậm giật theo vậy. Hắn biết chỉ cần rơi vào trạng thái điên cuồng này, là hắn sẽ bại trận.

Hắn đang là tia hy vọng cuối cùng của loài người. Trong khi đó nguyệt năng của Ma Vương sắp hao tận, nó nhất định sẽ tìm vật thay thế Cáo Nâu. Tâm trí Lăng Độ Vũ mách bảo: Cơn ác mộng này, là một ảo giác tâm linh do sức mạnh tinh thần to lớn của Ma Vương tạo ra, mục đích là đánh bại linh trí bền bỉ của hắn.

Tập trung ý chí, ngưng trọng tinh thần. Hắn không thể lơ lửng để sức mạnh tà ác của Ma Vương xâm nhập vào tâm linh mình, tạo nên quyền sinh quyền sát với mình.

Ánh trắng vàng trong cặp mắt Ma Vương chiếu thẳng lên trời, giao hòa với ánh trăng thiên nhiên đang rải xuống.

Đám người vượn dưới chân đài mỗi lúc một chìm sâu vào trạng thái cuồng loạn, giống đực giống cái như bị đun nóng, bắt đầu thực hiện những hành vi tính giao nguyên thủy nhất, trông như nhớp vô cùng. Dị lực tà ác của Nguyệt Ma, khiến cho giống người cổ không ngừng sinh sôi nảy nở, tăng thêm sức sinh để phục vụ chúng.

Những người gần sát trụ đài lần lượt theo những bậc cấp khắp bốn phía đông tây nam bắc, tranh nhau chạy hướng lên Nguyệt Ma Vương trên cao.

Khi người đầu tiên đặt chân lên đỉnh đài, một cảnh mà Lăng Độ Vũ không thể nào tin được đã xảy ra.

Những dây vàng đang uốn lượn liên tục trong cột, thoát cái bắn ra ngoài trời lấy toàn thân người vượn vừa giẫm lên đỉnh đài, rồi nhanh như chớp xiết chặt lấy thân hình y, bắn ra những tia lấp lánh nổ tạch tạch, con người cổ đại kia kêu lên vui tươi, tựa hồ chết đi trong cảm giác cực lạc, cùng với ánh vàng, cơ thể y co rúm mãi lại, cuối cùng biến hành một mảnh than đen, ngã xuống dưới đài.

Ánh vàng trong cột tròn thêm rực rỡ, cái chết của giống người cổ càng tăng thêm sức mạnh cho Nguyệt Ma. Cây cột tròn đen đó, chính là công cụ để hấp thụ năng lượng của ánh trăng. Loài người chính là thực phẩm dinh dưỡng của cái cột đó, nuôi cho nó lớn mạnh, và nó lại dành để Ma Vương hấp thụ nguyệt năng.

Tất cả những người vượn tiến lên được đài cao, đều bị ánh sáng vàng biến ra than cháy, cây cột đèn nhanh chóng trở thành cây cột vàng tỏa ánh sáng rực rỡ trên mặt đất, ánh sáng đó không ngừng chảy vào cơ thể Ma Vương, cơ thể nó càng lúc càng đen bóng, ánh trắng trong mắt bắn cả lên trời, những ma thần khác trên cao cũng bay đến gần những tia vàng sáng mà Ma Vương bắn ra, để hút lấy nguyệt năng.

Lăng Độ Vũ không ngừng thức tỉnh mình, Nguyệt Ma muốn hắn trông thấy cảnh tượng lạ, là nhằm kích động ký ức nô lệ và khiếp nhược sâu xa đối với Nguyệt Ma trong tiềm thức hắn. Không được sợ! Ngàn vạn lần không sợ! Bất kỳ một cảm giác sợ hãi nào, cũng có thể khiến hắn ôm hận cả đời.

Tập trung ý chí, ngưng trọng tinh thần.

Lăng Độ Vũ bắt đầu hô hấp sâu, dài, mãnh, chậm, cương quyết coi những hành vi điên dại xung quanh, chỉ như cảnh ảo do phép ma ngụy tạo.

Ma thần thời viễn cổ nắm quá rõ nhược điểm của loài người, đã tạo ra một cảnh hết sức chân thực và hiện thực, nhằm đánh bại ý chí kiên cường của Lăng Độ Vũ. Tất cả chân thực đến như thế, ai mà tin được đây chỉ là huyền tượng.

Tương truyền thời xưa có một vị tiên, muốn nhóm lò luyện đan, vì vậy ra cáo thị cần một tên đồng tử trông việc đun vạc hồ lô. Có một thanh niên đến ứng thí, tỏ rõ thành ý kiên quyết, vị tiên mới nói: “Khoan đã, để ta kiểm tra định lực của con, con hãy nhớ từ giờ trở đi, bất luận xảy ra chuyện gì, đều không được buột miệng nói dù chỉ một từ”. Thanh niên đáp: “Điều này dễ thôi”. Từ đó ngậm miệng không nói. Vị tiên bắt đầu thi triển pháp thuật, thanh niên rơi xuống ngàn vạn kiếp luân hồi của thế gian, trải qua bao hỉ nộ ai lạc của đời người, bất luận là nam hay nữ, là kẻ giàu hay người nghèo, y đều là một kẻ câm vĩnh viễn không xuất ngôn, giữ vững lời hứa với tiên ông. Cuối cùng y đầu thai vào làm một cô gái câm vừa sinh con, gặp phải bọn thổ phỉ, muốn cướp đi đứa con gái sơ sinh cô đang ôm trong lòng. Cuối cùng cô cũng sa vào uy lực vô tận của nhân sinh, lạc giọng hét lên một tiếng: “Đừng!”. Lập tức cô lại biến thành chàng thanh niên đứng trước mặt tiên ông, tiên ông lắc đầu thở dài: “Con vẫn không qua nổi cửa ải của tình từ mẫu!”.

Tình cảnh trước mắt Lăng Độ Vũ, cũng giống như tình tiết của câu chuyện, là do Ma Vương đã vì hắn mà dày công dùng pháp lực tạo nên. Nếu hắn không vượt qua được cửa ải này, thì không chỉ đơn giản là không được nhận nhiệm vụ giữ lò luyện đan như tiên đồng kia, mà sẽ làm thất thủ thành trì cuối cùng của nhân loại, dẫn đến bị kịch thê thảm nhất trong lịch sử loài người.

Nguyệt Ma liên tiếp cúi xuống nhìn, ánh vàng chiếu lia lịa vào Lăng Độ Vũ, thần tình như có chút nóng nảy. Dần dần ánh vàng trở nên nhấp nháy bất định, không giữ được vẻ thâm bất khả trắc và ngưng tụ bất tán như lúc đầu. Sự kiên nghị của Lăng Độ Vũ đã vượt ra khỏi sự dự liệu của nó.

Nó sắp phát động đợt công kích cuối cùng.

Tà ma thời viễn cổ đấu với tinh thần của con người, đã đến lúc nhất phân thắng phụ.

Chiến lợi phẩm chính là quyền thống trị trên trái đất.

Linh Đạt Lạt ma với trí tuệ vô thượng, biết rõ bí mật cổ kim, trước khi nhập tịch đã để lại Lăng Độ Vũ, chính là muốn qua hắn, chống đỡ lại những kiếp nạn sẽ đến trong tương lai. Cuộc tranh đấu giữa nhân loại và Ma Vương chưa hề dừng tới một giây một phút, mãi mãi vẫn cứ diễn ra trận giằng co giữa thiện và ác. Trên thế gian liên tục xuất hiện những tâm linh kiệt xuất, tìm hiểu và nắm giữ những bí ẩn của tinh thần, ngăn chặn sự trở lại của Ma Vương. Arijì của Ai Cập đã xây nên tác phẩm đỉnh cao của văn minh nhân loại là Kim tự tháp, Linh Đạt Lạt ma thì tạo ra Lăng Độ Vũ. Tất cả nhìn qua thì tưởng như là xảo hợp, thực ra trong cõi u minh, đều đã có sẵn sự an bài.

Đó là số mệnh.

Tà khí đại thịnh.

Lăng Độ Vũ toàn thân lạnh buốt, huyết dịch dường như đông kết lại, chính trong chỗ thâm sâu chí âm chí hàn đó, một cảm giác khoái lạc kỳ diệu, như sóng gợn lăn tăn trên mặt hồ phẳng lặng, mau chóng lan ra khắp mỗi tế bào.

Lăng Độ Vũ mơ hồ bước lên bậc cấp dẫn về phía đài cao.

Khi Ma Vương dùng toàn lực đánh đòn cuối cùng, nó bắt đầu đứng vào thế thượng phong. Vũ khí của nó, chính là hoan lạc mà con người thường theo đuổi.

Lúc này Lăng Độ Vũ không một chút tư lự...

... Không có quá khứ, không có tương lai.

Mỗi trách nhiệm, mỗi thời khắc, mỗi kinh nghiệm, mỗi con người đã gặp qua, hợp lại tạo thành tôi của quá khứ. Vận mệnh mờ mịt chưa thể đoán định, sự trêu ngươi của tạo hóa, hợp lại trở thành tôi của tương lai. Hai cái tôi này cùng lúc đều tiêu tan vô tung vô ảnh.

Chỉ còn hiện tại.

Tận hưởng khoảnh khắc đang diễn ra.

Một lúc thăng hoa.

Niềm vui cuồng nhiệt dào dạt trong lòng Lăng Độ Vũ, trái tim trống rỗng, không phải là rỗng tuếch, mà là cảm giác thanh thoi rũ bỏ được tất cả. Không bị chèo kéo bởi dây mơ rễ má của quá khứ, cũng không phải chịu nỗi gò bó sợ hãi về những việc chưa biết sẽ xảy ra trong tương lai.

Thoát khỏi muôn vàn gông cùm nặng trĩu của con người.

Đạt tới cảnh giới đại hoan lạc.

Đó chính là cái bất vi diệu mà Nguyệt Ma sắp sẵn cho Lăng Độ Vũ. Ma Vương tà ác quả nhiên thấu hiểu tâm linh và cái mạnh, cái yếu, cái khinh, cái trọng của con người.

Nhân loại từng chìm trong uy lực của nó không biết bao nhiêu tháng ngày, hiện giờ có vẻ sắp phải quay trở lại.

Lăng Độ Vũ hòa vào những con người đang làm vật hy sinh cùng bước lên tể đài, hắn cảm thấy mình và mỗi người thượng cổ ở đây đều giống nhau, ngập lòng hoan hỉ hưởng thụ giờ phút này, thời khắc này. Mỗi giây, mỗi phút.

Dưới sức thu hút tà dị của Ma Vương, ai nấy đều cam tâm bước lên chịu chết.

Lăng Độ Vũ càng lúc càng tiến dần đến ranh giới của sự thất bại.

Còn một bậc nữa thôi, còn một bậc nữa là lên tới đài tể.

Ma Vương bỗng xoay mình, hạ cánh tay to đen đang vươn cao hướng lên mặt trăng, đôi cánh khổng lồ vẫn vỗ đều đặn, cái đuôi sù sì ve vẩy một cách xấu ác, ánh vàng trong mắt nó trùm xuống cả không gian rộng tới hai mươi thước quanh mình Lăng Độ Vũ. Lăng lẽ chờ đợi sự khuất phục của địch nhân.

Chính vào lúc căng thẳng đó, ánh vàng trong mắt Ma Vương bỗng nhiên tắt đi chừng một khắc. Sức chịu đựng kinh khủng của Lăng Độ Vũ, đã khiến nó tiêu hao rất nhanh nguồn nguyệt năng đã khổ công tích trữ. Nó phải ở dưới đất sâu hàng ngàn hàng vạn dặm, từ xa khổng chế tâm linh Lăng Độ Vũ, điều này khiến nguồn năng lượng mà Cáo Nâu đem lại chuyển sang giai đoạn đèn cạn dầu khô. Nếu Lăng Độ Vũ còn không khuất phục, thì cách duy nhất của nó là phải bảo tồn chút năng lượng còn dư đó, quay lại trạng thái say ngủ, đợi một thời cơ khác để tái sinh.

Nhờ ánh sáng vàng vụt tắt đi trong khoảnh khắc, Lăng Độ Vũ lại bình tĩnh, hồi phục được linh trí.

Hình dáng đáng sợ của Nguyệt Ma trong trung tâm vòng tròn gần giống như một trái núi cao không thể đẩy đổ được.

Lăng Độ Vũ thoát khỏi cơn yếu đuối vừa chìm hắn vào trạng thái xung động hoan lạc. Hắn tập trung tất cả tinh thần về một điểm, mở to hai mắt kiên cường nhìn thẳng vào hai mặt trăng trong mắt Ma Vương.

Kho Vãn minh của trăng.

Ma thần của trăng.

Lăng Độ Vũ ngạo nhiên bước lên đài cao, đứng sừng sững, những ánh vàng trong cột tròn không thể xâm nhập vào mình hắn. Bởi loài người đã ngộ ra cái ngu dốt tối tăm.

Giờ khắc phân thắng phụ đã đến.

Hắn và nó đều không hề thoái nhượng, nhìn nhau chăm chăm.

Ánh sáng trong mắt Ma Vương rực lên, thoáng một cái chiếu khắp mặt đất, rồi vụt lịm đi, biến thành hai chấm vàng nhỏ xíu.

Hai chấm vàng sáng trong bóng đêm.

Tiếng gào của Nguyệt Ma trên trời cao, tiếng reo hò cuồng loạn hoan lạc của giống người cổ đại, tiếng nức nở trước khi chết của những sinh mệnh bị nhiếp nhập vào trong cột tròn, tất cả bỗng tan biến. Trời đất trở lại yên bình.

Không còn trăng tròn trên trời, không còn đài cao, không còn người vượt.

Cũng không còn thân thể của Lăng Độ Vũ, chỉ còn lại sự tồn tại thuần ý thức của hắn mà thôi.

Lăng Độ Vũ không dám lơ lửng chút nào, phong tỏa linh đài, duy trì sự kiên tâm.

Một thanh âm rền rĩ từ sâu trong ý thức hắn vang lên: “Ta đã đánh giá các ngươi quá thấp, có điều lần sau ta sẽ cẩn trọng hơn. Sự ngu dốt và tham lam của nhân loại sẽ còn mãi. Chúng ta chính là phần tà ác trong con người các ngươi. Ta nhất định sẽ quay lại, một trăm năm sau, một ngàn năm sau, một vạn năm sau, mà cũng có thể chỉ ngay ngày mai”.

Hai chấm sáng vàng tan biến.

Để lại bóng tối vô tận vô cùng.

Lăng Độ Vũ biết mình đã thắng!

Trời xoay đất chuyển, đưa hắn trở lại phòng bệnh. Nơi đây một vùng đen tối, khoảng không gần phía chân giường có một phiến đá vuông dài màu đen phát ra những tia vàng nhàn nhạt, lúc này ánh vàng đang dần dần mờ đi, cuối cùng tan biến trong bóng tối, Lăng Độ Vũ kêu a một tiếng, Áo Thạch đã tắt lịm rơi xuống chân hắn một cách vô lực, hắn biết từ giờ Áo Thạch sẽ có một cuộc sống lâu dài, nhưng không thể làm điều ác được nữa.

9. Vĩ Thanh

Lăng Độ Vũ mình mặc đồng phục bệnh viện, với Trác Sở Viên bên cạnh, chậm chậm tản bộ trong hoa viên.

Hôm nay là ngày thứ sáu kể từ sau trung thu.

Lăng Độ Vũ nằm suốt trên giường tròn 7 ngày, tinh thần và thể lực mới từ từ hồi phục. Lần tiếp xúc với những sinh vật tiền sử thông qua Áo Thạch ấy đã khiến hắn lao lực hơn cả mười hiệp đấu quyền liên tiếp.

Lăng Độ Vũ nói: “Trác chủ nhiệm tinh anh tài giỏi ai nấy đều biết, không ngờ còn có bản lĩnh độc môn về việc cơm nước, khiến tiểu đệ vô cùng khâm phục”.

Trác Sở Viên không nhịn được bật cười khúc khích: “Anh vào đầm rồng hang hổ, lập được công cao, em sao có thể đối xử tệ bạc được?”.

Lăng Độ Vũ nói: “Có điều anh lại nghĩ ngờ đây là một âm mưu, hy vọng em có thể chịu nổi hậu quả”.

Trác Sở Viên không hiểu: “Cơm nước mà cũng là âm mưu?”.

Lăng Độ Vũ nghiêm túc nói: “Cá tươi, gà béo, nhân sâm, yến sào, bào ngư, tất cả những thức này đều thuộc loại tráng dương bổ thận, tăng cường khả năng về một phương diện nào đó. Đến lúc anh xuất viện, em sẽ phải tự mình gánh lấy hậu quả, em chịu nổi không?”.

Trác Sở Viên đỏ bừng mặt, kêu lên: “Em bắt đầu tin rằng kim tự tháp đúng là có tác dụng trấn tà”.

Lần này đến lượt Lăng Độ Vũ kinh ngạc không hiểu: “Thế thì liên quan gì đến việc này?”.

Trác Sở Viên dí ngón tay lên trán Lăng Độ Vũ, âu yếm nói: “Anh này! Mấy ngày trước nằm trên giường bệnh trong kim tự tháp, không hề thốt ra một câu xấu xa nào, nếu không phải là do kim tự tháp trấn áp tà khí của anh, thì trừ phi mặt trời mọc ở đằng tây!”.

Lăng Độ Vũ phì cười: “Anh lại chẳng hề nghĩ đến điều này, bác sĩ Mã nói ông ấy có ý biến mỗi phòng bệnh thành một kim tự tháp, vì anh ở trong tháp phục hồi đặc biệt nhanh, vì vậy chắc là kim tự tháp có khả năng trị liệu”.

Trác Sở Viên nói: “Chỉ cần anh đừng sinh tà niệm, tự khắc sẽ khỏe lại rất nhanh...”

Á!”.

Hai người cùng lúc trầm ngâm như hiểu ra điều gì.

Mãi một lúc sau, Trác Sở Viên mới hỏi: “Bây giờ anh đã biết nguyên nhân cái chết của Tạ giáo sư chưa?”.

Lăng Độ Vũ gãi đầu: “Chẳng biết nữa. Nhưng hề gặp phải lực lượng siêu tự nhiên kia, chuyện gì cũng có thể”. Ngừng một lúc hẳn tiếp: “Nếu không phải là nhờ kim tự tháp trong phòng bệnh phát huy tác dụng, đẩy nhanh tốc độ tiêu hao nguyệt năng của Ma Vương, anh cũng không thể còn đứng ở đây mà ăn canh bồ”.

Trác Sở Viên nhìn hẳn: “Em còn chưa nói cho anh biết, theo kết quả giải phẫu, Cáo Nâu cũng giống như Tạ giáo sư, xương lồng ngực bị đánh gãy tắc thở mà chết, nhưng trông bề ngoài thì không có lấy một nửa vết thương”.

Lăng Độ Vũ ngạc nhiên, vắt óc suy nghĩ.

Trác Sở Viên không muốn hẳn hao tổn tinh thần, bèn lảng sang chuyện khác:

“Hôm qua Chung Ước Hàn từ Ai Cập gọi điện về. Ảo Thạch đã được đặt vào một nơi an toàn trong Kim tự tháp, chuyện này mong rằng có thể chấm dứt ở đây”. Nét mặt nàng vẫn còn xao động.

Lăng Độ Vũ cười: “Ừ, chấm dứt”. Bọn chúng cũng thật là kiên nhẫn, chờ đợi một vạn, hai vạn năm đối với chúng có là gì, nền văn minh của nhân loại thì nhỏ nhoi và ngắn ngủi như thế.

Lăng Độ Vũ ôm lấy eo nàng, mỉm cười nói: “Viên này, nhớ lại dáng điệu của em lần đầu gặp mặt, là muốn phết cho mười roi”. Nói đoạn ánh mắt hẳn tà tà lướt xuống vòng hông đầy đặn.

Trác Sở Viên cau nhàu: “Hôm ấy chính anh mới làm người ta tức chết, lại còn trách em”.

Lăng Độ Vũ kéo tay nàng bảo: “Đi nào, đi với anh!”.

Trác Sở Viên hỏi: “Chỗ này không dễ chịu sao?”. Lời còn chưa dứt, tay nàng đã bị hẳn lôi đi.

Lăng Độ Vũ cười: “Tất nhiên vẫn còn chỗ dễ chịu hơn”.

Tiếng Trác Sở Viên từ xa vọng lại: “Tagi Masamune nhờ em nhắn hộ rằng, ông ta có một món quà lớn dành cho anh đấy... Ồi... Ừm!”.

...

Nhân loại quả thực đã tiến bộ nhiều, nhưng những tà niệm trong lòng thì chỉ tăng thêm chứ không giảm sút. Lúc nào chúng ta mới có thể tìm thấy kim tự tháp trong tâm linh mình, tách những điều hung ác ra khỏi cuộc sống...

...

Đó sẽ là một trang mới trong lịch sử loài người.

HẾT

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/lang-do-vu-1-nguyet-ma>